



Tap chí

# Làng nghệ Việt Nam

Năm thứ 12

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỆ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 78 NĂM  
CÁCH MẠNG THÁNG TÁM  
VÀ QUỐC KHÁNH 2-9  
(02/9/1945 - 02/9/2023)**



Số 34+35  
569 (159)

**2023**

# Công ty TNHH Hoàng Tuấn

Địa chỉ: Khu CN và ĐT Hoàng Long, P. Long Anh, TP. Thanh Hóa

## Chào mừng

KỶ NIỆM **78** NĂM

NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM THÀNH CÔNG

(19/8/1945 - 19/8/2023)

VÀ NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI

CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(02/9/1945 - 02/9/2023)

Giám đốc  
Nguyễn Duy Nở



**Chân dung Bác Hồ được nghệ nhân Lê Văn Nghĩa (tên thường gọi Bảy Nghĩa, ngụ ấp Hưng Lợi Đông, xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp làm từ lá sen và gân sen**

\* Tổng Biên tập: Nhà báo **Nguyễn Văn Vũ**

\* **HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:**

- **Chủ tịch Hiệp hội LNVN Lưu Duy Dẫn**
- **CGCC Vũ Quốc Tuấn**
- **CGCC Phạm Chi Lan**
- **GS - TSKH Nguyễn Văn Thâm**
- **GS-TSKH Lê Hồng Lý**
- **GS - TS Nguyễn Văn Nội**
- **PGS- TS Đỗ Quang Huy**
- **PGS - TS Nguyễn Xuân Huấn**
- **TS. Nguyễn Như Chính**

\* Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** \* **Họa sỹ: Doãn Ngọc**

\* **Tòa soạn:** Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 \* Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Website: langngheviet.com.vn

\* **Văn phòng Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh**

Địa chỉ: số nhà 04, tổ 01, khu Cầu Trắng, phường Đại Yên, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghe@gmail.com

\* **Văn phòng đại diện tại Hải Phòng**

Địa chỉ: Số 6/114 Chùa Hàng, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Tp Hải Phòng

\* **Văn phòng đại diện tại miền Trung tại TP. Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Dầu Khí, số 2 đường 30-4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Email: tapchilnv.mttngmail.com | Hotline: ĐT: 0921888866

\* **Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM**

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langngheviet@gmail.com Hotline: 0975874949

\*Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.



<https://langngheviet.com.vn/>

<https://ocopvietnam.com.vn/>

**Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc**

Giá: **25.000 đồng**

# Ngày Quốc khánh 2/9

## GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VÀ Ý NGHĨA THỜI ĐẠI CỦA BẢN TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP NĂM 1945

TS.Vũ Ngọc Am



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), ngày 2/9/1945.

**N**gày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập" lịch sử do chính Người chuẩn bị, trịnh trọng tuyên bố trước toàn thế giới về sự ra đời của một nhà nước mới: Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Thời gian đã qua đi hơn 2/3 thế kỷ, nhiều chi tiết nội dung trong Tuyên ngôn đã được nghiên cứu, làm sáng tỏ trên nhiều lĩnh vực. Chúng ta càng thấy rõ những tư tưởng vĩ đại, tầm nhìn chiến lược của Người thể hiện trong Tuyên ngôn.

**Ngày 2/9 là một mốc son chói lọi trong suốt tiến trình lịch sử hơn 4000 năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, ngày mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa mà sau này là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.**

Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 là văn bản pháp lý đặt cơ sở cho việc khẳng định thiết lập nhà nước pháp quyền ở Việt Nam, với mục tiêu Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, khơi nguồn sáng tạo và soi sáng con đường cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Hơn thế nữa, Tuyên ngôn độc

lập còn đóng góp cho sự nghiệp giải phóng nhân loại, là sự mở đầu kỷ nguyên độc lập, tự do của các dân tộc thuộc địa, bị áp bức trên toàn thế giới.

Tuyên ngôn Độc lập là một văn kiện lịch sử, một văn bản pháp lý quan trọng bậc nhất của nước ta. Với hệ thống lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc bén, giọng văn hùng hồn, một

cơ sở pháp lý vững chắc khẳng định mạnh mẽ chủ quyền quốc gia của dân tộc Việt Nam trước toàn thế giới, mở ra thời kỳ mới của dân tộc ta trên con đường phát triển.

Nội dung của Tuyên ngôn Độc lập đã được các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực nghiên cứu, làm rõ, nhưng hiện vẫn còn những luận điệu xuyên tạc, đặt câu hỏi với dụng ý xấu: Vì sao Chủ tịch Hồ Chí Minh lại mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập bằng những câu trích dẫn từ hai bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và Pháp? Điều này cần phải hiểu và lý giải rõ.

Một là, Chủ tịch Hồ Chí Minh là danh nhân văn hóa thế giới như UNESCO đã tôn vinh, Người nhắc đến hai văn kiện lịch sử ấy với lòng trân trọng đặc biệt của một trí tuệ lớn đối với sự phát triển của văn minh nhân loại mà Cách mạng giành độc lập của Hoa Kỳ năm 1776 và Cách mạng tư sản Pháp 1789 đã giành được. Đây là những thành quả văn hoá của nhân loại, là dấu mốc lớn của lịch sử loài người, trong đó đã khẳng định những quyền cơ bản của con người. Đó là "quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc"... "Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được"... Đây là những tư tưởng rất tiến bộ đã được khẳng định trong hai bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp. Dẫn dắt từ sự kiện này để Chủ tịch Hồ Chí Minh đi đến kết luận nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của quốc tế đối với cuộc cách mạng của nhân dân Việt Nam.

Hai là, trên nền tảng và tiền đề đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng, chính cuộc cách mạng

mà dân tộc Việt Nam đã giành được vào Tháng Tám năm 1945 là bước đi tiếp trong sự phát triển của nhân loại, đồng thời cũng là cột mốc cho sự phát triển của lịch sử giải phóng con người thuộc các dân tộc bị áp bức, bóc lột. Đó là mẫu hình đầu tiên và cũng là ngọn cờ đầu của cuộc đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa nhỏ yếu thoát khỏi ách đô hộ, thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ và mới mà cách mạng Việt Nam do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã gương cao.

Ba là, đi sâu nghiên cứu hai bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp, chúng ta thấy cả hai bản Tuyên ngôn đã đề cao và khẳng định quyền con người: "Mọi người đều sinh ra bình đẳng". Chủ tịch Hồ Chí Minh đã suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. Chính sự suy rộng ra đã thể hiện một tư tưởng lớn, một luận điểm quan trọng thể hiện sự vượt trội của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được trình bày trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam. Đây là một nội dung rất căn bản, có ý nghĩa không chỉ đối với dân tộc ta mà còn có ý nghĩa sâu sắc đối với thời đại. Từ đó tới nay, các nước trên thế giới đã và đang liên tục đấu tranh để giành độc lập, giành quyền dân tộc cơ bản của mình.

Như vậy, có thể thấy, với vốn tiếng Anh cùng với thiên tài trí tuệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dịch và trích dẫn Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp nhưng có sự điều chỉnh và phát triển để thể hiện quan điểm riêng của mình về quyền con người và trên thực tế, tinh thần ấy đã được thể hiện và khẳng định trong tất cả các bản

Hiến pháp của Việt Nam từ trước đến nay.

Đó chính là sự đóng góp về lý luận và thực tiễn về quyền con người, đem lại những tiến bộ và phù hợp với sự phát triển của nhân loại.

Gần 80 năm đã trôi qua, những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 đã trở thành sức mạnh to lớn của toàn dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện lời thề thiêng liêng trong ngày Lễ độc lập: "Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy".

Với tinh thần đó mà cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong suốt hơn gần 4/5 thế kỷ qua. Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân ta đã và đang tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới toàn diện trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực sẽ còn nhiều diễn biến rất phức tạp, tác động trực tiếp đến nước ta, tạo ra cả thời cơ và thách thức.

Để tận dụng, phát huy tốt nhất thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần đoàn kết một lòng với quyết tâm cao, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; nâng cao đời sống của nhân dân. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.



# NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA RA ĐỜI – BIỂU TƯỢNG CỦA KHÁT VỌNG HÒA BÌNH, ĐỘC LẬP, TỰ DO

Ngọc Trâm

*Chúng ta đang sống trong những ngày mùa thu tháng 9 lịch sử, trên khắp cả nước rợp bóng cờ hoa chào mừng Quốc khánh 2/9. Thời gian đang đưa chúng ta đến rất gần dấu mốc đất nước tròn 78 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Mỗi khi đến Tết Độc lập, những người con đất Việt không khỏi bồi hồi nhắc nhở nhau về giây phút thiêng liêng, giá trị của hòa bình và lịch sử hào hùng của dân tộc.*

## BIỂU TƯỢNG CỦA HÒA BÌNH, ĐỘC LẬP, TỰ DO

Trải qua hơn 80 năm đấu tranh gian khổ, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn dân đã đứng lên đập tan xiềng xích của chế độ thực dân phong kiến và giành lại nền độc lập cho dân tộc. Cách mạng Tháng Tám thành công tạo nên cột mốc vô cùng ý nghĩa và trọng đại của đất nước. Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), thời khắc Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, trịnh trọng tuyên bố với nhân dân và thế giới khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa như vẫn vang vọng khắp non sông. Các tư tưởng, quan điểm của chủ tịch Hồ Chí Minh trong Tuyên ngôn độc

lập về quyền dân tộc và quyền con người, về khát vọng và tinh thần đấu tranh ngoan cường để giữ vững nền độc lập, tự do mãi khắc ghi sâu đậm trong tim mỗi người dân Việt Nam: “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phía Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do, dân tộc đó phải được độc lập!... Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trở thành nhân tố

đảm bảo vững chắc cho nền độc lập, tự do mà nhân dân ta vừa mới giành được. Từ đây, một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc mở ra: kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp; kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Ngay sau khi thành lập, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thể hiện rõ bản chất là một Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Không lâu sau, Chính phủ Cách mạng lâm thời đã tổ chức cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6/1/1946) và Hội đồng Nhân dân các cấp nhằm củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, xây dựng chế độ mới. Đồng thời, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để đập tan những luận điệu, hành động



Đất nước hôm nay đang ngày càng hội nhập, phát triển về mọi mặt sau 78 năm đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

của các thế lực thù địch đang nuôi dưỡng mưu đồ đặt lại ách đô hộ lên đất nước ta.

Đặc biệt, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975) đã thể hiện khát vọng, quyết tâm bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng luôn khẳng định: “Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Bên cạnh đó, sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1945 đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa đã rút ra bài học sâu sắc từ cách mạng Việt Nam. Đó là một dân tộc nhỏ bé nếu quyết tâm chiến đấu có đường lối đấu tranh đúng đắn, biết tạo thời cơ, chớp thời cơ thì hoàn toàn có thể giành được độc lập, tự do, hòa bình và giải phóng dân tộc mình khỏi ách đô hộ của thế lực ngoại bang.

## **VIẾT TIẾP TRANG SỬ HÀO HÙNG CỦA DÂN TỘC**

78 năm qua kể từ ngày nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Việt Nam đang không ngừng nỗ lực vươn lên mạnh mẽ. Cả đất nước đang bước tiếp trên những chặng đường mới, tạo nên những kỳ tích mới, viết tiếp những trang sử hào hùng. Quân dân cả nước, với niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, bằng sức mạnh và ý chí kiên cường của khối đại đoàn kết dân tộc sau hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước đạt được những thành tựu to lớn, ngày càng hội nhập và phát triển trên tất cả mọi lĩnh vực từ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đến ngoại giao, quốc phòng,... Vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Nhiều phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo luôn được các tổ chức chính trị xã hội, các tầng lớp nhân dân đặc biệt quan tâm, ủng hộ. Việt Nam được bạn bè thế giới mến phục, xem là biểu tượng của hòa bình, ổn định xã hội, tinh thần chiến đấu và chiến thắng đại dịch Covid-19,... Những thành tựu to lớn đã đạt được từ ngày thành lập nước đến

nay chứng tỏ sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và toàn thể dân tộc Việt Nam.

Cách mạng Tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa như một bản hùng ca viết tiếp những trang sử hào hùng của ngàn năm về trước. Đồng thời, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do, hòa bình cho đất nước. 78 năm qua là cả một quá trình phấn đấu hy sinh đầy gian khổ, cả dân tộc đã hy sinh của cải, máu xương, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc để bảo vệ, xây dựng, phát triển Tổ quốc Việt Nam hôm nay. Đến nay, chúng ta càng nhận thức toàn diện và sâu sắc về tầm vóc, giá trị của sự kiện trọng đại 2/9/1945. Trước yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, kế thừa truyền thống của cha anh, các thế hệ Việt Nam hôm nay luôn ý thức cần tiếp tục nỗ lực, phấn đấu, phát huy cao nhất năng lực sáng tạo trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm đưa đất nước vươn đến một tầm cao mới.



# Quảng trường Cách mạng Tháng Tám



Quân Báo

**Quảng trường Cách mạng Tháng Tám (Quảng trường 19/8) nằm trước mặt Nhà hát Lớn Hà Nội. Tại đây vào ngày 19/8/1945 đã diễn ra cuộc biểu dương lực lượng vũ trang giành chính quyền, mở đầu cho cuộc tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám trên cả nước.**

Những ngày mùa Thu tháng 8 luôn gợi nhớ trong mỗi người Việt chúng ta thật nhiều cảm xúc. Vào năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã cùng nổi dậy với cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Tại Hà Nội, có một nơi vẫn còn lưu giữ trọn vẹn hình ảnh của

cuộc Tổng khởi nghĩa hào hùng vào 78 năm trước đó là Quảng trường Cách mạng tháng 8.

Những câu chuyện về cách mạng tháng 8 luôn thể hiện sự bi tráng và hào hùng của dân tộc. Tại nơi đây đã diễn ra 2 cuộc biểu tình liên tiếp trong 2 ngày là 17/9 và 19/8.

Trong đó, vào ngày 17/8, Đội Thanh niên xung phong do Hoàng Diệu chỉ huy đã tổ chức cướp diễn đàn tại buổi mít tinh của Chính phủ Trần Trọng Kim nhằm bày tỏ sự ủng hộ của mình với mặt trận Việt Minh giành chính quyền.

Vào ngày 19/8, tại Quảng trường này tiếp tục diễn ra cuộc mít tinh do Việt Minh tổ chức. Trong buổi mít

ting, Đội Thanh niên xung phong thành Hoàng Diệu cầm vũ khí dẫn đầu nhằm bảo vệ đoàn biểu tình. Một trong những người lãnh đạo tài ba của đội vũ trang đây là nhạc sĩ Văn Cao – là tác giả của nhiều bài hát nhạc tiền chiến với giai điệu lãng mạn, du dương như: “Thiên Thai”, “Đàn chim Việt”, “Suối Mơ”.

Ấy vậy, trong thời kỳ chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền, người thanh niên Hà Nội hào hoa ấy đã tạm gác ngòi bút của mình để trở thành Đội trưởng Đội Ám sát của thanh niên thành Hoàng Diệu. Ông trực tiếp quản lý vũ khí và giao vũ khí cho các chiến sĩ cầm tử Hà Nội đi trừng trị Việt gian.

Trong những ngày tháng rực lửa như vậy, nhạc sĩ Văn Cao đã



# CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG GIA PHÁT

Địa chỉ: Chân Cầu Hàn – Khu 6 – Phường Cẩm Thượng – TP. Hải Dương.

Hotline: 0982.784.333

Website: otohoanggiaphat.com.vn

**Chào mừng**  
**KỶ NIỆM 78 NĂM**

**NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM THÀNH CÔNG**

**(19/8/1945 - 19/8/2023)**

**VÀ NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**(02/9/1945 - 02/9/2023)**

**Giám đốc: K.S Vũ Văn Toàn**

► sáng tác ra một bài hát mang giai điệu hào hùng, thể hiện ý chí vùng lên của dân tộc Việt Nam là “Tiến quân ca”.

Tuy nhiên vào ngày 19/8/1945, ông Văn Cao không may bị sốt, không thể cầm vĩ khí để bảo vệ đoàn biểu tình. Do vậy, ông chỉ lặng lẽ nghe quần chúng hát vang bài “Tiến quân ca” và chứng kiến đồng đội của mình hòa theo quần chúng đấu tranh giành lại chính quyền. Từ đó, nhạc sĩ Văn Cao đã trở lại đúng vai trò của chàng lãng tử, đứng bên lề của lịch sử.

Thời điểm toàn thể dân tộc Việt Nam nghe theo lời kêu gọi của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc “Toàn thể dân tộc Việt Nam hãy đứng dậy, đem sức ta mà giải phóng cho ta” thì tại tất cả các tỉnh thành, đô thị đều diễn ra cuộc mít tinh, biểu tình lớn của quần chúng.

Theo các nhà nghiên cứu lịch sử, câu nói “Đem sức ta mà giải phóng

cho ta” nghĩa là sức mạnh bắt nguồn từ cách mạng quần chúng, chủ yếu là đứng lên sử dụng bạo lực cách mạng nhưng trong hình thái của mít tinh biểu tình chính trị.

Những cuộc mít tinh thu hút sự tham gia của hàng triệu người ở các thành phố lớn và hàng nghìn người ở các tỉnh lẻ nhỏ. Đặc biệt, đó cũng là hình thái giành chính quyền chính của ta ở Hà Nội.

Sau sự kiện trọng đại ấy, Quảng trường Nhà hát Lớn vẫn giữ nguyên tên gọi cũ, cho đến thập niên 90 của thế kỷ trước thì mới chính thức mang tên là Quảng trường Cách mạng tháng 8. Hiện nay, Quảng trường này là quần thể mang hình thái nút không gian của thành phố.

Quanh quảng trường là những công trình kiến trúc đẹp, mang giá trị văn hóa, lịch sử lâu đời như Nhà hát Lớn Hà Nội, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam hay khách sạn Hilton.

Vào mỗi buổi tối khi thành phố bắt đầu lên đèn, Nhà hát Lớn Hà Nội càng trở nên lung linh, lộng lẫy hơn, với những bậc thềm chạy dài trước mặt quảng trường tạo khoảng không gian yên bình, lắng đọng, đồng thời, đây cũng là nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng hàng ngày của người dân Thủ đô.

Sau gần một thế kỷ trôi qua, trải qua biết bao biến cố thăng trầm của thời gian, cùng với Thăng Long – Hà Nội, Quảng trường Cách mạng Tháng 8 vẫn giữ nguyên những giá trị to lớn về lịch sử văn hóa. Đó cũng là nơi diễn ra rất nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước, là chứng nhân lịch sử của sự phát triển văn hóa, xã hội tại Hà Nội nói riêng và toàn Việt Nam nói chung qua các thời kỳ cách mạng hào hùng của dân tộc. Có thể thấy, Quảng trường Cách mạng Tháng Tám là một địa danh nổi tiếng, vẫn còn giữ nguyên các giá trị về lịch sử, văn hóa và phong cách kiến trúc độc đáo.



MEGASTORY | BAOTINTUC.VN

*Nhạc sĩ Văn Cao sinh ngày 15.11.1923 tại Hải Phòng. Ông được trao tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất, Huân chương Độc lập hạng nhất, Huân chương Hồ Chí Minh, Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật đợt 1 (năm 1996). Ông qua đời ngày 10.7.1995, lúc ông 72 tuổi. Và trước đó 50 năm, bài hát Tiến quân ca do ông sáng tác đã chính thức trở thành quốc ca của một nước Việt Nam mới, nước Việt Nam độc lập. Ra đời và đồng hành suốt chiều dài lịch sử cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như sự nghiệp bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước, Quốc ca - "Tiến quân ca" đã trở thành biểu tượng cho ý chí, khát vọng và niềm tự hào của dân tộc Việt Nam.*

## “Tiến quân ca” - tài sản vô giá sống mãi với thời gian

Hoàng Mai

**N**hạc sĩ Văn Cao là một người đa tài: sáng tác hay, làm thơ và vẽ giỏi, nhưng ông cho biết những công việc này không giúp ông có thêm thu nhập. Năm 1942, theo lời rủ của người bạn thân Phạm Duy, Văn Cao từ Hải Phòng lên Hà Nội.

Suốt 2 năm những hy vọng về sự nghiệp hội họa vẫn không thể thực hiện được. Thậm chí tranh bày ở Salon Unique (Triển lãm Độc đáo) gây tiếng vang trong những năm 1943, 1944 cũng không bán được. Ông cũng chưa bao giờ nhận được tiền nhuận bút về các bản nhạc viết hồi đó, dù đã được trình diễn nhiều lần ở các tỉnh từ Bắc tới Nam, cũng không nhận được tiền nhuận bút về thơ và truyện ngắn...

Hàng ngày nhờ mấy người bạn họa sĩ nuôi cơm, cuộc sống lang

thang đó không thể kéo dài nhiều ngày. Muốn tìm việc làm thì không có chỗ. Hà Nội lúc ấy đang đói. Cả nhà ông cũng đang đói khổ.

### “TIẾN QUÂN CA” - BÀI CA CỦA DÂN TỘC

Mùa đông năm 1944, Văn Cao gặp anh Vũ Quý, một cán bộ Việt Minh ở ga Hàng Cỏ (liệt sĩ Vũ Quý, quyền Bí thư Ban cán sự Đảng nay là Bí thư Thành ủy Hà Nội), một người anh từ lâu đã luôn dõi theo con đường hoạt động nghệ thuật của ông. Sau buổi nói chuyện với Vũ Quý, Văn Cao đã tìm thấy con đường đi mới cho mình, con đường của cách mạng. Lúc đó, ông rất há hức muốn được nhận “một khẩu súng và được tham gia vào đội vũ trang”, nhưng nhiệm vụ mà ông được giao là sáng tác nghệ thuật.



Trước đây, Văn Cao đã sáng tác nhiều những bài hát thể hiện lòng yêu nước như Đổng Đa, Thăng Long hành khúc ca, Tiếng rừng..., nhưng người thanh niên 21 tuổi chưa từng viết một bài ca cách mạng.

Trong hồi ký "Tại sao tôi viết Tiến quân ca", ông tâm sự: "Bài hát đã làm trong thời gian không biết bao nhiêu ngày tại căn gác hẹp 45 Nguyễn Thượng Hiền, bên một cái cửa sổ nhìn sang căn nhà 2 tầng, mấy hàng cây và một màn trời xám. Ở đây thường vọng lên những chiếc xe bò chở xác người chết đói về phía Khâm Thiên. Ở đây hàng đêm mất ngủ vì gió mùa luồn vào từng khe cửa, vì tiếng đánh chửi nhau của một gia đình anh viên chức nghèo khổ, thiếu ăn, vọng qua những khe sàn gác hở. Ở đây tôi hiểu thêm nhiều chuyện đời. Ở đây đêm đêm có những tiếng gõ cửa, những tiếng gọi đêm không người đáp lại".

Ông không nhớ mình đã sáng tác bài hát này trong bao lâu và bằng nhạc cụ nào nhưng ông nhớ rõ người đầu tiên được nghe là nhạc sĩ Phạm Duy và ông cũng nhớ

rõ nụ cười của ông Vũ Quý: "Da mặt anh đen sạm. Đôi mắt và nụ cười của anh lấp lánh".

Lần đầu tiên Tiến quân ca được in trên trang Văn nghệ của báo Độc Lập tháng 11/1944 bằng bản in đã do chính Văn Cao viết. Do người thợ viết chữ không viết được nốt nhạc, Văn Cao phải trực tiếp xuống cơ sở in bí mật tại làng Bát Tràng, tự tay viết và in bài "Tiến quân ca".

"Một tháng sau khi báo phát hành, tôi từ cơ quan ẩn loát trở về. Qua một đường phố nhỏ (bây giờ là đường Mai Hắc Đế) tôi chợt nghe thấy tiếng đàn măng-đô-lin từ một căn gác vọng xuống. Có người đang tập hát Tiến quân ca. Tôi dừng lại và tự nhiên thấy xúc động. Một xúc động đến với tôi hơn tất cả những tác phẩm của tôi đã được trình diễn ở các rạp hát trước đây. Tôi nhận ra được vài chỗ nhịp điệu còn chưa được hoàn chỉnh. Nhưng bài hát đã in ra rồi. Bài hát đã được phổ biến và không còn là của riêng tôi..." - những dòng lưu bút của nhạc sĩ tài hoa Văn Cao kể về nỗi xúc động của ông khi viết bài "Tiến quân ca".

**"MỐC SON" CỦA ÂM NHẠC VIỆT NAM**

Ngày 13/8/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức duyệt "Tiến quân ca" làm quốc ca của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 17/8/1945, trong cuộc mít tinh của nhân dân Hà Nội trước Nhà hát Lớn, bài "Tiến quân ca" đã được cất lên.

"Bài Tiến quân ca đã nổ như một trái bom. Nước mắt tôi trào ra. Chung quanh tôi, hàng ngàn giọng hát cất vang lên theo những đoạn sôi nổi. Ở những cánh tay áo mọi người, những băng cờ đỏ sao vàng đã thay những băng vàng của chính phủ Trần Trọng Kim. Trong một lúc, những tờ bướm in Tiến quân ca được phát cho từng người trong hàng ngũ các công chức dự mít-tinh. Tôi đã đứng lẫn vào đám đông quần chúng trước cửa Nhà hát Lớn. Tôi đã nghe giọng hát quen thuộc của bạn tôi, anh Phạm Duy qua loa phóng thanh. Anh là người đã buông lá cờ đỏ sao vàng trên kia và xuống cướp loa phóng thanh hát. Con người trầm lặng ấy đã có sức hút hấp dẫn hàng vạn quần chúng ngày hôm đó, cũng là người hát trước quần chúng lần đầu tiên, và cũng là một lần duy nhất". Văn Cao đã kể lại kỷ niệm của buổi hôm đó.

Lần thứ hai, trong cuộc mít-tinh vào ngày 19.8, hàng ngàn người và các em thiếu nhi cùng hát Tiến quân ca. "Hàng chục ngàn giọng hát cất lên, thét lên tiếng căm thù vào mặt bọn đế quốc với sự hào hùng chiến thắng của cách mạng".

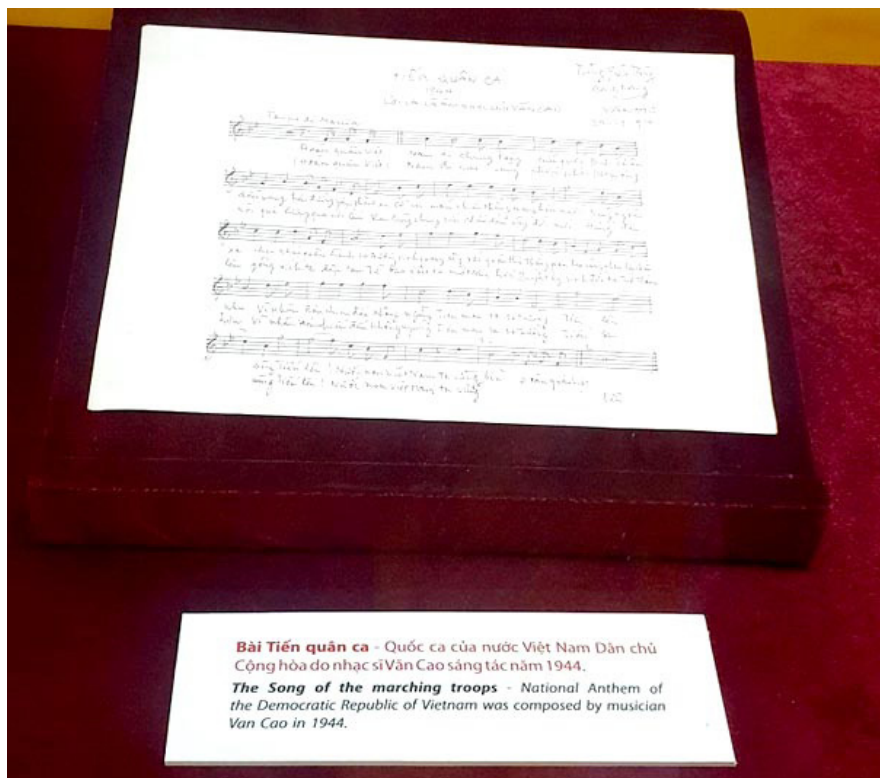
Bài hát Tiến quân ca của Văn Cao đã ra đời như thế, trong thời đại lịch sử đánh dấu một "buổi bình minh mới" của dân tộc, đất nước. Có lẽ lúc đó, Văn Cao không ngờ rằng bài hát của ông đã nhanh chóng trở thành Quốc ca của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam kể từ năm 1976. Trước đó, "Tiến quân ca" là quốc ca của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ năm 1945 đến năm 1976. Được đánh dấu minh chứng cột mốc lịch sử khó quên, được ghi nhận như những dòng phóng sự không phai bằng

âm nhạc, bằng những giai điệu ca từ thật rành rọt và rất thực từ trong cái thật của lịch sử mà nhạc sĩ Văn Cao đã khắc họa và viết nên bằng tâm huyết từ tấm lòng và trái tim ông.

Hôm nay, trên chặng đường hội nhập, phát triển, trong không khí hào hùng của những ngày kỷ niệm 78 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 – 2/9/2023), âm hưởng của Quốc ca - “Tiến quân ca” như càng thêm ngân vọng, lan tỏa, nhân lên niềm tự hào về truyền thống lịch sử cách mạng, lịch sử dân tộc.

Ngoài kia Trường Sa, Hoàng Sa, Quốc ca bay trên những ngọn gió, cất lên từ lồng ngực của những người lính trẻ kiên cường bảo vệ chủ quyền Tổ quốc nơi đầu sóng. Rất nhiều áng văn, lời thơ, câu hát ghi lại nỗi xúc động khi dự Lễ chào cờ tại vùng biển đảo linh thiêng hồn nước.

Quốc ca mang hồn thiêng sông núi, là tiếng đồng vọng của lịch sử, là lời hiệu triệu xốc tới, là mạch đập của đất nước và dân tộc, trở thành mạch đập trái tim. Vì thế, đôi khi Quốc ca không được hát bằng lời mà bằng tay như những tiết Chào cờ đầy xúc động của các em học



sinh khiếm thính Trường Phổ thông cơ sở Xã Đoàn. Lời bắt đầu từ những trái tim và bộc ra nơi những đôi mắt và những đôi tay.

Tại SEA Games 28 năm 2015 được tổ chức ở Singapore, VĐV áo lính Đào Văn Thủy để lại hình ảnh đẹp cho bạn bè quốc tế khi hướng về quốc kỳ chào cờ trong lúc đang thi đấu nội dung nhảy cao.

Và mới đây nhất, khi đất nước căng mình giữa muôn khó khăn do

đại dịch COVID-19, tiếng hát Quốc ca lại lan tỏa tinh thần nỗ lực vượt qua, chiến thắng. “Hãy hát Quốc ca. Hãy hát để tiếp thêm sức mạnh, hun đúc thêm tinh thần cho đội ngũ y tế và các bệnh nhân F0”. Đó là khi nhóm tình nguyện viên của Nhà văn hóa Thanh niên TP Hồ Chí Minh nhận được lời yêu cầu rất đặc biệt từ chính các y bác sĩ và lực lượng y tế ở bệnh viện dã chiến. Không cợt cờ, không Quốc kỳ. Có lẽ các nghệ sĩ, y bác sĩ có cờ Tổ quốc đang tung bay trong trái tim mỗi người.

Viết về nhạc sĩ Văn Cao khi ông qua đời, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đề: “Chúng ta vô cùng nhớ tiếc người nghệ sĩ tài ba xuất chúng. Những tác phẩm của anh, đặc biệt là bài Quốc ca, những bài ca hùng tráng, những bản nhạc trữ tình, sẽ sống mãi với thời gian, với dân tộc, như một điểm sáng trong nền nghệ thuật Việt Nam”. Tài năng sáng tác của Văn Cao cũng như thành tựu nghệ thuật của ông, đặc biệt là bài hát Tiến quân ca - Quốc ca của Việt Nam, đã làm giàu có thêm cho kho tàng nghệ thuật dân tộc.



Xúc động hình ảnh văn nghệ sĩ và lực lượng y tế hát Quốc ca ở bệnh viện dã chiến.

Với mục tiêu xây dựng TPHCM trở thành trung tâm xúc tiến thương mại đồ gỗ, nội ngoại thất của khu vực ASEAN, Công ty CP Thủ công Mỹ nghệ Gỗ Liên Minh phối hợp cùng Liên đoàn Thương mại & Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh TPHCM (VCCI-HCM) và Hiệp hội Dừa Việt Nam tổ chức Hội chợ Quốc tế đồ gỗ và mỹ nghệ xuất khẩu Việt Nam ASEAN lần thứ 1 - VIFA ASEAN 2023 diễn ra từ ngày 29-8 đến 1-9-2023.

VIFA ASEAN 2023 với chủ đề: “Nơi hội tụ tinh hoa nội thất Đông Nam Á” sẽ quy tụ nhiều nhà sản xuất và chế biến gỗ và mỹ nghệ uy tín trong nước từ TPHCM và các tỉnh thành: Bình Dương, Đồng Nai, Bình Định, Bình Phước, Hà Nội, Thanh Hoá, Nam Định, Khánh Hoà, Long An, Tiền Giang, Bến Tre... và các quốc gia, vùng lãnh thổ: Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hà Lan, Hồng Kông, Malaysia, Thái Lan, Campuchia ...

Theo ông Đặng Quốc Hùng, Tổng Giám đốc Công ty CP TCMN Gỗ Liên Minh, mặc dù được tổ chức lần đầu, nhất là trong bối cảnh kinh tế khó khăn chung hiện nay, nhưng VIFA ASEAN 2023 thu hút gần 200 doanh nghiệp tham gia với 600 gian hàng trưng bày và hơn 2.000 khách quốc tế đã đăng ký tham quan.

Tại VIFA ASEAN 2023 có nhiều dòng sản phẩm đa dạng được trưng bày đến từ nhiều quốc gia: Sản phẩm đồ gỗ nội ngoại thất (sofa, bàn, ghế, giường, tủ, kệ..., cho phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ, nhà bếp, sân vườn,...); sản phẩm trang trí, hàng thủ công mỹ nghệ (sơn mài, gốm sứ, mây tre lá, cói, thảm...), đèn trang trí, gỗ nguyên liệu, máy móc thiết bị và các loại phụ kiện... phục vụ cho ngành chế biến gỗ và mỹ nghệ xuất khẩu.

Ông Trần Ngọc Liêm, Giám đốc VCCI-HCM cho biết, chế biến gỗ là một trong bảy ngành hàng các nước khu vực ASEAN cùng hợp tác,

# Hội chợ Quốc tế đồ gỗ và mỹ nghệ Việt Nam - ASEAN lần 1

Đặng Lâm

**Theo Tổng Giám đốc Công ty CP TCMN Gỗ Liên Minh, mặc dù được tổ chức lần đầu, nhưng Hội chợ Quốc tế đồ gỗ và mỹ nghệ Việt Nam - ASEAN lần 1 (VIFA ASEAN 2023) thu hút gần 200 doanh nghiệp tham gia với 600 gian hàng trưng bày và hơn 2.000 khách quốc tế đăng ký tham quan. Hội chợ diễn ra từ ngày 29-8 đến 1-9-2023, tại Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn (SECC) quận 7, TP. Hồ Chí Minh.**



và hội chợ triển lãm là kênh xúc tiến thương mại hiệu quả, là dịp để các doanh nghiệp tìm kiếm và phát triển thêm thị trường nội khối khi nhu cầu nhập khẩu sản phẩm gỗ khu vực này có xu hướng tăng, lên đến nhiều tỷ USD/năm.

VIFA ASEAN 2023 được tổ chức cùng chuỗi các hội chợ nội thất lớn của khu vực châu Á, bao gồm: KOFURN - Hội chợ Quốc tế Đồ gỗ & Trang trí Nội thất Hàn Quốc (24 đến 27-8-2023); VIFA ASEAN - Hội chợ Quốc tế Đồ gỗ & Mỹ nghệ Xuất khẩu Việt Nam ASEAN (29-8 đến 1-9-2023); CIFF Shanghai - Hội chợ Quốc tế Nội thất CIFF Thượng Hải (5 đến 8-9-2023), Maison Shanghai - Hội chợ Trang trí Nội thất Thượng

Hải (11 đến 14-9-2023); Furniture China - Hội chợ Nội thất Trung Quốc (11 đến 15-9-2023); IFFINA - Triển lãm Nội thất và Thiết kế Indonesia (14 đến 17-9-2023).

Là khu vực kinh tế năng động của thế giới, Đông Nam Á còn là một trong những trung tâm sản xuất và cung cấp đồ gỗ nội, ngoại thất và hàng thủ công mỹ nghệ hàng đầu thế giới. Trong đó, Việt Nam là quốc gia xuất khẩu sản phẩm gỗ đứng đầu Đông Nam Á, thứ hai của châu Á và thứ năm trên thế giới. Việc tổ chức Hội chợ VIFA ASEAN 2023 góp phần xây dựng TPHCM trở thành một trong những trung tâm xúc tiến thương mại đồ gỗ, nội ngoại thất khu vực ASEAN.

# Hội thảo “Tư vấn nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn tại các cơ sở công nghiệp nông thôn”

Văn Bình



TS. Nguyễn Như Chinh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam phát biểu khai mạc hội nghị



Luật sư Lê Việt Trường, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội phát biểu tại hội nghị.



Bà Hà Thị Vinh, Chủ tịch Hội TCMN và Làng nghề Hà Nội

Đến dự Hội thảo có TS. Nguyễn Như Chinh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam; TS Vi Khải Phó chủ tịch Hội đồng tư vấn Hiệp Hội Làng nghề Việt Nam; Ông Nguyễn Ngọc Lâm, Phó Chủ tịch Hiệp hội làng nghề Việt Nam, NGUT. Trịnh Quốc Đạt, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam; Nhà báo Nguyễn Văn Vũ, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng

Sáng ngày 25/8, tại Thành phố Nam Định, Cục Công thương địa phương phối hợp với Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Sở Công thương tỉnh Nam Định tổ chức Hội thảo “Tư vấn nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn tại các cơ sở công nghiệp nông thôn”. Hội thảo là một trong những hoạt động thường niên trong Chương trình Khuyến công Quốc gia năm 2023.

nghề Việt Nam - Tổng biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam; Bà Hà Thị Vinh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội Thủ công mỹ nghệ và làng nghề Hà Nội; Ông Nguyễn Thế Lanh, Phó Giám đốc Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp 1 (Bộ công thương); Ông Lại Đức Tuấn, chuyên viên Vụ Tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững (Bộ Công Thương); GS.TS.NGND. Đặng Kim Chi, Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam; Ks. Đặng Khắc Mẫn, Hội khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam; Ông Lê Việt Trường, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội; ông Nguyễn Đức Tùng, Phó viện trưởng Viện Môi trường và phát triển bền vững. Ông Trần Xuân Giai, nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định; Ông Vũ Thanh Quê, trung tâm xúc tiến thương mại sở công thương tỉnh Nam Định.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Lại Đức Tuấn, Vụ tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững - Bộ Công Thương nhấn mạnh: Năng lượng và an ninh năng lượng luôn là một trong những trụ cột cần được quan tâm hàng đầu của quốc gia. Trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, các nguồn thủy điện quy mô lớn và trung bình hầu như đã được khai thác hết; Tiềm năng, trữ lượng dầu và khí đốt sẽ sớm suy giảm, năng lượng tái tạo chưa thể đáp ứng ngay với quy mô lớn và chung ta đã phải

nhập than cho sản xuất điện thì việc thúc đẩy các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là giải pháp có tính kinh tế cao, cần được ưu tiên, đẩy mạnh thực hiện trong tất cả các lĩnh vực, ngành nghề, trong đó có các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn của Việt Nam. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là chìa khóa cho bài toán phát triển bền vững của các cơ sở công nghiệp nông thôn trong các làng nghề Việt Nam. Thông qua áp dụng các công nghệ, thiết bị tiên tiến có hiệu suất sử dụng năng lượng cao, thân thiện với môi trường, các cơ sở sản xuất công nghiệp trong các làng nghề có thể sử dụng hiệu quả tài nguyên năng lượng trong hoạt động sản xuất, giảm mức tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, chuyển dịch thị trường sang phân khúc sản phẩm có chất lượng cao hơn, gia tăng tính cạnh tranh trên thị trường, đồng thời giảm các tác động có hại đối với môi trường. Đây là hướng phát triển bền vững cho các cơ sở sản xuất công nghiệp của Việt Nam trong tương lai.

TS. Nguyễn Như Chinh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam cho rằng: Tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn và sử dụng năng lượng thay thế là một cách tiếp cận làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại nguồn thông qua việc sử dụng nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời giúp cho các cơ sở sản xuất ở làng nghề cắt giảm

➔ được chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, hoàn thiện quy trình sản xuất, giảm bớt chi phí xử lý môi trường đảm bảo cho làng nghề phát triển bền vững.

GS.TS.NGND. Đặng Kim Chi, Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam chia sẻ: Làng nghề là một đặc thù của nông thôn Việt Nam, có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế nông thôn. Để làng nghề Việt Nam phát triển bền vững, cần thiết phải có các biện pháp đồng bộ từ chính sách tới giải pháp như: quy hoạch lại không gian sản xuất, tổ chức tốt quy trình sản xuất, vệ sinh môi trường thôn, xóm, tăng cường giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức BVMT và an toàn lao động..., đặc biệt là các giải pháp kỹ thuật. Trong đó các biện pháp nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu chất thải thông qua áp dụng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng và nguyên liệu góp phần quan trọng nhằm phát triển bền vững làng nghề.

Tại hội thảo, Luật sư Lê Việt Trường, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội cho hay: Mô hình sản xuất phân tán, manh mún, nhà ở kết hợp sản xuất còn phổ biến trong các làng nghề, nhất là làng nghề truyền thống - một bài toán khó cho sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Một số giải pháp chủ yếu để cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề góp phần sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong các làng nghề từ nay đến năm 2025, đó là tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến phát triển bền vững, tập trung làm rõ tính ưu việt, lợi ích cụ thể của mô hình cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề về nhiều mặt. Tập trung khắc phục triệt để một số hạn chế, yếu kém, sai phạm trong triển khai thực hiện Nghị định 68/2017/NĐ-CP trong thời gian qua. Thực hiện tốt quy định



của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền các cấp, chính quyền với doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất hộ gia đình làng nghề. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề thực chất, phù hợp với thực tiễn. Nghiên cứu phương án ưu đãi, hỗ trợ các hộ gia đình làm nghề tiểu thủ công nghiệp, phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ nếu thuê mặt bằng sản xuất trong cụm công nghiệp làng nghề thì được thụ hưởng một số chính sách đặc thù. Cụ thể hóa chính sách quy định tại Điều 5 Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề để tạo thêm sức thu hút doanh nghiệp, HTX, Tổ hợp tác, cơ sở sản xuất hộ gia đình trong các làng nghề tự nguyện đến thuê mặt bằng sản xuất trong cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề. Tổng kết, phổ biến, nhân điển hình một số cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề đã thành công, minh họa bằng những số liệu cụ thể về những lợi ích của doanh nghiệp, HTX, Tổ hợp tác, cơ sở sản xuất hộ gia đình làng nghề thu được so sánh với thời điểm trước khi vào sản xuất trong cụm công nghiệp.

Tại hội thảo còn có những tham luận, sáng kiến, ý kiến đóng góp để nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn tại các cơ sở công nghiệp nông thôn hiện nay như: Tham luận của bà Hà Thị Vinh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội Thủ công mỹ

nghệ và làng nghề Hà Nội với chủ đề “Bát Tràng từ làng nghề khói bụi tới làng nghề xanh”. Để tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng thay thế, giảm chi phí sản xuất sản phẩm cải thiện môi trường làng nghề, Làng nghề gốm sứ Bát Tràng hiện đã làm chủ được lò nung gas khí hóa lỏng. Nhưng để tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí sản phẩm cần thực hiện thiết kế làm lò gas mới, chọn vật liệu chịu lửa đúng loại, trang thiết bị đúng các chỉ số kỹ thuật phù hợp với nhu cầu sử dụng của các loại sản phẩm nung đốt. Thời gian tới có thể khuyến khích áp dụng điện mặt trời cho việc sấy và hòa lưới điện để phục vụ những lò điện những sản phẩm có nhiệt độ dưới 1.200 độ cũng là một điều kiện tốt cho làng nghề để góp phần thay thế năng lượng khí gas hóa lỏng góp phần giảm chi phí sản xuất và cải thiện môi trường làng nghề. Trong việc chuyển đổi năng lượng mới, sản xuất năng lượng mặt trời, lò nung sản phẩm có nhiệt độ thấp. Có chính sách khích người sản xuất đầu tư thiết bị tạo ra năng lượng mới đảm bảo môi trường xanh.

Hay “Sáng kiến tác động tập thể giảm thiểu ô nhiễm môi trường làng nghề gia công, tái chế kim loại, thông qua áp dụng công nghệ phù hợp, biện pháp thực hành môi trường tốt nhất và hỗ trợ chính sách” của ông Nguyễn Đức Tùng, Phó viện trưởng Viện Môi trường và phát triển bền vững; Chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển giao công nghệ sản xuất gốm của ông Lê Đức Trọng, Giám đốc Công ty cổ phần thiết kế và sản xuất gốm sứ Bát Tràng...

# Thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ cần có sự “Kết hợp truyền thống với hiện đại”

Đài Thanh

**H**iện các sản phẩm thủ công mỹ nghệ ở các làng nghề truyền thống Việt Nam đã nổi danh ở khắp năm châu, nhưng do vấn đề thiết kế mẫu mã còn “tụt hậu” so với thị hiếu tiêu dùng nên các sản phẩm thủ công mỹ nghệ đang đứng trước nguy cơ giảm hấp dẫn với người tiêu dùng trong và ngoài nước. Các nghệ nhân, chủ cơ sở sản xuất làng nghề, nhà quản lý cho rằng cần có sự hỗ trợ, đổi mới kịp thời để giữ “vị thế” của các sản phẩm làng nghề, và theo kịp với sự phát triển đa dạng của kinh tế thị trường.

## CÁC SẢN PHẨM THỦ CÔNG MỸ NGHỆ TẠI CÁC LÀNG NGHỀ CÒN CHẬM CẢI TIẾN, THIẾU NHÂN LỰC THIẾT KẾ MẪU MÃ

Hiện trên cả nước có hơn 5.400 làng nghề và làng có nghề, thu hút hơn 13 triệu lao động, mang lại giá trị xuất khẩu hơn 1,7 tỷ USD/năm. Riêng Hà Nội hiện có 1.350 làng nghề và làng có nghề, tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động, trong đó có 318 làng được công nhận là làng nghề và làng nghề truyền thống. Tổng doanh thu hàng năm từ các làng nghề trên địa bàn Hà Nội ước đạt bình quân trên 20.000 tỷ đồng. Kinh tế làng nghề có sự tăng trưởng cả về doanh thu, giá trị sản xuất và giá trị xuất khẩu qua các năm.

Ông Lưu Duy Dân, Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam cho rằng: Những con số trên cho thấy sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đã mang lại nhiều lợi nhuận, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng đất nước, an sinh xã hội và

*Mặc dù sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề đã mang lại nhiều lợi nhuận, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng đất nước, an sinh xã hội và nâng cao đời sống cho nhân dân. Nhưng các sản phẩm thủ công mỹ nghệ tại các làng nghề còn chậm cải tiến, đổi mới, đột phá về mẫu mã để theo kịp với sự phát triển đa dạng của kinh tế thị trường...*



*Ông Lưu Duy Dân, Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam phát biểu tại Hội thảo “Nâng cao năng lực thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ tăng sức cạnh tranh thị trường trong nước và xuất khẩu” tại Vinh Phúc.*

nâng cao đời sống cho nhân dân. Song, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ còn có thể mang lại nhiều lợi nhuận hơn nữa nếu được quan tâm đến kiểu dáng và mẫu mã. Nhiều năm trước, hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam được thị trường nước ngoài ưa chuộng bởi có mẫu mã mới lạ, giá thành hợp lý.

“Sức hấp dẫn của sản phẩm thủ công mỹ nghệ bị giảm đi đáng kể khi không có sự thay đổi mẫu mã. Nhìn chung hình thức, mẫu mã của các sản phẩm thủ công mỹ nghệ tại các làng nghề còn chậm cải tiến, đổi mới, đột phá để theo kịp với sự

phát triển đa dạng của kinh tế thị trường”- ông Dân nhấn mạnh.

Bà Trần Thị Minh Thư, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Phát triển làng nghề da - giày Việt Nam khẳng định rằng thiết kế và phát triển mẫu mới là một khâu quan trọng trong chuỗi giá trị hoàn chỉnh của ngành da - giày, của sản phẩm giày dép trong việc tạo ra giá trị lợi nhuận, tạo thế chủ động trong sản xuất kinh doanh - xuất nhập khẩu và phát triển bền vững của các làng nghề da - giày.

Với xu thế và sự phát triển, các ngành học và đào tạo về mỹ thuật



► công nghiệp và thiết kế thời trang đang tạo ra một thế hệ các nhà thiết kế rất trẻ và tài năng. Tuy nhiên, theo bà Trần Thị Minh Thư, đội ngũ thiết kế gần như đang là một “vùng trắng” của ngành da - giày Việt Nam. Người lao động, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đang gần như không có khả năng xoay sở để cải thiện tình hình này.

Chính vì thiếu nguồn nhân lực thiết kế mẫu nên các hoạt động thiết kế mẫu mới hiện vẫn chủ yếu dựa vào mẫu mã thị trường, thiếu tính sáng tạo, chủ động. Vì thế, mẫu mã đưa ra thị trường của các làng nghề da - giày hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng ngày càng nâng cao, đòi hỏi khắt khe của thị trường từ khâu thẩm mỹ, độ tinh xảo đến các yếu tố về nền kinh tế xanh như hiện nay.

**THIẾT KẾ MẪU MÃ PHẢI TIẾP TỤC PHÁT HUY VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG**

Theo bà Trần Thị Minh Thư, để khâu thiết kế mẫu mã sản phẩm thực sự trở nên mang tính chuyên nghiệp, đóng góp giá trị hữu hiệu cho các nhà sản xuất, kinh doanh thì cần thiết phải xây dựng những trụ cột công nghệ trong khâu thiết kế để xây dựng và đẩy mạnh hoạt động thiết kế mẫu mới tại các làng nghề da - giày Việt Nam.

Phân tích về nhu cầu thị hiếu, thị trường luôn thay đổi, bà Nguyễn Thị Hương, Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ phát triển làng nghề cho rằng, đang có sự thay đổi về kiểu nhà ở hiện đại, lối sống theo xu hướng tiện nghi nhưng đơn giản. Vì vậy, giải pháp về công nghệ trong thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ là một tất yếu. Các ứng dụng thông minh giúp cho việc thiết kế sáng tạo, hiệu quả hơn, đáp ứng chiến lược đổi mới của doanh nghiệp. Đồng thời, việc sử dụng chất liệu thân thiện môi trường dựa trên ý tưởng xanh là tốt cho sức khỏe con người và môi trường, tiết kiệm tài nguyên, có thể tự chế hoặc tự phân hủy.

Để giải quyết vấn đề về thiết kế, GS.TS khoa học Lê Tiến Sang - Viện Nghiên cứu Hướng nghiệp Hội nhập quốc tế nhấn mạnh cần tăng cường lớp đào tạo tập huấn thiết kế mẫu sản phẩm thủ công mỹ nghệ cho các cơ sở sản xuất ở nông thôn để nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh. Đồng thời, đề xuất xây dựng chương trình đào tạo toàn diện, tổ chức khóa đào tạo thường xuyên, xây dựng đội ngũ giảng viên chất lượng, tạo liên kết và cung cấp hỗ trợ về công nghệ và thiết bị sẽ giúp phát triển nguồn nhân lực chất lượng.

Theo chuyên gia cao cấp Vũ Quốc Tuấn, Chủ tịch Hội đồng Tư vấn thuộc Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, cho rằng mẫu mã phải tiếp tục phát huy văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp thu văn hóa thế giới trong từng loại sản phẩm, từng sản phẩm, đó là “kết hợp truyền thống với hiện đại”, hoặc cũng gọi là “hiện đại hóa truyền thống”.

Ông Vũ Quốc Tuấn đề nghị, cần tổ chức nghiên cứu sâu sắc hơn nữa những vấn đề về lý luận và phương pháp luận cũng như về vai trò, vị trí của mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ trong điều kiện nền kinh tế nước ta hiện nay. Công tác tạo mẫu, tạo dáng là một loại hoạt động gắn bó chặt chẽ kinh tế với kỹ thuật, kỹ thuật với mỹ thuật; cũng tức là kết hợp chặt chẽ giữa các yếu tố kinh tế - kỹ thuật; văn hóa - thẩm mỹ với yếu tố khoa học - công nghệ..

"Trước yêu cầu của tình hình mới, nên có sự hợp tác chặt chẽ giữa những người làm công tác tạo mẫu, tạo dáng cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tức là các hội, hiệp hội doanh nghiệp liên quan đến việc sản xuất và tiêu thụ hàng thủ công mỹ nghệ", ông Tuấn nêu giải pháp.

TS Nguyễn Thị Tòng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu ứng dụng



*Thủ công mỹ nghệ là hàng xuất khẩu có thế mạnh và tiềm năng lớn của nước ta*



Mặt hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam đã có chỗ đứng trên thị trường thế giới, được xuất khẩu trên 163 quốc gia, vùng lãnh thổ.

mỹ thuật sản phẩm Làng nghề Việt Nam để xuất căn xây dựng bộ tiêu chí về hàng thủ công mỹ nghệ, làm thế nào hàng hóa vừa đáp ứng được nhu cầu thẩm mỹ, có giá trị thẩm mỹ, đáp ứng được nhu cầu sử dụng, có giá trị sử dụng, hàng hóa phải tiện dụng, phải tốt, giá thành hợp lý...

Sản phẩm thủ công mỹ nghệ không chỉ là hàng hoá đơn thuần mà trở thành sản phẩm văn hoá có tính nghệ thuật cao và được coi là biểu tượng của nghề truyền thống của dân tộc Việt Nam, chứa đựng những nét tinh hoa văn hóa đậm đà bản sắc của cha ông, được gìn giữ, trao truyền qua nhiều thế hệ đến ngày nay. Vì vậy, dù ở bất cứ xu hướng thiết kế nào, tinh hoa văn hóa Việt là yếu tố quan trọng trong khai thác chất liệu để tạo nên những mẫu mã, kiểu dáng, thiết kế mới cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ, phù hợp với nhu cầu thị trường công mỹ nghệ với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tức là các hội, hiệp hội doanh nghiệp liên quan đến việc sản xuất và tiêu thụ hàng

thủ công mỹ nghệ", ông Tuấn nêu giải pháp.

TS Nguyễn Thị Tòng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu ứng dụng mỹ thuật sản phẩm Làng nghề Việt Nam để xuất căn xây dựng bộ tiêu chí về hàng thủ công mỹ nghệ, làm thế nào hàng hóa vừa đáp ứng được nhu cầu thẩm mỹ, có giá trị thẩm mỹ, đáp ứng được nhu cầu sử dụng, có giá trị sử dụng, hàng hóa phải tiện dụng, phải tốt, giá thành hợp lý...

Sản phẩm thủ công mỹ nghệ không chỉ là hàng hoá đơn thuần mà trở thành sản phẩm văn hoá có tính nghệ thuật cao và được coi là biểu tượng của nghề truyền thống của dân tộc Việt Nam, chứa đựng những nét tinh hoa văn hóa đậm đà bản sắc của cha ông, được gìn giữ, trao truyền qua nhiều thế hệ đến ngày nay. Vì vậy, dù ở bất cứ xu hướng thiết kế nào, tinh hoa văn hóa Việt là yếu tố quan trọng trong khai thác chất liệu để tạo nên những mẫu mã, kiểu dáng, thiết kế mới cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ, phù hợp với nhu cầu thị trường.

**Hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu Việt Nam chủ yếu bao gồm 5 nhóm: Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù; đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận; hàng gốm sứ; sản phẩm mây, tre, cói, thảm; gỗ mỹ nghệ. Mặt hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam đã có chỗ đứng trên thị trường thế giới, được xuất khẩu trên 163 quốc gia, vùng lãnh thổ. Mặc dù đã và đang có những đóng góp tích cực vào kim ngạch xuất khẩu, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, cũng như nhiều lợi ích kinh tế xã hội khác, song các làng nghề thủ công mỹ nghệ hiện nay vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn trong việc phát triển và mở rộng thị trường cũng như nâng cao giá trị thương hiệu.**

# Nghề làm chổi lông gà ở Triều Khúc

Bài: Ảnh Nguyệt  
Ảnh: Thảo Nguyễn

**Nghề làm chổi lông gà ở làng Triều Khúc (xã Tân Triều, huyện Thanh Trì) là một nét đẹp văn hoá đặc sắc ở khu vực phía Tây Nam Thủ đô Hà Nội. Trong sự biến động của nền kinh tế thị trường, làng nghề này đứng trước nhiều nguy cơ và thách thức, nhưng cũng có nhiều cơ hội để phát triển...**

## THỜI HƯNG THỊNH ĐÃ QUA

Làng Triều Khúc thường được biết đến như một ngôi làng "bách nghệ trăm nghề" bởi sự đa dạng của hàng trăm nghề truyền thống như làm nón quai thao, dệt thổ cẩm, làm lông vũ... Trong số đó, nghề làm chổi lông gà là một điểm nhấn của làng nghề này, có lịch sử tồn tại và phát triển đã gần ba thế kỷ.

Thời điểm nghề làm chổi lông gà phát triển hưng thịnh, hễ ai đặt chân đến làng Triều Khúc đều dễ dàng trông thấy hình ảnh người dân nơi đây bận rộn với những chiếc chổi lông gà. Ngày đó, các hộ gia đình tại làng Triều Khúc tập trung, mỗi hộ lần lượt đảm nhận một phần công việc khác nhau từ thu mua lông gà, rửa lông cho đến khâu lông và hoàn thiện thành phẩm... Thậm chí, có hộ còn trở thành tổng đại lý chuyên cung cấp lông gà. Cứ như vậy, các hộ gia đình



Với nhiều người, làm chổi lông gà thủ công vừa là một cách tiếp nối nghề của cha ông, vừa để lưu giữ về đẹp văn hoá Việt truyền thống.

ở nơi đây dần hình thành nên một "dây chuyền sản xuất" chổi lông gà thủ công. Và nghề làm chổi trở thành nghề chính, đem lại nguồn thu nhập chủ yếu cho các hộ làm nghề, giải quyết việc làm cho nhiều lao động, giúp xóa đói giảm nghèo và góp phần xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Ngày nay, trước những tác động của cơ chế thị trường và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hoá, nghề làm chổi lông gà ở làng Triều Khúc đang dần thu hẹp về quy mô khi số hộ gia đình tiếp tục gắn bó với nghề giảm dần. Ngôi làng từng tấp nập với những hoạt động mua bán chổi lông gà nay đã thưa dần những bóng lưng cặm cụi quần chổi hay xâu lông. Mặc dù vậy, một số nghệ nhân có truyền thống làm nghề lâu đời trong làng vẫn quyết tâm gìn giữ nghề cha ông để lại.

### VÀ NHỮNG NGHỆ NHÂN TÂM HUYẾT GIỮ NGHỀ

Anh Nguyễn Huy Thọ - người làm chổi lâu năm tại làng cho hay, công việc làm chổi lông gà tuy vất vả, lại đòi hỏi sự tỉ mỉ, nhẫn nại và khéo léo, nhưng khi nhìn thấy những bó chổi lông gà thành phẩm sau cả một ngày lao động miệt mài, anh cảm thấy tự hào và hạnh phúc khi đã gắn bó với nghề. Chiếc chổi lông gà đã gắn bó với nhiều thế hệ trong gia đình anh. Vì vậy, anh vẫn luôn tâm huyết để phát triển nghề

truyền thống của gia đình, cũng là lưu giữ nghề truyền thống của địa phương.

Có thể nói, những túm lông gà tưởng chỉ là đồ bỏ đi, dưới óc sáng tạo và đôi tay khéo léo của người thợ, nghệ nhân, nó dần trở thành một vật dụng hữu ích và quen thuộc trong đời sống của nhiều gia đình Việt. Chiếc chổi lông gà lau dọn những hoa văn trên chiếc tràng kỷ cũ của ông bà hay phủi sạch bụi bặm trên góc bàn thờ cúng gia tiên...

### PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ TRONG BỐI CẢNH MỚI

Trong bối cảnh hiện nay, nghề làm chổi lông gà Triều Khúc đứng trước những nguy cơ, thách thức lẫn cả những tiềm năng, cơ hội, buộc người làm nghề phải có những hướng đi mới để thích nghi với thị hiếu tiêu dùng.

Hiện chổi lông gà truyền thống đều khó có khả năng cạnh tranh với các loại chổi nhựa hay chổi nilon vừa tiện lợi, vừa rẻ. Tuy chịu sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, những cây chổi lông gà mang thương hiệu Triều Khúc vẫn tìm cho mình thị phần riêng và đối tượng khách hàng riêng trên thị trường. Với nhiều gia đình, cây chổi lông gà tuy bình dị nhưng có một vị trí nhất định trong việc chăm nom khu vực thờ cúng trang nghiêm. Hay đơn giản hơn, việc sở hữu một cây chổi lông gà đặt nơi góc nhà như một lời gợi nhắc cho nhiều người về một giá trị truyền thống đã từng gắn bó qua nhiều thế hệ. Năm 2017, cây chổi lông gà Triều Khúc còn từng được điểm tên trên báo Pháp như đánh dấu sức sống mãnh liệt của loại sản phẩm thủ công này.

Hiện người dân làng nghề đang tích cực tìm hướng đi mới cho sản phẩm chổi lông gà. Theo chia sẻ của bà Nguyễn Thị Hoa - một người có thâm niên làm chổi lâu năm trong làng, nếu ngày trước, việc bán chổi

chủ yếu theo phương thức thương mại truyền thống, phụ thuộc vào các mối khách quen (số lượng lớn) hoặc buôn bán trực tiếp tại chợ (số lượng nhỏ), thì giờ đây, doanh số kinh doanh trên sàn thương mại điện tử đã chiếm một tỉ lệ nhỏ trong tổng sản phẩm bán ra từng tháng của mặt hàng chổi lông gà. Mặc dù tỉ lệ này chưa cao, nhưng đây cũng là tín hiệu cho thấy việc kinh doanh những mặt hàng thủ công truyền thống như chổi lông gà trên các sàn thương mại điện tử là một hướng đi có triển vọng.

Tuy không còn là thời kỳ hoàng kim nhưng sản phẩm chổi lông gà thủ công vẫn có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người dân. Ngoài mở rộng thị trường, tăng khả năng tiếp cận với nhiều đối tượng khách hàng và giảm giá thành sản phẩm, làng nghề chổi Triều Khúc cần có những phương án khác để đa dạng hoá nguồn thu bên cạnh phương thức buôn bán truyền thống, như hình thành chuỗi cung ứng, đẩy mạnh truyền thông thương hiệu, đặc biệt là phát triển du lịch làng nghề.



Lông gà được khâu thủ công bằng tay vào các sợi chỉ dù nên rất bền.

# Nhà khoa học lớn của nghề Lưu trữ học và Văn bản hành chính

TS . Trần Hoàng



GS.TSKH Nguyễn Văn Thâm

Vào một đêm trăng sáng, 10 tháng 10 năm 1943 tại xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An - mảnh đất khoa bảng, địa linh, nhân kiệt đã sinh ra một người mà sau này trở thành Giáo sư, Tiến sỹ khoa học, Nhà giáo nhân dân về giảng dạy và nghiên cứu lưu trữ học và văn bản hành chính ở Việt Nam. Người con xứ Nghệ ấy chính là Giáo sư, Tiến sỹ khoa học Nguyễn Văn Thâm.

*Yên Thành là mẹ là cha*

*Đói cơm rách áo thì ra Yên Thành*

Cầu ca dao thú vị, đa nghĩa ấy tôi thuộc lòng từ thuở thiếu thời và vẫn mong có ngày được tới thăm vùng đất đã sinh ra thầy Nguyễn Văn Thâm. Vậy mà mãi 30 năm sau, khi đầu đã có sợi tóc bạc, tôi mới có dịp tới Yên Thành. Đất và người Yên Thành đã để lại cho tôi nhiều ấn tượng mạnh mẽ. Yên Thành là vùng đất bán sơn địa, củ khoai oằn mình vật vã với đá sỏi, với gió Lào để lớn lên, đến nổi dáng hình cũng cong queo, hao gầy, nhưng con người thì sâu sắc mà khoáng đạt và mạnh mẽ "chẳng sợ chi mô". Mảnh đất sinh ra các thầy đồ xứ Nghệ nổi tiếng, trong đó có Giáo sư Nguyễn Văn Thâm.

Xuất thân từ một gia đình mà phụ thân là công chức Nhà nước, mẹ là nông dân, cậu học sinh nhỏ Nguyễn Văn Thâm đã có tiếng là học giỏi của trường cấp II Yên Thành và trường cấp III Diễn Châu - một trong ba trường cấp III đầu tiên của Nghệ An những năm đầu thập kỷ 60 của thế kỷ XX. Năm 1963, cậu học trò Nguyễn Văn Thâm trở thành sinh viên khoa Lịch sử Trường đại học Tổng hợp Hà Nội, từng theo Trường sơ tán về Đại Từ (Thái Nguyên) và sau về Hà Bắc cùng các bạn học tập trong những điều kiện rất gian khổ nhưng đầy ý

chí và quyết tâm. Vào năm thứ ba của bậc đại học, sinh viên Nguyễn Văn Thâm đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngay nơi sơ tán của nhà trường. Người đảng viên trẻ được nhà trường gửi sang Cục Lưu trữ thuộc Phủ Thủ tướng học năm thứ tư và làm luận văn tốt nghiệp cùng với hai người bạn mà sau này đều thành danh và trở thành những người có tên tuổi của ngành Lưu trữ Việt Nam, đó là Phó Giáo sư Nguyễn Văn Hàm và Tiến sỹ Lê Văn In.

Là một nhà khoa học nhưng Giáo sư Nguyễn Văn Thâm lại có một tâm hồn rất thơ. Trong một bài thơ viết khi bước vào nghề lưu trữ, mà sau 40 năm, Giáo sư Nguyễn Văn Thâm đã cho in lại trong Tạp chí của Ngành nhân kỷ niệm 40 năm ra đời Tạp chí, trong đó có một khổ nói lên tâm trạng rất thật của cậu sinh viên trẻ khi đó:

"Không được lái máy cày trên quê mẹ

Ước mơ xưa vẫn đẹp bây giờ

Xương máu, mồ hôi bao người đi trước

Mỗi tháng, mỗi ngày ta giữ lấy cho ta..."

Trở thành cán bộ giảng dạy của Bộ môn Lưu trữ - Lịch sử năm 1967, năm 1976 Thầy Nguyễn Văn Thâm

được trường Đại học Tổng hợp Hà Nội cử sang Liên Xô làm nghiên cứu sinh và sau 4 năm học tập đã bảo vệ thành công luận án Phó tiến sỹ một cách xuất sắc. Năm 1986, Thầy lại được cử sang Liên Xô lần thứ hai và sau thêm gần 4 năm nữa, năm 1990, Thầy là người đầu tiên của Việt Nam bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ khoa học tại trường Lưu trữ - Lịch sử Mátxcova.

Không được may mắn học Thầy ở đại học, tôi chỉ có dịp bắt đầu được cộng tác với Thầy khi Thầy vừa nhận được bằng Tiến sỹ khoa học ở Liên Xô về. Lúc đó tôi đang làm Hiệu trưởng Trường Trung học Lưu trữ và Nghiệp vụ Văn phòng. Bấy giờ, Trường chúng tôi đang rất cần cuốn sách để giảng dạy về kỹ năng soạn thảo và xử lý văn bản mà ở Việt Nam chưa có. Tôi đề nghị Thầy viết cuốn sách đó và Thầy đã vui vẻ nhận lời. Bằng sự hiểu biết sâu sắc về văn bản, sau một thời gian ngắn Thầy đã viết xong cuốn sách. Cuốn "Soạn thảo và xử lý văn bản trong công tác của cán bộ lãnh đạo và quản lý" được Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia in lần đầu vào năm 1991 và đã tái bản 6 lần với hàng vạn cuốn. Cuốn sách ấy như một ngôi sao nhỏ, tỏa sáng trên bầu trời về kỹ năng soạn thảo và xử lý văn bản ở Việt Nam vào những năm

c cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, cho đến khi Thông tư số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản ra đời. Cuốn sách đã gây ra một hiện tượng của công tác xuất bản, vì chưa hề có cuốn sách chuyên môn nào được in ở Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia nhiều lần với số lượng lớn đến như thế. Nó đã giúp cho Trường Trung học Văn thư - Lưu trữ Trung ương I (nay là trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội) mở được nhiều lớp Bồi dưỡng kỹ năng soạn thảo và xử lý văn bản. Nhiều học viên là Tiến sĩ, lãnh đạo cấp vụ các Bộ, ngành, cấp sở của địa phương, Thư ký của lãnh đạo các Bộ đã tham gia học các lớp đó. Đến nỗi, những học viên của 27 khóa Thư ký đã truyền tụng nhau một câu thơ "Trăm năm trong cõi người ta. Đã làm Thư ký phải qua lớp này". Trên cơ sở cuốn sách đó, năm 1997, tác giả đã chỉnh lý và cho in cuốn "Soạn thảo và xử lý văn bản quản lý Nhà nước" và cuốn sách này cũng đã được Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia tái bản đến 5 lần.

Trên nền tảng kiến thức sâu rộng, Giáo sư Nguyễn Văn Thâm là người có sức làm việc đáng kính nể. Ngoài 11 cuốn sách viết riêng, Giáo sư còn 12 cuốn sách viết chung, chủ trì thành công 8 đề tài khoa học cấp Nhà nước và cấp Bộ, đã công bố gần 100 bài báo chuyên môn trên các tạp chí và tại các hội thảo. Chính Thầy đã xây dựng nhiều bài giảng, giáo trình trên nhiều lĩnh vực như: Văn bản quản lý nhà nước; Lưu trữ học; Thủ tục hành chính; Điều hành công sở và một số lĩnh vực liên quan để tạo dựng nên khoa Văn bản và Công nghệ hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia, nay là Học viện Hành chính thuộc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh. Là Tổng biên tập Tạp chí "Dấu ấn thời gian" của Hội Văn thư - Lưu trữ Việt Nam, nhà báo Nguyễn Văn Thâm không ít lần bỏ cả tiền túi ra để in Tạp chí. Khi còn phụ trách Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam, mỗi lần nhận được bài viết của Thầy

là tôi cho đăng tải trong số tạp chí ngay mà không mất công biên tập gì nhiều.

Mặc dù Giáo sư, Tiến sĩ khoa học Nguyễn Văn Thâm được biết đến như nhà quản lý sáng tạo, nhà khoa học tâm huyết, nhà báo - nhưng theo tôi, trên hết, xuyên suốt và cuối cùng thì thành công lớn nhất của Thầy vẫn là thành tích dạy học. Thầy đã dạy nhiều khóa sinh viên ra trường, trực tiếp hướng dẫn thành công 4 nghiên cứu sinh bảo vệ luận án Tiến sĩ, trên 50 học viên cao học bảo vệ luận văn Thạc sĩ, phản biện nhiều luận án, luận văn, đề tài khoa học trong đó có luận án Tiến sĩ của tác giả bài viết này. Tất cả những ai đã từng được nghe các bài giảng uyên bác và có chính kiến khác biệt của Thầy qua giọng nói xứ Nghệ truyền cảm và ấm áp đều yêu mến và kính trọng Thầy. Một trong các học trò xinh đẹp và giỏi giang ấy đã trở thành bạn đời, xây lên một gia đình hạnh phúc và sinh ra những con ngoan, thông minh và thành đạt là phu nhân của Giáo sư: bà Nguyễn Thị Lan.

Tôi có may mắn được tham dự một số cuộc hội thảo khoa học quốc tế, được nghe Thầy thuyết trình, tham luận, giảng bài tại lớp chuyên viên cao cấp. Thầy luôn bảo vệ một cách hùng hồn và khúc triết những chính kiến của mình, đến nỗi đôi lần tôi cảm thấy lo cho Thầy là liệu những điều đó có làm phật ý những ai đó đang có quyền, có thế không. Đã có lần tôi nói vui với Thầy rằng: "nhà khoa học như Thầy sững thật, luôn được nói "theo ý tôi" còn không ít người khác thì phải nói "theo ý anh"". Nghe đâu cái tên "Khoa Văn bản và Công nghệ hành chính" do Thầy đề xuất, mới nghe thấy lạ tai, thấy kỳ quặc, có người ban đầu không ủng hộ, nhưng bây giờ suy ngẫm lại thấy cái tên đó vừa khái quát, vừa hiện đại và hàn lâm.

Trong hàng trăm học trò của Thầy đã ra trường, không ít người đã thành đạt, thành "ông nọ, bà

kia", có danh với đời, có chức sắc "khả ụy" hơn Thầy, nhưng cho đến nay, như tôi được biết, chưa có học trò nào theo kịp Thầy, ít nhất là về mặt học hàm, học vị và số lượng các công trình nghiên cứu.

Tuy đã gần tuổi "thất thập", đã nghỉ hưu rồi, nhưng năm 2009 Thầy đã cho in được một cuốn sách mới với gần 400 trang khổ lớn "Hướng dẫn soạn thảo văn bản và công tác Văn phòng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước". Được biết thêm, đầu năm 2010 này một cuốn sách mới của Thầy "Soạn thảo và xử lý văn bản của chính quyền cấp xã" do Ban Bí thư chỉ đạo viết và Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia ấn hành, sẽ có mặt ở tất cả các xã trong cả nước như một cánh én chào xuân mà Giáo sư Nguyễn Văn Thâm gửi tới tất cả mọi miền của Tổ quốc. Những bài giảng của Thầy hiện nay vẫn tươi rói tinh thời sự và những kinh nghiệm quản lý của Thầy đang dành cho Trung tâm Phát triển Năng lực cộng đồng nhân văn mà Thầy đang là Giám đốc.

Mặc dù được PGS.TS Nguyễn Minh Phương, PGS Nguyễn Văn Hàm và PGS.TS Vũ Thị Phụng cùng nhiều bạn bè, đồng nghiệp cung cấp nhiều tư liệu để tác giả viết bài này, nhưng do nhiều hạn chế, tôi không dám tin rằng trong một bài viết ngắn có thể trình bày, đánh giá đầy đủ về GS-TSKH-NGND Nguyễn Văn Thâm. Công lao của Giáo sư, TSKH Nguyễn Văn Thâm đã được ghi nhận bằng 2 Huân chương Lao động (hạng Hai và hạng Ba), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, danh hiệu Nhà giáo nhân dân mà Nhà nước trao tặng. Nhưng có lẽ cao quý không kém và nhiều người biết hơn cả là người thầy, người chồng, người cha, người ông mẫu mực, là một nhân cách lớn được bạn bè quý trọng, học trò yêu mến. Mặc dù tuổi đã cao nhưng GS-TSKH. Nguyễn Văn Thâm vẫn có sách xuất bản hằng năm và vẫn tham gia các hội thảo khoa học tại Việt Nam và quốc tế.

# LÀM GIÀU TỪ NUÔI CHIM CU GÁY SINH SẢN

Đỗ Uyên

*Anh Nguyễn Văn Hùng (56 tuổi) ở tổ dân phố Hương Đình, phường Tân Hương, TP Phổ Yên (tỉnh Thái Nguyên) có hơn 30 năm gắn bó với nghề nuôi chim cu gáy sinh sản. Hiện nay anh đang có trong tay gần một nghìn đôi chim cu gáy bố mẹ. Nhờ ham học hỏi, dày công chăm sóc, công việc nuôi chim cu gáy của gia đình anh Hùng ngày thuận lợi, phát triển, cho thu nhập cả trăm triệu đồng mỗi tháng.*



Vào một chiều cuối thu, tôi đến thăm vườn chim cu anh Hùng ở tổ dân phố Hương Đình. Vừa đặt chân tới cổng, nghe tiếng cú cu gáy râm ran, tôi thấy lòng thật thanh thoi, cảm giác như bao muộn phiền ngoài kia đang được xóa tan để hòa quyện vào bầu không gian ngọt ngào nơi đây.

Anh Hùng chia sẻ, hiện nay anh đang có khoảng một nghìn đôi chim bố mẹ đang sinh sản. Chim cu gáy của anh chủ yếu là giống Việt Nam vì vậy nó đẻ quanh năm, mỗi lứa đẻ là 2 quả trứng. Loại chim cu gáy anh nuôi chủ yếu là tự đẻ, tự ấp. Chim nở ra khoảng 15-20 ngày sau là biết mổ, giá bán khoảng 300 nghìn đồng/con. Còn những con chim cu trưởng thành được anh huấn luyện sẽ có giá từ 800 nghìn đồng trở lên; Ngoài ra, anh còn có cả chim cu gáy giống Thái Lan, Nhật...

Mỗi giống cu gáy sẽ có thời gian sinh sản khác nhau. Nhìn chung, chim cu gáy được 10- 18 tháng là thời điểm chim vào độ tuổi sinh sản. Chim cu gáy được khoảng 1 năm tuổi là thời điểm tốt nhất để ghép đôi, phối giống cho chim.



*Anh Nguyễn Văn Hùng cầm trên tay con chim đã được huấn luyện thành công*

Theo anh Hùng, nuôi chim sinh sản công việc rất đơn giản và nhàn hạ, chỉ khi nào chim ghép đôi và làm tổ thì công việc mới bận rộn hơn. Nuôi chim cu gáy sinh sản khó nhất là lúc ghép đôi, phải chịu khó quan sát thì việc ghép đôi mới thành công.

Nhờ chịu thương, chịu khó và ham học hỏi nên công việc nuôi chim cu gáy sinh sản của anh Hùng rất thuận lợi, giống chim của anh được nhiều khách hàng yêu thích, xuất bán đi nhiều tỉnh thành trong cả nước như Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Vĩnh Phúc.... Mỗi tháng, anh có thu nhập khoảng 100 triệu đồng từ nghề nuôi chim cu gáy này.

Tiếng lành đồn xa, nhiều người thấy mô hình nuôi chim cu gáy của anh Hùng cho hiệu quả kinh tế cao đã tìm đến mua con giống, mua chim cảnh và cả học hỏi kinh nghiệm... Giờ đây, anh trở thành nhà cung cấp chim giống cho những người đam mê nuôi chim cu gáy cảnh ở nhiều tỉnh, thành trên cả nước. Với kinh nghiệm nhiều năm trong nghề và lượng khách hàng tiềm năng như hiện nay, chắc chắn nghề nuôi chim cu gáy sinh sản của anh Hùng còn phát triển hơn nữa trong tương lai và mang lại cho anh nguồn thu nhập cao.





**Anh Lê Đức Bắc, Giám đốc Công ty cổ phần thương mại vận tải và xây dựng Phương Bắc (trụ sở tại khu vực Hồ Suối Hai, thuộc địa bàn xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội) được mọi người gọi với cái tên thân mật là Bắc Lan, hay Bắc Hồ câu.**

**N**goài việc duy trì hoạt động của công ty nhằm đảm bảo đời sống cho 12 lao động thường xuyên và khoảng 30 lao động thời vụ, anh Lê Đức Bắc còn say mê với sinh vật cảnh và gặt hái nhiều thành công trong lĩnh vực này. Hàng ngày anh dành khá nhiều thời gian trong ngày để chăm sóc vườn hoa phong lan trên tầng 2 của gia đình với diện tích 120 m<sup>2</sup>, có trị giá hàng chục tỷ đồng. Gồm hơn 1000 giò hoa phong lan với trên 20 loại hoa khác nhau, từ giống lan đột biến tới các loại hoa lan như 5 cánh trắng, Bào duy, Ngọc Sơn Cước, Sơn Nữ Sơn La, Bạch Tuyết và nhiều loại khác.

Năm 2020, anh Bắc đã đầu tư kinh phí hơn 7 tỷ đồng vào xây dựng khu vườn lan này với hệ thống máy móc tưới tiêu khoa học, việc nuôi trồng và kinh doanh hoa phong lan cũng đã đem lại cho gia đình anh nguồn thu nhập khá lớn. Vườn lan Phương Bắc Suối Hai đã trở thành điểm đến tham quan, chia sẻ, học tập kinh nghiệm nuôi trồng hoa phong lan của nhiều Hội sinh vật cảnh trong và ngoài thành phố Hà Nội.

Nhận thấy khu vực Hồ Suối Hai, nơi gia đình anh đang ở có tiềm năng phát triển kinh tế du lịch,

## Chủ doanh nghiệp làm kinh tế xanh gắn với hoạt động du lịch

Phạm Trường Sơn



song hiện tại còn thiếu nhiều hoạt động dịch vụ phục vụ du khách tới tham quan, nghỉ dưỡng, đầu năm 2023 anh Lê Đức Bắc quyết định đầu tư xây dựng và khai trương khu công viên hồ câu sinh thái rộng trên 20.000 m<sup>2</sup>, cách bờ hồ Suối Hai khoảng 500m về phía tây, tại đây có hệ thống nhà nghỉ, nhà ăn, không gian thoáng mát, cảnh quan, môi trường cây xanh, hoa lá tươi đẹp, phù hợp cho các gia đình vui chơi cuối tuần và tổ chức các hội khóa hội lớp.

Hồ câu đã được thả trên 10 tấn cá chép, cá trôi, cá trắm và hàng tuần còn được thả bổ sung thêm xuống hồ từ 350 đến - 400 kg cá các loại có trọng lượng bình quân 9kg/1 con để phục vụ các cần thủ và người yêu thích môn thể thao tới câu cá. Anh Bắc cho biết hàng ngày có từ 20- 30 khách câu từ các địa phương như Hà Đông, Ứng Hòa, Hoài Đức và từ các xã trong huyện đến hồ câu cá và sử dụng các dịch vụ tại đây. Để tạo ra sự hấp dẫn, vui vẻ, hào hứng đối với khách tới câu cá và nghỉ ngơi, vào chủ nhật hàng tuần anh Bắc còn tổ chức các cuộc thi câu cá với giải nhất khi thì là một con lợn mán, khi thì là một con dê với trị giá từ 3,5- 4,0 triệu đồng, giải nhì là 2 cá câu trong ngày trị giá 1,5 đến 2,0 triệu đồng.

Không dừng lại ở đó, bước vào dịp hè 2023 giám đốc Lê Đức Bắc lại đầu tư khá lớn vào việc mua sắm trang thiết bị xây dựng 2 hồ bơi nhân tạo bằng vải bạt, khung thép có mái che với tổng diện tích 200m<sup>2</sup>, được lắp đặt ngay trong khu công viên hồ câu, tạo thêm việc làm và thu nhập cho trên 10 lao động của doanh nghiệp. Từ khi khai trương, hàng ngày khu bể bơi của anh đón tiếp khoảng 70-80 lượt khách, chủ yếu là các cháu thiếu nhi từ các xã trong huyện nghỉ hè, được các bậc phụ huynh đưa đến vui chơi, tập bơi, và được các giáo viên là người địa phương do anh Bắc mời đến giúp đỡ hướng dẫn bơi lội, phòng chống đuối nước.

Nhờ năng động trong hoạt động kinh doanh như vậy mà người lao động trong doanh nghiệp của anh luôn có công việc làm ăn đảm bảo ổn định cuộc sống.

Anh Lê Đức Bắc được biết đến là doanh nhân thành đạt, hội viên sinh vật cảnh tiêu biểu của xã Cẩm Lĩnh, gia đình anh luôn giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa mới", vợ chồng anh luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương và tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo, được mọi người tin yêu, mến phục.

# THĂM LÀNG NGHỀ DỆT THỔ CẨM ZA RA

Tiền Sa

Trải dọc theo con đường 14D, từ Bến Giàng - trung tâm huyện lỵ Nam Giang, Quảng Nam - hướng lên biên giới Việt-Lào khoảng 12 km, sẽ đến thôn Za Ra, xã Tà B'hing. Tại đây, một câu chuyện đầy sức sống và cuốn hút về sự kết hợp hài hòa giữa nghệ thuật dệt thổ cẩm và văn hóa truyền thống của người Cơ Tu đã được thể hiện.



Làng nghề dệt thổ cẩm Za Ra nằm ẩn mình tại thôn Za Ra, đây là một ngôi làng đậm chất truyền thống nghề dệt lâu đời của người Cơ Tu. Tại thôn Za Ra, có tập trung số lượng lớn nhất các nghệ nhân dệt thổ cẩm. Khung cảnh của các máy dệt vải nằm tại mỗi ngôi nhà đã trở nên hiếm thấy, tiếng thoi của chiếc cày vang vọng từ khắp các góc phố cũng đã lặng đi. Thay vào đó, tất cả các nghệ nhân dệt đã tập trung vào một ngôi nhà lớn, cùng nhau tạo ra những tác phẩm độc đáo và tuyệt đẹp.

Trong không gian này, chúng ta bắt gặp hình ảnh ẩn tượng của những phụ nữ Cơ Tu, đôi bàn tay tài hoa của họ với khả năng điều khiển khung cửi gồm 9 thanh tre dài và 2 thanh gỗ. Chị Za Ra Tươi, 49 tuổi, một nghệ nhân dệt thổ cẩm tài ba, đã mô tả quy trình dệt vải thổ cẩm trước mắt chúng tôi cùng với những bí quyết truyền thống từ thế hệ này sang thế hệ khác của người Cơ Tu. Chị cho hay, nghề dệt thổ cẩm của người Cơ Tu ở nơi này đã tồn tại từ lâu đời. "Khi tôi 14-15 tuổi, mẹ tôi đã dạy cho tôi kỹ thuật dệt thổ cẩm truyền thống của chúng ta," chị Zơ Râm Tươi chia sẻ. Từ việc nhuộm sợi, chiết xuất màu sắc, cách dàn cườm đến việc tạo ra các sản phẩm thổ cẩm từ thiết kế đơn giản đến phức tạp, tất cả đều yêu cầu sự

Các phụ nữ Cơ Tu đang dệt thổ cẩm.

kiên nhẫn, sự chăm chỉ và lòng sáng tạo của phụ nữ Cơ Tu.

Chị Zơ Râm Tươi cho hay, trong quá trình dệt thổ cẩm, công đoạn tạo hoa văn cườm là tỉ mỉ nhất với những hoa văn cườm như: Lá a tút, hàng rào, hoa ablơm, lá atút hình chiếc chong chóng đến cả những hình dáng của đàn ông và phụ nữ Cơ Tu khi múa Tâng tung-Za zà... Để hoàn thành một hoa văn cườm như vậy có thể mất từ 2 đến 3 tiếng đồng hồ. Để dệt thành công một tấm váy dài, một tấm khổ tinh xảo, bất kể hoa văn đơn giản hay phức tạp, đôi khi cần mất thậm chí cả tháng. Đối với người Cơ Tu, việc con gái nào có thể dệt thành công những tấm váy dài (chrờ dhu), váy ngắn (àng ly), áo (a doót), khổ (cha lon) cho đến tấm choàng (chờ guộc)... được đánh giá cao là người con gái có tài và được cả làng nể phục, đặc biệt là trong mắt những chàng trai Cơ Tu.

Chị Nguyễn Thị Kim Lan, tổ trưởng tổ dệt của thôn Za Ra, với niềm hãnh diện, nói về những thành tựu của làng nghề. Chị cho biết, nhờ sự hỗ trợ từ tổ chức phi

chính phủ FIDR của Nhật Bản và quan tâm từ các cấp, ngành, sản phẩm dệt thổ cẩm của người Za Ra đã có cơ hội xuất khẩu ra Nhật Bản và các nước Châu Âu. Nghề nhân Za Ra đã được biết đến rộng rãi. Hiện nay, làng Za Ra có nhiều phụ nữ đang tích cực tham gia trong lĩnh vực dệt thổ cẩm. Tất cả họ đều là những thợ thủ công tài ba, sáng tạo ra những sản phẩm tinh xảo và đẹp mắt. Họ tập trung tại nhà Gươl, nơi mà khung cửi dệt vải di động độc đáo chỉ có tại Za Ra, được quán quanh lưng và chân người phụ nữ, nối các sợi vải lại tạo nên những bức tranh rực rỡ.

Từ những bước đầu tiên với chỉ một vài thợ dệt, hợp tác xã dệt thổ cẩm Za Ra đã phát triển và có khoảng 40 thợ dệt. Sản phẩm dệt thổ cẩm ngày càng trở nên tinh tế và đa dạng về mẫu mã, kiểu dáng. Được hỗ trợ từ JICA (Nhật Bản), hợp tác xã đã được trang bị hàng chục máy khâu để tạo ra sản phẩm từ những tấm thổ cẩm dệt thủ công.

Toàn bộ quá trình sản xuất thổ cẩm của người Cơ Tu ở thôn Za Ra là hoàn toàn thủ công và tự quản.





*Khu vực làng nghề dệt thổ cẩm tại thôn Za Ra, xã Tà B'hing.*

Từ việc trồng cây để lấy nguyên liệu như bông, gai, đay, đến việc nhuộm sợi, dệt vải, tạo hoa văn, tra cườm và thêu, mọi công đoạn đều được thực hiện bởi tay khéo léo của những nghệ nhân. Ngay cả khung cửi dệt cũng được tạo ra từ các thanh tre và nứa thô sơ.

Thôn Za Ra không chỉ phụ thuộc vào nghề dệt thổ cẩm, họ còn thụ động nghề làm nương rẫy. Trong ngày thường, cả nam và nữ cùng tham gia làm ruộng, nương rẫy, chỉ khi lúc nông nhàn hoặc vào cuối tuần, họ mới dành thời gian cho nghề dệt. Chỉ có những người trong hợp tác xã làm thủ công may mới tập trung tại một ngôi nhà sàn để tạo ra các sản phẩm thổ cẩm.

Chị Nguyễn Thị Kim Lan tự hào chia sẻ rằng, nhờ du lịch, làng nghề đã được hồi sinh và đem lại việc làm cho người dân, đặc biệt là phụ nữ. Năm 2021, doanh thu từ bán sản phẩm dệt thổ cẩm của làng đã vượt qua mốc 160 triệu đồng, và chỉ riêng trong 9 tháng đầu năm 2022, làng nghề đã đạt doanh số bán hàng hơn 90 triệu đồng. Trung bình, mỗi phụ nữ tham gia vào nghề dệt thổ cẩm có thêm thu nhập từ 300.000 đến 600.000 đồng mỗi tháng, con số nhỏ nhưng mang ý nghĩa đặc biệt đối với phụ nữ Cơ Tu. Đặc biệt, thông qua du lịch kết hợp với thương hiệu dệt thổ cẩm, làng Za Ra đã được quảng bá và giới thiệu rộng rãi đến khắp nơi,



*Một phụ nữ Cơ Tu đang dệt thổ cẩm.*

góp phần bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc.

Những sản phẩm dệt thổ cẩm gần đây đã được nâng cao chất lượng đáng kể, thu hút sự chú ý của du khách cả trong và ngoài nước. Trước mắt, làng dệt thổ cẩm Za Ra hướng tới mục tiêu bảo tồn nghề dệt và phát triển du lịch, tạo ra cơ hội cho làng nghề thể hiện sự đẹp và danh tiếng. Mỗi năm, hợp tác xã dệt Za Ra cung cấp hơn 300 sản phẩm dệt thổ cẩm đa dạng, đóng góp vào việc xây dựng thương hiệu riêng cho làng dệt Cơ Tu trên thị trường.

Ngoài những thành công trong lĩnh vực dệt, cộng đồng người Cơ Tu tại làng Za Ra đã có sự cải thiện về cuộc sống. Hơn 70% hộ gia đình

sở hữu tivi, hầu hết có xe gắn máy. Hơn 90% hộ sử dụng điện chiếu sáng và khoảng 65% sử dụng nước sạch. Ngoài phát triển nông-lâm nghiệp, làng nghề dệt thổ cẩm Za Ra kết hợp với ngành thương mại-dịch vụ đã tạo ra sự đa dạng và thịnh vượng cho cộng đồng.

Nếu bạn có cơ hội thăm quan thôn Za Ra, bạn sẽ không khỏi ngạc nhiên trước vẻ đẹp tinh tế của những khung cửi dệt thổ cẩm cổ điển, cùng với sự tài hoa của đôi bàn tay phụ nữ Cơ Tu khi tạo ra những tác phẩm thủ công đầy sắc màu. Đừng bỏ lỡ cơ hội tìm hiểu về làng nghề dệt thổ cẩm độc đáo của người dân tộc tại tỉnh Quảng Nam khi bạn có cơ hội tham gia trải nghiệm du lịch tại đây.

# Bện “đuôi trâu” từ cây lúa mang đi xuất khẩu

Tường Vân

## ĐỘC ĐÁO NGHỀ LÀM “ĐUÔI TRÂU”

Vùng đất Kim Sơn là nơi có điều kiện thuận lợi để phát triển các giống lúa, diện tích, năng suất và sản lượng lúa của huyện đứng trong tốp đầu của tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên về giá trị mang lại từ cây lúa thì chưa cao, có nhiều giống lúa năng suất thấp và không ổn định, thường xuyên bị mất mùa do thiên tai và sâu bệnh phá hại. Hiện nay, do nhu cầu của thị trường tăng cao và các hộ dân đã thực hiện tốt việc chăm bón, phòng trừ sâu bệnh nên diện tích và chất lượng không ngừng cải thiện qua các năm. Không những thế, cây lúa ở Kim Sơn còn được sử dụng để làm một loại sản phẩm đặc biệt gọi là “đuôi trâu” để mang đi xuất khẩu.

Vào thời gian sắp vào mùa thu hoạch lúa, người dân ở Kim Sơn sẽ chọn những mảnh ruộng tươi tốt còn xanh để gặt sớm. Lúc này, cây lúa cũng chưa hề trở bông nhưng đều được thu hoạch và mang về để người dân làm sản phẩm. Theo tìm hiểu, những cây lúa xanh này sẽ được thu mua để xuất khẩu sang Nhật Bản. Sản phẩm này được sử dụng trong hoạt động tín ngưỡng dân gian của người Nhật, sử dụng chế tạo làm các loại đồ thờ cúng. Trong đó, sản phẩm phổ biến nhất



Một phụ kiện đi kèm trang trí cho sản phẩm “đuôi trâu”.

*Với óc sáng tạo và đôi bàn tay khéo léo của người nông dân ở huyện Kim Sơn (tỉnh Ninh Bình), những cọng rơm khô đã trở thành sản phẩm mỹ nghệ độc đáo có giá trị để xuất khẩu sang Nhật Bản.*

là sợi dây thừng xoắn hay còn gọi là shimenawa. Cây lúa sau khi thu hoạch sẽ được sấy khô, giữ màu xanh đặc trưng, lúa vẫn còn mang hương thơm và có độ dẻo dai. Lúc này, người làm sẽ bện chúng lại với nhau thành hình dạng dài nhìn như cái đuôi trâu nên người dân gọi là nghề bện “đuôi trâu”.

Hiện nay, công việc bện đuôi trâu này đang phát triển mạnh ở các xã như Tân Thành, Ân Hòa, Thượng Kiệm, Quang Thiện... Ông Trần Ngọc Chiến - một trong những hộ gia đình ở xã Ân Hòa cho biết: “Sản phẩm đuôi trâu là loại hàng hóa đặc biệt được bện bằng cây lúa khô. Ở Nhật Bản người ta ưa dùng loại này để phục vụ trong các hoạt động tín ngưỡng, họ thích sợi lúa của nơi đây nên nhiều doanh nghiệp đã thu mua cho bà con và xuất khẩu. Nhờ sự thay đổi này mà giá trị của cây lúa tăng cao và mang lại thu nhập cho bà con nơi đây.”

## HƯỚNG ĐI MỚI NÂNG TẦM GIÁ TRỊ

Loại “đuôi trâu” này được làm từ thân cây lúa tám xoan hoặc tám thơm được trồng ở vùng đất của huyện Kim Sơn. Sau khi gieo trồng khoảng 45 ngày, lúc lúa chưa trở bông, còn màu xanh thì người dân sẽ thu hoạch. So với cấy lúa truyền thống, trồng lúa làm “đuôi trâu” có thể làm nhiều mùa vụ hơn trong một năm mà lợi ích kinh tế lại nhiều hơn.

Tuy nhiên, công việc này cũng không hề đơn giản bởi Nhật Bản là thị trường khó tính nên sản phẩm xuất khẩu đòi hỏi chất lượng theo đúng yêu cầu. Chưa kể đây là sản phẩm làm đồ tín ngưỡng nên họ cũng tuyển chọn rất cao để sử dụng. Lúa trồng vẫn phải được chăm sóc đầy đủ để không bị nhiễm sâu bệnh, nếu cây lúa yếu, không đảm bảo yêu cầu về độ dài, màu sắc và hình dạng thì rất khó bán. Theo đó,



Nghề bện “đuôi trâu” ngày càng phát triển và đem lại thu nhập cao hơn so với các nghề truyền thống khác.



Với hình dạng có phần giống “đuôi trâu” nên người dân gọi là nghề bện “đuôi trâu”.

lúa bện đuôi trâu phải dài, xanh mướt tự nhiên, có hương thơm đặc trưng, không chứa hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép.

Theo bà Nguyễn Thị Trang, chủ một cơ sở chuyên thu mua lúa non và xuất khẩu “đuôi trâu”, mấy năm qua, mặc dù ảnh hưởng của dịch bệnh, nhiều mặt hàng thủ công mỹ nghệ gặp khó khăn về đầu ra nhưng riêng các sản phẩm bện tết từ lúa non này vẫn tiêu thụ tốt. Hiện tại, cơ sở của gia đình đang liên kết với các hộ nông dân cấy 150 mẫu ruộng

chuyên để cung cấp nguyên liệu cho sản xuất.

Ngoài việc thu hoạch trên đồng ruộng thì nghề này là công việc khá nhẹ nhàng nên đã trở thành việc làm phù hợp cho phụ nữ và người lớn tuổi. Mỗi tháng người dân ở Kim Sơn có thể kiếm được từ 4-7 triệu đồng từ nghề bện “đuôi trâu” này. Có thể nói, nghề bện “đuôi trâu” là một nét khác biệt ở huyện Kim Sơn mang lại nguồn thu nhập cho người nông dân góp phần vào phát triển kinh tế chung của địa phương.

## Món quà mùa thu

Gia Hân

Trong thời tiết se lạnh của mùa thu, không gì tuyệt vời hơn việc thưởng thức những món ăn thơm ngon, chuẩn vị và hợp thời tiết. Trên thực tế, có nhiều món ăn mùa thu thơm ngon rất dễ nấu, nguyên liệu không cầu kì hoàn toàn có thể thực hiện tại nhà.

Những món ăn mùa thu có những nét đặc trưng mà không phải mùa nào cũng có. Có thể vì chỉ thời tiết ẩm ương của mùa thu mới làm chúng ta nghĩ tới món ăn đó, hay đơn giản có vài nguyên liệu nấu ăn chỉ khi thu về mới tới mùa thu hoạch.

Mùa thu - mùa trám rụng. Mùa trám thường bắt đầu từ cuối tháng 6 đến hết tháng 9 âm lịch, ngay độ giữa thu. Cũng từ đó mà rất nhiều món ăn chế biến từ quả trám ra đời. Trám ăn vừa thơm vừa bùi, dùng để kho, nấu canh hay làm xôi gì cũng ngon hết sảy. Nhiều người nghiện trám đến nỗi dành tiền để đến mùa trám là mua về nhiều nhất có thể, trữ ăn dần. Trám nhồi thịt cũng là một món ăn cực bắt vị đưa cơm. Thời tiết se se lạnh cuối thu, món trám om vịt sẽ rất tốn cơm. Cái ngậy từ thịt vịt, chút chua của trám, hòa quyện cùng các loại gia vị khác, tạo nên một hương vị rất đặc biệt.

Món trám tươi om gừng thì hơi giống với sấu muối xổi. Trám đập vỡ ngâm với nước nóng chừng 10 phút, sau đó vớt ra và cho vào bát. Gia vị để làm món này gồm có gừng băm nhỏ, muối, mì chính. Trộn đều các loại gia vị với trám, sau đó om chừng 10 phút để gia vị ngấm vào quả trám là đã có món trám om gừng cực ngon.

Trời se lạnh nay sẽ ấm hơn khi chúng ta tự tay nấu những món ngon và cùng người thân, bạn bè thưởng thức. Mùa thu giờ đây không còn là mùa “dở dở ương ương” như mọi người thường nói nữa đâu nhé mà mùa thu là mùa của ăn uống, mùa của những món ăn có một không hai chỉ thu về mới có dịp thưởng thức.





# Tự hào hơn 70 năm thêu may cờ Tổ quốc

Lam Bình

Những tháng gần đây, các gia đình làm cờ tại làng Từ Vân lại hối hả, tất bật làm những đơn hàng sản xuất lá cờ Tổ quốc, pano vải phướn cho dịp lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng 8 thành công (19/8/1945) và Quốc khánh 2/9.

Theo các tư liệu lịch sử, làng Từ Vân (xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, Hà Nội) vốn nổi tiếng nghề thêu truyền thống. Tháng 8/1945, Ủy ban Kháng chiến kêu gọi các nghệ nhân của làng thêu cờ Tổ quốc chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa và sau đó là ngày Lễ tuyên ngôn độc lập. Ngày 19/8/1945, hàng ngàn lá cờ của làng Từ Vân đã nhuộm đỏ các con phố, tung bay rực rỡ ở quảng trường Ba Đình lịch sử.

Từ ngày đó, làng Từ Vân cũng được biết đến là làng nghề truyền thống chuyên may thêu lá cờ Tổ quốc. Điểm đặc biệt, dù có nhiều ngành nghề hiện nay thu hút được giới trẻ, nữ thanh niên, nhưng công việc thêu, may cờ Tổ quốc vẫn thu hút được đông đảo nữ thanh niên cũng như phụ nữ cao tuổi nơi đây tham gia. Phụ nữ làng Từ Vân quan niệm, “dù là nghề sinh kế nhưng đây cũng chính là niềm tự hào riêng của những người dân Từ Vân”.

*Trải qua hơn 70 năm, nghề may cờ Tổ quốc vẫn được các thế hệ người làng Từ Vân xã Lê Lợi, huyện Thường Tín (Hà Nội) giữ gìn và phát triển. Trong thâm tâm người làng Từ Vân, có lẽ nghề may cờ Tổ quốc đã gắn bó máu thịt và họ tự hào khi được đóng góp những lá cờ vào sự kiện lịch sử của đất nước.*



*Nhà bà Vương Thị Nhung (làng Từ Vân, xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, Hà Nội) vẫn duy trì nghề thêu tay truyền thống lá cờ Tổ quốc*

Trong làng Từ Vân, vẫn còn không ít hộ dân duy trì nghề thêu tay truyền thống. Với mỗi lá cờ thêu tay đòi hỏi độ tỉ mỉ, chính xác, khéo léo rất cao so với làm lá cờ bằng máy móc cắt may, in ấn. Mỗi đường kim mũi chỉ để tạo ra từng đường nét của Sao vàng 5 cánh, đều như chứa đựng tình cảm thiên liêng, niềm tự hào với nghề, với dân tộc...

Bà Vương Thị Nhung cho biết, bà đã có 30 năm gắn bó với nghề thêu tay. Mỗi ngày, cả tổ chỉ thêu được khoảng 5-6 lá cờ, đòi hỏi thợ thêu phải rất cẩn thận, chịu khó, phải thật sự yêu nghề mới gắn bó được với nghề. Nghề thêu tay truyền thống đòi hỏi sự tỉ mỉ, khéo léo hơn rất nhiều so với làm cờ bằng máy thêu.



Nhiều gia đình sản xuất cờ bằng máy cắt may, in sơn với số lượng lớn để kịp thời đáp ứng nhu cầu của thị trường



Hộ gia đình anh Nguyễn Văn Phục, hàng chục nhân công vẫn đang hối hả, rộn ràng với công việc cắt, may, phết sơn, in chữ...



Do nhu cầu của người tiêu dùng tăng vọt vào ngày lễ Quốc khánh 2/9 và lễ khai giảng năm học mới 5/9 nên công việc lại bận rộn hơn bao giờ hết.



Để kịp thời đáp ứng được nhu cầu của thị trường những dịp lễ trọng của đất nước, ngày nay, nhiều hộ gia đình đã đầu tư máy móc hiện đại thực hiện các khâu cắt, may để sản xuất số lượng lớn lá cờ Tổ quốc, pano vải, phướn...

Dù làm bằng phương tiện hiện đại, hay thủ công đều đòi hỏi các lá cờ đảm bảo đúng tiêu chuẩn, tỉ lệ, đẹp và trang nghiêm...

Trong làng Từ Vân hiện có nhiều gia đình đã 4 đời làm nghề may cờ Tổ quốc. Gắn bó với nghề truyền thống, công việc thiêng liêng, tự hào và mang đến nguồn thu nhập ổn định cho đời sống người làm nghề.



# Làng gốm Thanh Hà đã hồi sinh

Bình Nguyên

**L**àng nghề là thành tố quan trọng để định danh cho văn hóa một vùng đất, tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của các địa phương. Thế nhưng, do sự biến thiên của thời cuộc, sự cạnh tranh khốc liệt của các loại sản phẩm công nghiệp được sản xuất hàng loạt, các làng nghề Quảng Nam không tránh khỏi mai một dần. Nhiều nghệ nhân đã bỏ nghề, chuyển nghề.

Nhiều làng nghề ở Quảng Nam đã bằng nội lực của chính mình, cùng với sự quan tâm khuyến khích hỗ trợ của các cấp chính quyền trong việc đầu tư nguồn lực, tổ chức lại sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ... Đặc biệt là sự gắn kết giữa văn hóa làng nghề với hoạt động du lịch trong nhiều năm qua, nên nhiều làng nghề ở Quảng Nam đang có tín hiệu hồi sinh trở lại. Hoạt động của các làng nghề đã bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế khả quan, giúp cho người lao động sống được với nghề truyền thống của mình. Trong đó, không thể không nhắc đến làng nghề gốm Thanh Hà.

*Nhờ vào sự tích cực của chính quyền địa phương và tinh thần giữ lửa, đến nay làng gốm Thanh Hà, Hội An (Quảng Nam) đã hồi sinh và là bảo tàng sống động của di sản văn hóa thế giới.*

Nằm ở hạ nguồn sông Thu Bồn, làng gốm Thanh Hà với hơn 500 tuổi cũng từng đứng trước những thách thức đóng cửa. Tuy nhiên, nhờ sự vào cuộc tích cực của chính quyền địa phương và tinh thần giữ lửa cho làng nghề mà đến nay, làng gốm Thanh Hà đã hồi sinh mạnh mẽ và là bảo tàng sống động của di sản văn hóa thế giới.

Làng gốm Thanh Hà từng đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế của Đô thị cổ Hội An. Vào thế kỷ 16, 17, Thanh Hà là một ngôi làng rất thịnh đạt, nổi tiếng về các mặt hàng gốm, trao đổi, bán buôn khắp xứ Đàng Trong. Những sản phẩm gốm truyền thống là thành tố quan trọng hình thành nên bức tranh đô thị cổ Hội An. Và nay, con cháu làng gốm vẫn giữ nguyên phương thức sản xuất gốm mà cha ông đã làm.

Làng gốm hiện có hơn 30 hộ sản xuất gốm truyền thống và mỹ nghệ. Từ tình yêu nghề của người dân và sự tiếp sức của chính quyền

địa phương, làng gốm Thanh Hà đã có những bước phát triển mới. Với những nét đặc trưng vốn có, làng nghề hơn 500 tuổi này đã được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch xếp hạng là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia năm 2019 và là bảo tàng làng nghề đặc trưng của xứ Quảng.

Sự hồi sinh của các làng nghề gốm Thanh Hà là một tín hiệu đáng mừng. Tuy nhiên, để các làng nghề hồi sinh và phát triển bền vững, ngoài nỗ lực tự thân của các làng nghề cũng rất cần một cơ chế khuyến khích hỗ trợ đầu tư tích cực về vốn, thuế, đào tạo lao động, xúc tiến mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm từ các cấp ngành chức năng.

Hiện nay, làng nghề là thành tố quan trọng để định danh cho văn hóa một vùng đất. Nếu trước đây, hầu như các địa phương đều có làng nghề truyền thống của địa phương mình thì hiện nay, nhiều làng nghề đã không thể trụ nổi.

# Đưa làng nghề vào phố

Doãn Ngọc

Hà Nội từ lâu đã được gọi là “đất trăm nghề”, có những làng nghề hàng trăm tuổi. Hiện nay nhiều bạn trẻ khó có thể phân biệt được làng nghề và làng nghề truyền thống. Trong khi đó, Hà Nội có nhiều nghề lâu đời, với bề dày về lịch sử, văn hóa, có sản phẩm đặc trưng. Chẳng hạn mây tre đan Phú Vinh đã có tuổi đời hơn 400 năm, nón làng Chuông cũng hơn 300 năm tuổi...

Hà Nội là thành phố có nhiều tiềm năng và lợi thế khi hội đủ yếu tố tự nhiên và nhân văn để phát triển du lịch xanh bền vững. Thiên nhiên ưu đãi cho Thủ đô hệ thống tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú. Từ khí hậu 4 mùa rõ rệt; cho đến nhiều loại địa hình đa dạng ... Du khách trong nước lẫn quốc tế đều rất hào hứng trải nghiệm đan từng nan tre, tỉ mỉ xếp từng lớp lá trên khung nón, lắng nghe những chia sẻ của nghệ nhân về chuyện nghề...

Do vậy, cần tạo sự kết nối, kéo gần khoảng cách giữa các làng nghề truyền thống với công chúng. Du khách trong nước lẫn quốc tế khi tới nội thành Hà Nội khó có cơ



hội được tiếp cận làng nghề truyền thống, dù ở ngay ngoại thành. Khoảng cách địa lý vô tình kéo xa truyền thống và hiện đại, bỏ quên những giá trị xưa cũ vẫn còn đang hàng ngày tồn tại ở vùng ngoại ô. Nhưng thay vì hoài nghi về tình cảm thế hệ ngày nay dành cho các giá trị truyền thống, chúng ta cần chủ động đưa các giá trị ấy đến gần và “thực” hơn với họ, để họ trực tiếp trải nghiệm, lắng nghe những câu

chuyện xung quanh khi nhìn sản phẩm thành hình...

Rất mong muốn sẽ được các du khách trong nước lẫn quốc tế, những người yêu văn hóa dân tộc đón nhận. Đồng thời, hy vọng có thể đưa nhiều làng nghề truyền thống hơn nữa đến với Thủ đô, để các bạn trẻ biết rằng, Việt Nam là một quốc gia có rất nhiều làng nghề truyền thống, khơi gợi để họ tiếp tục tìm hiểu sâu hơn về những nét đẹp riêng của mỗi làng nghề, góp phần bảo tồn làng nghề và phát triển tình yêu đất Việt.

Cần có nhiều hơn nữa những cuộc thi như Cuộc thi Tôi 20 - Twenties' Projects for Social Innovation 2023 (*Cuộc thi tìm kiếm và hiện thực hóa ý tưởng dự án xã hội*). Để niềm đam mê đặc biệt đối với làng nghề truyền thống và dự án Trường làng trong phố vượt qua hơn 100 đề án trên toàn quốc, xuất sắc lọt vào top 3 chung cuộc với tài trợ từ Ban Tổ chức trong năm 2023 sự kiện tổng hợp quy tụ các làng nghề truyền thống có sản phẩm phục vụ Tết Trung thu....



## Ninh Bình nghiệm thu đề án khuyến công hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất

Nguyễn Bình

Vừa qua, Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công Xúc tiến thương mại và Phát triển cụm công nghiệp (TTKC) tỉnh Ninh Bình tổ chức nghiệm thu 6 đề án khuyến công địa phương tại các đơn vị được hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất đợt 1/2023.

Theo đó, 32 đề án khuyến công địa phương được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 94/NQ-ĐHND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Ninh Bình khóa XV, quyết định phân bổ ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2023 có tổng kinh phí hỗ trợ 4.328 triệu đồng. Việc hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất góp phần tăng năng suất, nâng cao chất lượng của sản phẩm, đáp ứng được nhu cầu của thị trường trong ngoài nước, nguồn kinh phí khuyến công địa phương đã được sử dụng đúng mục đích, mang lại hiệu quả kinh tế – xã hội thiết thực. Bên cạnh đó, TTKC tiếp tục kiểm tra, hướng dẫn kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc để hoàn thành các đề án đúng tiến độ.

Để hoàn thành kế hoạch khuyến công địa phương được HĐND tỉnh phê duyệt, trong năm 2023 và thời gian tới, TTKC tiếp tục triển khai xây dựng các đề án khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn



ứng dụng khoa học tiên tiến vào sản xuất, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, khai thác hết tiềm năng lợi thế của địa phương, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, làm tăng doanh thu cho đơn vị giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

Giai đoạn 2021-2025, ngành khuyến công Ninh Bình tiếp tục xác định hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, dây chuyền công nghệ vào sản xuất công nghiệp và xử lý môi trường là nội dung trọng tâm thực hiện. Nguồn kinh phí hỗ trợ dành cho nội dung này khoảng 25,3 tỷ đồng, trong tổng số 53,23 tỷ đồng kinh phí hỗ trợ thực hiện công tác khuyến công cho cả giai đoạn. Dự kiến, khuyến công Ninh Bình sẽ hỗ trợ xây dựng 8 mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất mới, 69 lượt cơ sở CNNT ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến, 2 lượt cơ sở ứng dụng dây chuyền công nghiệp và hỗ trợ 7 lượt cơ sở sửa chữa nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường.

## Hỗ trợ máy móc trong chế biến mật ong

Sông Lam



Hệ thống máy thủy phân mật ong với công suất chế biến 1.200 kg/mẻ.

Vừa qua, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại, Sở Công Thương tỉnh Gia Lai tổ chức nghiệm thu Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến mật ong” thuộc kế hoạch khuyến công địa phương năm 2023. Việc hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến mật ong góp phần nâng cao công suất chế biến, cải thiện chất lượng thành phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Quy mô đề án là 1 hệ thống máy thủy phân mật ong với công suất chế biến 1.200 kg/mẻ. Đơn vị thụ hưởng là cơ sở sản xuất, chế biến mật ong của ông Trần Văn Cường (thôn 1, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

Đề án có tổng kinh phí đầu tư là 540 triệu đồng, trong đó, kinh phí khuyến công địa phương hỗ trợ là 270 triệu đồng, hộ thụ hưởng đối ứng 270 triệu đồng.

Qua nghiệm thu, đánh giá cho thấy, máy móc được hỗ trợ có công nghệ tiên tiến, mới 100%. Nhờ đó, cơ sở đã nâng cao công suất chế biến, cải thiện chất lượng thành phẩm, tăng doanh thu khoảng 3-6% mỗi năm, góp phần đưa mật ong địa phương phát triển theo hướng bền vững, ổn định.

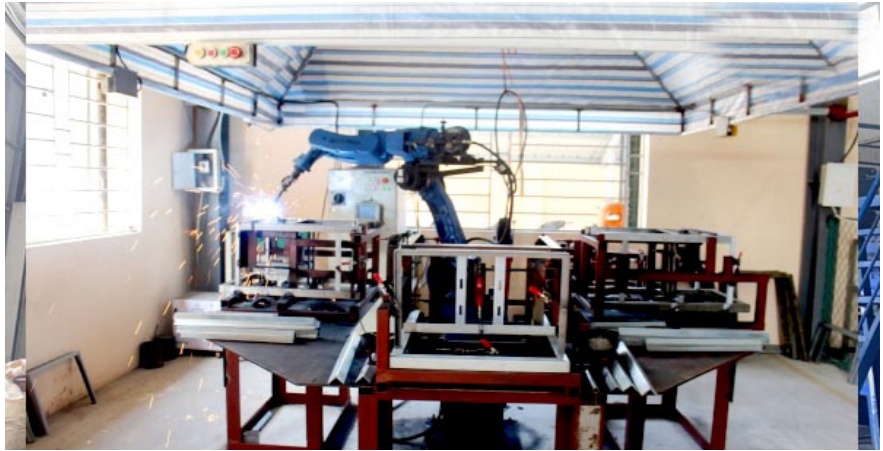
Nguồn vốn hỗ trợ từ chương trình khuyến công không chỉ giúp cơ sở ngày càng phát triển mà còn đóng góp vào thành công trong chương trình gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, chương trình OCOP – mỗi xã một sản phẩm, phát triển kinh tế xứng tầm với tiềm năng lợi thế của địa phương.



# Đổi mới dây chuyền sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm

**Lam Bình**

Nhờ sự hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công, Doanh nghiệp (DN) tư nhân điện cơ Thiên Thuận, xã Thụy Thanh (Thái Thụy) đầu tư hệ thống máy móc hiện đại phục vụ sản xuất. Cụ thể, doanh nghiệp đã đầu tư 4 cánh tay rô bốt và tiến hành đổi mới dây chuyền sản xuất để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tạo sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường.



Năm 2017, Thiên Thuận đã đầu tư hơn 30 tỷ đồng xây dựng nhà xưởng, mở rộng sản xuất trên diện tích hơn 4.000m<sup>2</sup>. Từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia, Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp Thái Bình đã tư vấn và hỗ trợ 800 triệu đồng cho DN. Với nguồn vốn mới, Điện cơ Thiên Thuận đã đầu tư nhiều máy móc hiện đại, chú trọng nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, tự động hóa dây chuyền sản xuất để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tạo sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường.

Năng suất làm việc của 1 rô bốt thay thế sức lao động từ 8 – 10 công nhân. Cánh tay rô bốt hoạt động hoàn toàn tự động. Thay vì hàng chục lao động kỹ thuật phải làm việc thường xuyên, giờ đây DN chỉ

cần 2 lao động, trong đó một lao động đứng máy và một kỹ sư lập trình để điều khiển và sử dụng 3 cánh tay rô bốt. Chất lượng các mối hàn của những cánh tay rô bốt bền, đẹp, bảo đảm kỹ thuật. Ngoài ra, DN còn đầu tư các loại máy móc hiện đại, tự động hóa cao vào sản xuất như: máy cắt, tiện, máy ép thép...

Ngoài 4 rô bốt được nhập về, đơn vị cũng đã đầu tư các loại máy tự động như máy hàn, máy tiện... vào các khâu sản xuất. Việc áp dụng máy móc hiện đại, tự động hóa đã giúp DN giảm chi phí nhân lực, hạ giá thành sản phẩm. Từ 50 lao động, đến nay chỉ còn hơn 30 lao động. Mỗi năm, doanh thu của DN đạt gần 40 tỷ đồng.

Hướng tới mục tiêu tự động dây chuyền sản xuất máy nông nghiệp, cùng với việc đầu tư các cánh tay rô bốt, Điện cơ Thiên Thuận còn nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống gá định vị cho rô bốt hàn, sơn để ghép các bộ phận gá giúp rô bốt thao tác thuận tiện hơn. Bộ gá được coi là phụ kiện quan trọng giúp các rô bốt hoạt động ổn định, hiệu quả, tăng sản lượng của máy, tiết kiệm chi phí nhân lực, giảm giá thành sản phẩm.

Thành công của Doanh nghiệp tư nhân điện cơ Thiên Thuận hôm nay là minh chứng rõ nét về việc mạnh dạn áp dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

## TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Trung tâm Tư vấn Pháp luật - Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tổ chức tư vấn luật cho các đối tượng có nhu cầu trợ giúp pháp luật.

- **Đối tượng:** Các hội viên làng nghề Việt Nam, nghệ nhân làng nghề, thợ giỏi, các gia đình có công, gia đình chính sách, thương binh, liệt sỹ, chất độc da cam, hộ nghèo được miễn phí...
- **Nội dung tư vấn:** Các vấn đề về dân sự, hình sự, tranh chấp hợp đồng, đất đai, hôn nhân và gia đình...
- **Thời gian:** Thứ Tư hàng tuần: từ 9h đến 12h
- **Địa điểm:** Phòng 3, tầng 2 Tạp chí Làng nghề Việt Nam, số 46 Phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- **Điện thoại:** 024.3869.2173

**Trung tâm Tư vấn Pháp luật**

# Khuyến công Thái Bình mang lại hiệu quả kinh tế xã hội đáng kể

Thanh Lam



Được hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công, Công ty TNHH Phát triển công nghệ khí sinh học môi trường xanh đã đầu tư hơn 40 tỷ đồng mua 02 dây chuyền sản xuất pallet nhựa với tỷ lệ tự động hóa hơn 90%

**Dù nguồn kinh phí hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công quốc gia và địa phương không nhiều so với tổng mức đầu tư của các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) nhưng chương trình khuyến công đã phát huy tốt vai trò là nguồn vốn ban đầu, khuyến khích các cơ sở sản xuất mạnh dạn đầu tư vốn đổi ứng, đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh...**

**K**hông ít doanh nghiệp (DN), cơ sở công nghiệp nông thôn ở tỉnh Thái Bình muốn mua sắm máy móc, thiết bị hiện đại vào sản xuất nhưng khó khăn về vốn. Trong bối cảnh đó, sự hỗ trợ của chương trình khuyến công dù còn khiêm tốn song nguồn vốn “mồi” này đã khích lệ các đơn vị mạnh dạn đầu tư.

Để dàng nhận ra, một trong trọng tâm trong hoạt động khuyến công của tỉnh Thái Bình chính là khuyến khích các DN, cơ sở CNNT đổi mới thiết bị, công nghệ, tăng năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh

trên thị trường. Trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt, suy thoái kinh tế thế giới lại tác động tiêu cực tới sức mua như hiện nay, cơ sở, DN nào biết nhìn xa trông rộng, đầu tư nền tảng, đổi mới công nghệ, nâng chất lượng, hạ giá thành thì sẽ đạt được nhiều lợi thế kinh doanh.

Bằng các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (TTKC) tỉnh Thái Bình đã nỗ lực huy động các nguồn lực hỗ trợ DN tập trung đầu tư, đổi mới ứng dụng máy móc, trang thiết bị tiên tiến nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp. Thái Bình cũng xây dựng chính sách khuyến công tập trung theo hướng hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu khách hàng, thân thiện với môi trường, qua đó nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

Hoạt động khuyến công tỉnh Thái Bình trong 10 năm qua đã tổ chức thực hiện 466 chương trình, đề án khuyến công. Trong đó: Kinh phí khuyến công quốc gia (KCQG) hỗ trợ cho 54 chương trình, đề án khuyến công; Kinh phí khuyến công địa phương (KCĐP) hỗ trợ cho 412 chương trình, đề án khuyến công. Đồng thời, hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Thái Bình cũng đã thực hiện hỗ trợ 947 cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh trong đó: Kinh phí KCQG đã hỗ trợ 58 cơ sở; Kinh phí KCĐP của tỉnh đã hỗ trợ 947 cơ sở.

Bà Trần Thị Diễm, Phó Giám đốc phụ trách TTKC Thái Bình chia sẻ: “Trong những năm qua, TTKC đã hỗ trợ nhiều DN đầu tư ứng dụng máy móc, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Đây là chương trình trọng

tâm trong hoạt động khuyến công nhằm khuyến khích các DN đổi mới thiết bị, công nghệ, tăng năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh cho các cơ sở CNNT. Từ đổi mới công nghệ và máy móc hiện đại, các DN, cơ sở CNNT nhanh chóng thích ứng, tồn tại, phát triển trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập kinh tế sâu rộng hiện nay”.

Để trợ sức cho hoạt động khuyến công đạt mục tiêu, Sở Công Thương Thái Bình cũng đề xuất UBND tỉnh tăng thêm nguồn kinh phí sự nghiệp khuyến công địa phương đến năm 2025 là 10 tỷ đồng/năm, để phục vụ mục tiêu hỗ trợ DN CNNT, cơ sở sản xuất tại làng nghề đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất. Thái Bình cũng đề nghị tăng vốn khuyến công để đầu tư phát triển hạ tầng cụm công nghiệp, hệ thống thiết bị thông tin phục vụ cho công tác khuyến công.

Các hoạt động khuyến công của Thái Bình đã và đang được thực hiện đã góp phần huy động các nguồn lực vào đầu tư phát triển công nghiệp nông thôn theo mục tiêu, định hướng của tỉnh; mang lại hiệu quả kinh tế xã hội đáng kể, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Các chương trình hỗ trợ máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất, chuyển giao công nghệ, đào tạo nghề gắn với nhu cầu doanh nghiệp,... đã góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, phát triển đời sống văn hóa, thúc đẩy công nghiệp nông thôn phát triển và gia tăng giá trị sản xuất.

# Nguồn vốn khuyến công mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp

Lam Lam

## Hải Dương nghiệm thu đề án khuyến công

Nhã Lam

Từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Hải Dương đã hỗ trợ Đề án ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất hàng nông sản xuất khẩu cho Công ty TNHH Thực phẩm F&G Việt Nam, xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Mới đây, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1 đã phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Hải Dương tổ chức nghiệm thu đề án tại Công ty TNHH Thực phẩm F&G Việt Nam.

Công ty TNHH thực phẩm F&G Việt Nam được thành lập năm 2013, với lĩnh vực sản xuất chính là chế biến và bảo quản rau quả (các sản phẩm chính là các loại củ, quả đóng hộp như: Ngô ngọt, đậu hà lan, dưa, ớt, đậu xanh, ...).

Theo Đề án, Công ty TNHH Thực phẩm F&G Việt Nam đã được hỗ trợ mua sắm 01 hầm thanh trùng (model: HTT 2022; công suất: 3.000 lon/giờ; xuất xứ: Việt Nam).

Từ khi có máy móc thiết bị tiên tiến đưa vào sản xuất đã giúp Công ty TNHH Thực phẩm F&G Việt Nam tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí và hạ giá thành sản phẩm và mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp. Đặc biệt là giúp Công ty nâng tầm nông sản trên thị trường, đưa nông sản Việt Nam vươn ra thị trường thế giới.



Điều đáng mừng là từ khi đầu tư máy móc công nghệ tiên tiến và hiện đại, sản phẩm vành xe máy, xe đạp của Công ty Cổ phần Cơ khí Thiên Văn thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy (Thái Bình) được đối tác khách hàng và người tiêu dùng tin tưởng sử dụng, đưa cho hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển, doanh thu tăng cao.

Công ty Cổ phần Cơ khí Thiên Văn có được dây chuyền sản xuất vành xe máy, xe đạp công nghệ tiên tiến như vậy là nhờ sự hỗ trợ của nguồn vốn khuyến công.

Theo ông Ngô Quang Văn, Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Thiên Văn, hiện công ty đang sử dụng hệ thống dây chuyền sản xuất vành xe máy, xe đạp công nghệ tự động hóa tiên tiến nhất hiện nay. Dây chuyền có công suất sản xuất 50.000 sản phẩm/năm mới được đầu tư với trị giá hơn 2,5 tỷ đồng. Trong đó, Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp (Sở Công Thương) hỗ trợ 600 triệu đồng từ nguồn vốn khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia.

Việc đầu tư thành công dây chuyền công nghệ mới như vậy, các công đoạn sản xuất đòi hỏi kỹ thuật và độ chính xác cao đều do máy móc

thực hiện nên công ty không còn lo việc đào tạo tay nghề, tuyển dụng lao động như trước đây. Một ưu điểm khác là chất lượng sản phẩm làm ra cao, đồng đều, tiết kiệm được nguyên liệu, chi phí sản xuất thấp hơn so với công nghệ, máy móc cũ nên khi đưa ra thị trường, sản phẩm có sức cạnh tranh tốt và được khách hàng chấp nhận. Hiệu quả mang lại cho doanh nghiệp ngoài tăng sản lượng, doanh thu còn cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, thu nhập cho người lao động được nâng lên nên họ phấn khởi gắn bó với công ty.

Đây là mô hình thực sự phát huy hiệu quả từ đồng vốn hỗ trợ của chương trình khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia. Việc hỗ trợ, khuyến khích đổi mới máy móc công nghệ không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho doanh nghiệp mà người lao động cũng được hưởng lợi.

Nguồn khuyến công còn là chiếc phao cứu sinh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Đặc biệt, các ông chủ doanh nghiệp cảm thấy phấn chấn, mạnh dạn, tự tin hơn trong quá trình đầu tư, sản xuất vì có sự đồng hành giúp đỡ của các cấp, các ngành từ công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật đến hỗ trợ mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ.



# Cần nhân rộng mô hình Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên

Lương Văn Tuấn

*Vùng đất Tân Cương (TP. Thái Nguyên) - nơi sản xuất nên sản phẩm trà ngon nức tiếng đã trở thành thương hiệu. Nơi đây không những nổi tiếng vì có sản phẩm chè ngon mà còn có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, có núi, sông, những làng nghề chè truyền thống và rất gần khu du lịch Hồ Núi Cốc. Trong những năm gần đây được định hướng và hỗ trợ của chính quyền địa phương. Tận dụng những tiềm năng và lợi thế sẵn có người dân nơi đây đã triển khai mô hình du lịch cộng đồng nhằm phát huy tối đa lợi ích kinh tế từ cây chè. Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên là một trong những mô hình tiên phong và đáng học hỏi.*

## MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG ĐỘC ĐÁO

Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên tiền thân là cơ sở sản xuất chè Tiến Yên, là cơ sở sản xuất thuộc làng nghề chè truyền thống Hồng Thái 2, xã Tân Cương, TP. Thái Nguyên. Đây là một trong các cơ sở đầu tiên tại vùng chè Tân Cương nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung triển khai đón tiếp khách đến trải nghiệm du lịch cộng đồng về văn hóa trà. Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên có không gian cảnh quan khá đẹp, hệ thống đường bê tông nhỏ lên đến gần 1.000m trong khu vực đồi chè để du khách tham quan, chụp ảnh được thuận tiện; có hồ nước, làm cầu tạo bối cảnh để du khách check in; dựng chòi quanh hồ để du khách ngồi thưởng trà, ngắm cảnh và câu cá... Các dịch vụ của HTX khi du khách đến trải nghiệm vùng đất trà Tân Cương thơ mộng gồm: Khách được các nghệ nhân vùng chè trực tiếp hướng dẫn hái chè, sao chè và đóng gói thành phẩm; khách thưởng thức sản phẩm trà cùng với kẹo lạc và trò chuyện với nghệ nhân làm chè. Đồng thời, khách tham quan có thể đạp xe ngắm cảnh quanh vùng đất chè Tân Cương, chụp hình thoải thích. Ngoài ra, HTX còn cung cấp dịch vụ ăn uống và lưu trú cho các khách du lịch có nhu cầu.

Hiện nay, hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên có 3 phòng



*Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên*

đủ tiêu chuẩn dành cho khách lưu trú. Điều đặc biệt và hiếm ở nơi khác là tại hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên du khách có thể thăm gia các hoạt động với người dân địa phương như: ăn, ở và tham gia hoạt động sản xuất của người dân địa phương điều này giúp du khách thêm hiểu biết về văn hóa bản địa. Du lịch trải nghiệm hiện nay là dịch vụ du lịch ngày càng được du khách yêu thích và lựa chọn. Bởi vì du khách không chỉ được nhìn bằng mắt trên mạng xã hội cũng như phim ảnh mà tại nơi đây du khách được thực hiện bằng tay, bằng cảm nhận thật của họ.

Chia sẻ với phóng viên, ông Bùi Trọng Đại- Giám đốc HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiến Yên cho biết: "HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiến Yên với kinh nghiệm sản xuất chè truyền thống lâu năm trên vùng đất Tân Cương, Thái Nguyên và mong muốn mang đến tận tay quý khách



*Đường vào Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên*



*Du khách nước ngoài đến thăm quan và trải nghiệm tại Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiên Yên*



*Du khách nước ngoài tham gia trải nghiệm làm chè tại Hợp tác xã Trà và Du lịch cộng đồng Tiên Yên*

hàng sản phẩm trà Tân Cương chính hiệu và đảm bảo chất lượng. Đồng thời, anh cũng mong muốn tạo sự trải nghiệm khác biệt của du khách đến với vùng đất nơi đây. Ngay từ năm 2013, được tổ chức Phi chính phủ từ Canada hướng dẫn về phát triển du lịch cộng đồng, anh đã tham gia và bắt tay vào thực hiện, trong 10 hộ gia đình tham gia đến nay còn mỗi anh vẫn tiếp tục triển khai mô hình sản xuất chè hữu cơ và gắn với phát triển du lịch trải nghiệm thực tế cho du khách. Nhờ sự nỗ lực của các thành viên hợp tác xã, chúng tôi đã đón những đoàn khách du lịch trong nước và quốc tế đến tham quan, trải nghiệm hoạt động sản xuất chè, thưởng chè. Sắp tới anh sẽ mở rộng quy mô khu du lịch thêm phòng lưu trú và mở thêm một số dịch vụ nhằm phục vụ du khách được tốt hơn”.

Chị Phạm Thị Thu Hiền, Điều hành công ty du lịch Footprint – Một công ty chuyên tổ chức các tour trải nghiệm du lịch cho khách nước ngoài cho biết: “Là đối tác lâu năm của HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiên Yên, chị cũng như khách hàng rất ấn tượng và hài lòng với các dịch vụ do HTX cung cấp từ món ăn, sự thân thiện của gia đình và cảnh đẹp tại vùng đất chè Tân Cương, Thái Nguyên. Khi sử dụng các dịch vụ của HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiên Yên du khách như

được hòa mình vào cuộc sống thực tế của người dân nơi đây. Đây chính là điểm khác biệt ít nơi có được, trong thời gian tới bên công ty chị sẽ tiếp tục đồng hành và đưa khách đến HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiên Yên”.

### **VẪN CÒN NHIỀU VIỆC PHẢI LÀM**

Mặc dù đã có những trái ngọt ban đầu, song để thực sự phát triển bền vững trong thời gian tới HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiên Yên cũng còn rất nhiều việc phải triển khai. Tuy là mô hình HTX song việc kinh doanh dịch vụ hiện tại vẫn mang tính chất gia đình nên quy mô vẫn nhỏ nên chưa thể đón được những đoàn du khách lớn. Việc truyền thông và kết nối giữa HTX với các tuyến điểm du lịch của Thái Nguyên vẫn còn hạn chế, việc chuyển đổi số của HTX như bán dịch vụ trên các mạng du lịch như: booking.com, Agoda.com hiện nay vẫn chưa được triển khai. Nhân lực vẫn mang tính chất thời vụ chưa được đào tạo chuyên sâu. Để khắc phục những vấn đề trên ngoài nỗ lực của HTX cần có sự hỗ trợ của chính quyền và các cơ quan chức năng tham gia.

Với nhiều tiềm năng về cảnh quan thiên nhiên, giá trị lịch sử, văn hóa bản địa của các dân tộc, phong tục và lối sống, văn hóa ẩm thực phong phú của các địa phương, các

sản phẩm nông nghiệp chủ lực là cơ sở để Thái Nguyên phát triển mạnh và bền vững loại hình du lịch cộng đồng. Từ thực tế cho thấy, mô hình du lịch cộng đồng tại Thái Nguyên thời gian qua đã có sức lan tỏa, tạo được sức hút với chính người dân địa phương tham gia làm du lịch. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND tỉnh thông qua Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tỉnh Thái Nguyên xác định phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị - xã hội, có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong công tác định hướng, hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân phát triển du lịch. Huy động mạnh mẽ vai trò động lực của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và toàn xã hội để phát triển du lịch. Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022 - 2025.

Tin rằng với những quyết sách và chỉ đạo đúng đắn, những nỗ lực của HTX, trong thời gian tới HTX Trà và Du lịch Cộng đồng Tiên Yên nói riêng, vùng trà Tân Cương nói chung sẽ điểm du lịch không thể bỏ qua khi đến với Thái Nguyên.

*Bài viết được sự phối hợp của Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên*



Nguyễn Long

**V**âng, ai sinh ra ở trên đời mà chẳng có cha có mẹ, và chính cha mẹ là hiện thân của tình yêu thương vô bờ bến dành với con cái. Ngay từ lúc mới cất tiếng khóc chào đời người con nào mà chẳng được mẹ cha ùm bọc yêu thương, chở che và cưng nựng... Với cuộc đời tôi cũng không là ngoại lệ, khi suốt quãng đời ấu thơ tôi luôn hẳn sâu về hình ảnh của người mẹ quê chân phác, hiền lành, thật thà, chăm chỉ, quanh năm tảo tần nơi ruộng đồng để lo toan và dành tình thương yêu tất cả cho các con, vì các con. So với cha tôi, mẹ là người vất vả hơn nhiều, bởi cha đi bộ đội nơi chiến trường, ngày đất nước thống nhất cha trở về công tác tại Ban chỉ huy quân sự huyện nhà, nên dù sao cha cũng nhàn hạ hơn so với công việc đồng áng, lo toan quán xuyến gia đình, cũng như nuôi dạy con cái của mẹ.

Nhà tôi nghèo lắm, nghèo đến nỗi chẳng mấy khi mẹ cũng như 4 anh chị em chúng tôi được một bữa ăn no toàn cơm trắng, mà hầu như quanh năm suốt tháng chỉ cơm độn triền miên với ngô, khoai, sắn mà thôi, trừ những ngày Tết nhất, hay những khi nhà có giỗ chạp gì đó thì mới được ăn cơm trắng. Gạo đã thiếu như vậy nên thức ăn kèm trong những bữa cơm chẳng bao giờ mơ thấy thịt, cá, mà họa chăng chỉ là những con cua, con tép đồng, hến sông mà mấy anh chị

***Bao giờ cũng vậy, cứ bắt đầu bước vào mùa Vu Lan báo hiếu của những ngày tháng 7 Âm lịch hàng năm. Dù bận trăm công ngàn việc như thế nào đi chăng nữa, thì tôi cũng dành chút ít thời gian để trở về quê nhà, và lên chùa làng thấp nén tâm nhanh thành kính dâng lên Đức Phật, tưởng nhớ đến hương hồn người mẹ yêu dấu của tôi đang an giấc ngàn thu nơi suối vàng.***

em chúng tôi tranh thủ đi bắt mang về để mẹ chế biến nhằm cải thiện cho bữa ăn thơm tươi, thêm có chất tươi. Đa đa số món sinh hoạt trong nhà tôi đều quần quanh sự đạm bạc của tương, cà, dưa muối cùng nồi canh rau tập tàng mà mẹ hái ở ngoài ruộng, nơi ngõ nhỏ, vườn nhà mà thôi. Cái ăn đã vậy, cái mặc còn khốn khó hơn, khi cả năm trời mẹ cha cố dành dụm, chạy vạy để mua cho anh chị em chúng tôi mỗi người vài bộ quần áo mới nhân dịp ngày khia trường, hoặc lúc Tết, còn thì toàn là quần áo cũ mặc thừa lại của con nhà bác, nhà cô ở thành phố cho...

Cái nghèo cái nghèo khó, vất vả gian nan của anh chị em chúng tôi có lẽ không là gì so với sự cơ cực nhọc nhằn của mẹ. Mẹ là trụ cột gia đình và luôn phải gánh nặng cả cái gia đình nghèo khó ấy. Mẹ tôi là người phụ nữ có một tình thương bao la như biển cả, khi mẹ thấy các con đói ăn, thiếu mặc mẹ không đành lòng mà luôn tìm cách khắc phục như, đi làm thuê làm mướn để lấy tiền lo cho con, hoặc chấp nhận muối mặt đi vay đi mượn, kể

cả phải mượn tiền để đong gạo với lãi suất cao. Tôi thương mẹ lắm, bởi thân hình mẹ gầy mòn, tiêu tụy qua tháng năm vì chồng, vì con. Tôi để ý, trong các bữa ăn, mẹ luôn để mọi thứ dành cho các con ăn, còn mình chỉ ăn qua quýt rồi nhìn các con ăn no, ăn ngon miệng là thấy vui. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ quên được, vào những buổi sáng, nhà tôi thường luộc khoai lang để mọi người ăn trước khi đi làm, đi học. Mẹ là người lo dậy từ gà gáy để lo nấu cám cho lợn, lo sữa soạn luộc khoai trước khi chúng tôi dậy ăn. Khi các thành viên trong nhà ngồi quây quần bên ổ khoai luộc, trong khi mọi người đều chọn củ to, củ ngon để ăn thì mẹ lại chỉ nhằm những củ dải nhỏ, củ bị sâu, hà để bóc ăn. Có những hôm, do nhà gần hết khoai, mẹ luộc ít nên khi chồng và các con ăn sáng, mẹ đã từ chối ăn với lý do là mẹ ăn trước rồi... Luôn dành phần ăn cho các con, cái mặc mẹ cũng chẳng bao giờ lo toan cho riêng mình, khi ngày này qua tháng nọ, mẹ chỉ quần áo vá với quá nhiều miếng chẳng đụp chồng chất lên nhau. Mẹ vẫn thường động

## SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG

**Sáng đi ra đê chợ Giầu**

**Gặp em, gặp cốm- gặp màu sắc quê**

**Biết đồng mùa vụ sum suê**

**Cho ta thỏa nỗi say mê với lòng!**

**Thương em vất vả ruộng đồng**

**Trong mưa, trong nắng..., cấy trồng,  
bón chăm**

**Đêm đêm không trọn giấc nằm**

**Luôn lo hạn, lũ..., hàng năm đổ về!**

**Để còn đồng lúa sum sê**

**Bà con làng xóm say mê cấy trồng**

**Thương yêu, gắn bó ruộng đồng**

**Như yêu cuộc sống, non sông  
tháng ngày!**

**Nên còn có lúa hôm nay**

**Còn hương vị của đời này cho ta**

**Còn nơi ta yêu thiết tha**

**Làng quê, đồng lúa và bà con thân!**

**Công lao của người nông dân**

**Nuôi người, nuôi cả nghĩa nhân,  
tình đời...**

**Dù cho thay đổi đất trời**

**Vẫn người với lúa đời đời bên nhau!**



viên anh chị em chúng tôi rằng, nhà mình nghèo khó thật đấy nhưng các con phải luôn sống sao cho "sạch" cho "thơm"... , hàm ý lời dạy của mẹ tôi thừa hiểu ý mẹ mong muốn mấy anh chị em chúng tôi sống sao "đói cho sạch, rách cho thơm...". Ôi, biết được những ý nghĩ và sự hi sinh vô bờ bến của mẹ như thế dành cho chồng, cho các con tôi càng thương mẹ nhiều.

Mẹ tôi là một người cực kỳ chịu thương chịu khó, hay lam hay làm, khi ngoài lo toan công việc ruộng đồng với gần 1 mẫu ruộng ra, thì mọi việc nhà mẹ cũng đều hoàn tất. Vậy mà những khi mùa màng vào lúc nông nhàn, mẹ vẫn thường tranh thủ theo người hàng xóm đi kiếm việc làm mướn ở thị trấn để lấy tiền mua dưa, cà, mắm muối, cũng như trang trải cho nhiều chi phí sinh hoạt của gia đình. Rồi thì, nhiều bữa, đầu ngày mùa làm không xuể việc, nhưng mẹ vẫn lo đi mua lúa của nhà người khác mang về, đêm tranh thủ xay sát làm hàng xáo mong kiếm lời chút cám, tằm nuôi lợn, nuôi gà cho nhanh lớn.

Mẹ tôi là người sống luôn mẫu mực, tình cảm không chỉ với các con, với chồng, với cha mẹ, những người thân trong họ

hàng, mà còn cả với hàng xóm láng giềng. Mẹ chẳng bao giờ làm mất lòng phật ý ai cả, chẳng vậy mà ai cũng yêu thương quý mến mẹ. Tôi quả là tự hào vì đã sinh ra là con của mẹ- một người mẹ quê nghèo khó nhưng luôn chan chứa tình yêu thương dành cho các con, cho mọi người. Mẹ tôi cả cuộc đời tựa như con tằm gian nan vất vả nhả tơ để làm đẹp cho đời. Tôi nghĩ, chẳng riêng mẹ tôi, mà hầu như hết thảy những người phụ nữ Việt khác cũng đều luôn chất chứa trong mình một suối nguồn yêu thương vô hạn dành cho các con yêu của mình...

Lại một mùa Vu Lan báo hiếu tới, trong tôi trĩu nặng một nỗi buồn, khi mà tính đến nay đã là lần thứ 10 trên ngực áo tôi phải cài bông hồng màu trắng, bởi không chỉ mất cha mà tôi đã không còn cả mẹ nữa rồi. Trong những lần trở về quê nhà dự lễ mùa báo hiếu Vu Lan nơi ngôi chùa làng nhỏ bé thân yêu, những dòng nước mắt tôi cứ tự nhiên tuôn dòng, lăn dài trên má vì nhớ và thương mẹ- một người phụ nữ luôn dành trọn sự yêu thương cho con cái và chưa bao giờ biết tới sự sung sướng trong quãng thời gian cư ngụ nơi Dương thế...

# Xã Công Lý hoàn thiện và nâng cao các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Đài Thanh

Phần đầu xây dựng nông thôn mới (NTM), NTM nâng cao trong năm 2023, xã Công Lý, huyện Lý Nhân (tỉnh Hà Nam) đã tập trung chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng NTM trên các mặt. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM, NTM nâng cao theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 – 2025.



Ban chấp hành Đảng bộ xã Công Lý nhiệm kỳ 2020-2025

**X**ác định xây dựng NTM, NTM nâng cao là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, chủ thể là người dân với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân hưởng thụ”. Ban Chỉ đạo xây dựng NTM cùng UBND xã Công Lý, phối hợp với MTTQ và các đoàn thể tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các tiêu chí, chỉ tiêu NTM, NTM nâng cao chưa đạt.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể, nhân dân trong nhiều năm qua, xã Công Lý đã đạt nhiều kết quả tích cực trong thực hiện các nhóm chỉ tiêu, tiêu chí NTM, NTM nâng cao. Diện mạo của xã ngày càng đổi thay, đáp ứng yêu cầu đời sống của nhân dân.

Về xây dựng nông thôn mới, kết quả tính đến tháng 8/2023 xã đạt 17/19 tiêu chí, 55/57 chỉ tiêu còn 02 tiêu chí và 02 chỉ tiêu chưa đạt; Một số tiêu chí chưa đạt gồm: Tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn và tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm. Xã đã xây dựng kế hoạch



Giáo viên trường Trung học cơ sở Công Lý

bảo tồn và phát triển làng nghề, đang thực hiện phương án bảo vệ môi trường làng nghề.

Về xây dựng nông thôn mới nâng cao: Xã đạt 16/19 tiêu chí, 68/75 chỉ tiêu còn 03 tiêu chí và 7 chỉ tiêu chưa đạt.

Theo đó, về kinh tế hạ tầng- xã hội, quy hoạch, giao thông, thủy lợi, thu nhập, tổ chức sản xuất, chất lượng môi trường sống cũng đã có nhiều đổi thay, nhiều công trình đã được đưa vào sử dụng, điều kiện sống cả về vật chất và tinh thần của phần lớn dân cư nông thôn được nâng cao rõ rệt.

Hiện UBND xã đã tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng Công trình nhà lớp học 15 phòng 3 tầng và đã hoàn thành lát sân, làm bồn hoa, rãnh thoát nước sân trường THCS để phục vụ năm học mới. Công trình sân vận động trung tâm xã đã hoàn thành để phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; Tiếp tục cải tạo nâng cấp đường giao thông từ trường THCS đến quán ông Chương; Hoàn thiện hồ sơ cấp mã vùng trồng gửi Sở Nông nghiệp chờ phê duyệt, xác nhận an toàn thực phẩm đối với vùng trồng lúa và thực hiện cấp giấy chứng nhận VietGap, thực hiện truy suất



► đối với sản phẩm chủ lực của xã là trứng gia cầm, xây dựng phương án bảo vệ môi trường làng nghề...

Xã Công Lý có 9 thôn có nhà văn hóa. Có 3 nhà văn hóa của thôn Đồng Tân, Thống Nhất và Cát Vinh được xây dựng mới từ các nguồn tiền khác nhau, trong đó có sự đóng góp của người dân trong thôn, xã.

Từ nay đến cuối năm, chính quyền, các cấp ngành, đoàn thể, nhân dân xã Công Lý tiếp tục hoàn thành các tiêu chí và chỉ tiêu NTM, NTM nâng cao để trình các cấp thẩm tra đưa xã sớm về đích NTM, NTM nâng cao theo kế hoạch.

Các thôn tiếp tục tuyên truyền nhân dân cải tạo vườn tạp, xây dựng vườn đạt chuẩn NTM, chăm sóc các tuyến đường hoa của thôn; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng khi có người thân qua đời; Căn cứ vào nhiệm vụ xây dựng NTM tại đơn vị thôn cấp ủy chi bộ tiếp tục chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể, phối hợp với các chi đoàn, chi hội triển khai thực hiện các chỉ tiêu và tiêu chí xây dựng NTM nâng cao của thôn mình; Tiếp tục duy trì hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao có hiệu quả. Thành lập các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao như câu lạc bộ bóng đá, bóng chuyền hơi, cầu lông...các đơn vị thôn đã nâng cấp nhà văn hóa bổ sung tủ sách pháp luật tại các Nhà văn hóa thôn.

Các đơn vị thôn tiếp tục duy trì tổng dọn vệ sinh môi trường vào ngày chủ nhật tuần thứ 2 và tuần cuối tháng; tuyên truyền, vận động nhân dân phân loại rác thải sinh hoạt tại gia đình theo quy định, vớt rác thải trên hệ thống kênh mương của thôn, vận động xây dựng bể 2 ngăn ủ, xử lý rác thải hữu cơ; yêu cầu các hộ dân không được xả thải

chất thải gây ô nhiễm ra môi trường. Vận động các hộ gia đình xây dựng nhà tắm, nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn 3 sạch.

MTTQ, các ngành, đoàn thể tiếp tục phối hợp với các đơn vị thôn tuyên truyền vận động nhân dân hoàn thành và nâng cao các tiêu chí về xây dựng NTM, NTM nâng cao. Tuyên truyền tới chi bộ, các thôn và nhân dân phấn đấu 70% số vườn trong dân cư được cải tạo, chỉnh trang, các đường làng ngõ thôn hàng tuần được vệ sinh sạch sẽ, cây xanh, cây bóng mát phát quang, cắt tỉa gọn gàng, duy trì chăm sóc các tuyến đường hoa, nạo vét khơi

thông dòng chảy, không để tồn đọng nước thải chăn nuôi, nước thải sinh hoạt chưa xử lý thải ra môi trường, tuyên truyền phân loại rác thải tại hộ gia đình.

Trong thời gian tới, xã tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân về xây dựng NTM, NTM nâng cao; xác định được việc xây dựng NTM là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, chủ thể là người dân với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân hưởng thụ”.



Nhà văn hoá thôn Cát Vinh đang hoàn thiện đưa vào sử dụng

# Trăn trở chuyện giữ nghề Làng guốc mộc Yên Xá

Nguyễn Văn



Làng Yên Xá thuộc xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Nơi đây từng được ví như "kinh đô" của nghề guốc mộc, nhiều năm trước làng thường cung cấp một lượng guốc lớn cho Hà Nội, các vùng trong cả nước và xuất khẩu sang thị trường nước ngoài.

Phôi đôi guốc mộc lớn kỷ lục Việt Nam dài 2,4 m, rộng 0,7 m, cao 1, 2 m, nặng 300 kg

**T**uy nhiên, hiện nay nghề làm guốc mộc nổi tiếng một thời từng làm nên tên tuổi của làng Yên Xá nay có nguy cơ bị mai một khi người tiêu dùng không còn mặn mà với guốc, trong khi xã vẫn trăn trở khi chưa có một phương án khả thi nào để bảo tồn nghề truyền thống của làng.

Từ xưa làng Yên Xá vốn nổi tiếng với các nghề truyền thống như nghề tơ sợi, nghề dệt, nhưng nghề làm guốc mộc với các sản phẩm bền đẹp, mẫu mã phong phú đã giúp làng khẳng định được tên tuổi của mình. Nhưng đó là câu chuyện của nhiều năm về trước. Đến Yên Xá bây giờ, nhiều người không khỏi ngạc nhiên khi dấu tích của một làng nghề làm guốc mộc nổi tiếng đã không còn. Nếu như trước đây, dân làng, từ già đến trẻ, từ phụ nữ đến đàn ông đều tham gia vào các công đoạn sản xuất guốc mà không có đủ hàng để bán. Tuy nhiên, sự xuất hiện của các loại giày dép thời trang khiến người tiêu dùng gần như quay lưng với nghề làm guốc và số hộ làm guốc giảm nhanh chóng. Dù rất yêu nghề, nhưng do không thể sống được bằng nghề nên số hộ làm guốc giờ chỉ còn đếm trên đầu ngón tay.

Chia sẻ với chúng tôi. Ông Đỗ Văn Long, Phó Chủ tịch UBND xã Tân Triều nói với giọng tiếc nuối:



Ông Trương Công Đức - Một trong số ít người giữ nghề guốc mộc truyền thống làng Yên Xá

"Khi các loại giày dép thời trang vô cùng phong phú, đẹp mắt tràn ngập thị trường thì cũng là lúc guốc mộc Yên Xá không còn được ưa chuộng nữa. Số hộ làm guốc giảm nhanh chóng. Nếu như cách đây 20 năm, cả thôn Yên Xá có hàng trăm hộ làm guốc thì nay chỉ còn lại 2-3 hộ giữ nghề".

Theo sự chỉ dẫn của ông Long, khó khăn lắm chúng tôi mới gặp được một hộ còn làm guốc ở thôn. Đó là gia đình ông Trương Công Đức, xóm Hoa Xá. Ông Đức cho hay, năm 2007, ông cùng một nhóm nghệ nhân ở làng nghề đã tham gia làm thành công đôi guốc lớn kỷ lục Việt Nam để trưng bày tại triển lãm Văn Hồ (Hà Nội). Đôi guốc thuần mộc dài tới 2,4 m, rộng 0,7 m, cao 1, 2 m, nặng khoảng 300 kg.

Để làm được đôi guốc này các nghệ nhân đã phải dày công lặn lội khắp miền núi phía Bắc ròng rã

mấy tháng trời để tìm được cây gỗ đủ tiêu chuẩn. Riêng thời gian phá phôi cũng mất 10 ngày. Phần thân guốc rất kỳ công, công đoạn sơn đã tốn mất hơn 1 tháng. Phần quai guốc được được các nghệ nhân thực hiện trong vòng 20 ngày. Hoa văn trang trí theo văn hoá phương Đông là biểu tượng của trời đất, vũ trụ, mặt trời. Trong vòng tròn là hoa văn cổ với ý nghĩa: bách sự như ý, vạn vật sinh sôi nảy nở, đơm hoa kết trái từ một cội rễ. Hai bên là một loại cỏ trang trí phổ biến trong kiến trúc cổ: chỉ nở hoa một lần và khi ấy chủ nhà có hỷ sự long môn. Hai cây tre cũng theo mẫu cổ là biểu tượng của tinh thần Việt, văn hoá Việt. Phía hai bên ở trên là hoa bảo tiên, một loại hoa văn cách điệu không có thực, nhưng thể hiện văn hoá tín ngưỡng Phật giáo, hoa của đất trời và là một trong những mẫu hoa văn phổ biến trong trang trí đình chùa,



Công đoạn tạo hình guốc



cung điện. Cách bài trí theo kiểu cân đối thể hiện quan điểm truyền thống có âm, có dương. Đôi guốc được đóng bằng 16 chiếc đinh làm bằng đồng nguyên chất, mỗi chiếc nặng tới 1 kg. Trong 1,5 tháng miệt mài lao động, những nghệ nhân làng Yên Xá đã tạo nên đôi guốc mộc lớn nhất Việt Nam từ trước đến nay. Đây là niềm tự hào của ông và bao người dân làng Yên Xá.

Ông Đức kế thừa nghề này từ tổ tiên để lại, đến nay cũng đã được ba thế hệ. Nghề làm guốc mộc thấm vào máu, ông tâm sự: chùng nào còn làm được thì tôi sẽ vẫn cố để giữ nghề. Để làm ra đôi guốc phải mất rất nhiều công đoạn. Từ cây gỗ phải cưa khúc, bổ khổ sau đó cho vào máy xẻ, tiếp đến là công đoạn mài thô, sau khi mài thô sẽ định hình được hình dạng của chiếc guốc. Tiếp đến là công đoạn mài bóng, mài nhẵn và phun sơn. Công

đoạn cuối cùng là đóng đế và quai, thế là chiếc guốc đã có thể đưa ra ngoài thị trường. "Tuy nghề làm guốc vất vả là thế nhưng đổi lại thu nhập lại không đáng kể, gia đình nào tâm huyết cũng đành bỏ nghề" - Ông Trương Công Đức bộc bạch.

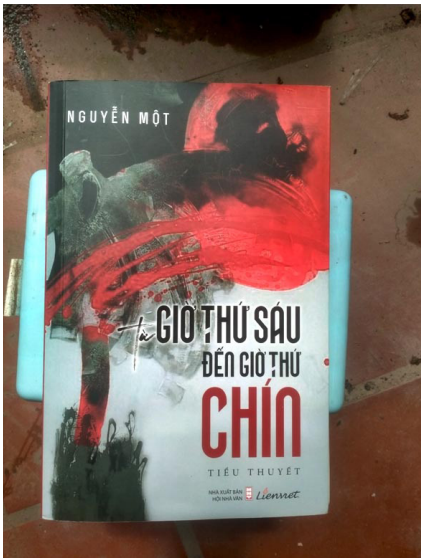
Với một thợ lành nghề như ông Đức có thể ngày làm ra 30 đôi guốc, đem về thu nhập hơn 200 triệu đồng/năm. Làm guốc quan trọng là phải khéo tay và có con mắt nghề thuật tinh tế mới làm được. Làm lần lượt từng công đoạn, công đoạn nào cũng quan trọng, chỉ cần sai sót một chút là hỏng luôn đôi guốc.

Guốc mộc có rất nhiều loại khác nhau, nhưng chia ra thành 2 loại chính: Guốc thời trang và guốc thô. Trong đó, guốc thời trang là mặt hàng được đặt nhiều hơn và phần lớn là xuất khẩu, còn guốc thô được mua với số lượng ít để bán lẻ ở các chợ và cho các lớp võ cổ truyền

cũng như các vở nhạc kịch. Giá cả hai loại guốc này phụ thuộc vào độ tinh tế trong khâu chế tác từng loại guốc. Thông thường, một đôi guốc thời trang nhập với giá 95.000 đồng/đôi, còn giá một đôi guốc mộc hoàn thiện giá 160.000 đồng/đôi. "Bây giờ người ta đi guốc nhựa, guốc xốp nhiều, làm guốc mộc thì không đủ trang trải cho cuộc sống. Chi phí để mua gỗ xoan, đinh, quai và tiền điện máy làm guốc đã lên đến 130.000 đồng/đôi. Lờ lãi chẳng được bao nhiêu nên mọi người đều phải chuyển sang làm nghề khác".

Trả lời câu hỏi của chúng tôi về chính sách khôi phục và định hướng phát triển làng nghề, Ông Đỗ Văn Long, Phó Chủ tịch UBND xã Tân Triều cho biết: Dù rất mong muốn giữ gìn và phát huy làng nghề nhưng trong thời buổi kinh tế hiện nay là rất khó khăn. Bởi hàng guốc rất cần mẫu mã đẹp và thời trang. Do vậy, người dân không còn mấy thiết tha với việc làm guốc vì lợi nhuận mang lại thấp, và không còn mấy ai đặt guốc, đi guốc. Kinh tế chủ yếu của Yên Xá dựa vào việc cho thuê nhà trọ và buôn bán.

Dẫu biết sự thất thế của guốc mộc trước những mẫu mã giày, dép thời trang hiện đại là không thể tránh khỏi. Tuy nhiên, để đôi guốc mộc Yên Xá không chỉ tồn tại trong ký ức của người dân, chính quyền địa phương hiện nay rất quan tâm và mong muốn khôi phục và phát triển nghề này tại địa phương. Lãnh đạo xã đã cho tuyên truyền, hướng dẫn mở các lớp đào tạo nghề cho lớp trẻ và kết nối với các nhà thiết kế trong và ngoài nước tạo ra những mẫu mã mới, đáp ứng được thị hiếu của người tiêu dùng. Ngoài ra, việc kết hợp với các doanh nghiệp lữ hành đưa khách du lịch tham quan trải nghiệm làng nghề, vừa góp phần bảo tồn nghề truyền thống vừa tạo thêm thu nhập cho người dân. Đây là điều các ban ngành của xã ông muốn phát triển trong thời gian tới.



# GIỜ THỨ SÁU ĐẾN GIỜ THỨ CHÍN

Thiên Việt

(Đọc "Giờ thứ sáu đến giờ thứ chín" của Nhà văn Nguyễn Một)

**C**ái tên tiểu thuyết khá đặc biệt khiến người đọc tò mò và đọc thích thú một mạch từ trang đầu đến trang cuối. Với giọng văn giản dị, súc tích, trần ngập hơi thở cuộc sống, tác giả đưa chúng ta qua từng sự kiện và các sự kiện xảy ra luôn bất ngờ nhưng hợp lí, bắt độc giả không thể lướt qua được, phải ngừng lại ngẫm nghĩ tự hỏi chuyện đang xảy ra có thật không?. Ngạc nhiên rồi tự khẳng định: Sẽ đúng vậy!

Mở đầu tiểu thuyết là mối tình của đôi trai gái Sơn và Diễm. Những trái ngang như bao mối tình thông thường, nhưng các tiếp diễn sau đó thì không bình thường. Diễm là tiểu thư con nhà khuê các, xinh đẹp, thần tượng của bao chàng trai, nhưng trái tim cô đã dành cho Sơn - là một thanh niên con nhà nghèo miền Trung, ra trọ học tại nhà cô để trốn lính. Mối tình ảm áp, thơ mộng và trần ngập những băn khoăn của tuổi 20 khi xung quanh họ là chiến tranh, là đạn lạc bom rơi, là cuộc đối đầu của 2 phe mà trong đó tham gia là những người thân của họ. Dường như tác giả đang cho chúng ta xem một bộ phim mà mối tình là trung tâm của bộ phim kết nối các nhân vật. Độc giả được làm quen nhóm bạn bè của họ, mỗi người một tính cách, một số phận và đi cùng nhau tới tận trang cuối cùng cuốn tiểu thuyết. Hoàng thích làm thơ được

gọi là Hoàng thi sĩ. Thành - phi công, con một đại gia, say đắm Diễm. Hùng hipi, bố là chủ quán, tính ngang tàng, ưa mạo hiểm, phiêu lưu. Ở tuổi mộng mơ, tất cả họ đều đẹp đẽ, đáng yêu, trong sáng pha chút lãng mạn và không hề biết những biến cố lớn đang chờ họ. Đó là sự kiện 1975 - từ đây mỗi người đi một hướng và tính cách từng người dường như đưa đẩy họ theo con đường mà chúng ta hay gọi là số phận.

Lúc này cảnh phim lùi ra xa, trên tâm điểm mối tình Sơn Diễm với nhóm bạn bè thì vòng tròn lớn hơn là cái thế giới bao la xung quanh họ với các mối quan hệ chằng chịt: Bạn bè thừa thừa ấu, họ hàng, con nuôi, láng giềng chòm xóm, anh em kết nghĩa...vv. Các sự kiện diễn ra chủ yếu ở Thủ Biên - ngoại ô Sài Gòn, nơi cuộc sống thanh bình phồn hoa tuy cách đó không xa "biệt động" của quân cộng sản vẫn hoạt động và Quảng Nam - cuộc chiến ở vùng quê cài răng lược diễn ra từng ngày giữa chính quyền VNCH với du kích. Tại Thủ Biên, gia đình Diễm có bố là sĩ quan VNCH, anh là Hai Tâm sĩ quan dù và yêu Trang bạn học của Diễm...Sơn là con út trong một gia đình nông dân ở Quảng Nam. Bố là ông Trần Ruộng, mẹ là bà Kha Li, một phụ nữ Chăm. Gia đình Sơn có năm anh em trong đó 2 anh chiến đấu cho VNCH, 2 anh là du kích. Ông Ruộng lúc bé chơi thân với ông Duy, bố Diễm, và có ơn cứu ông Duy thoát hiểm trong một tai nạn chết người. Trước viễn cảnh chiến tranh và cái chết đe dọa khi Sơn lớn lên, ông Ruộng gửi Sơn lên trọ học tại nhà Diễm để tránh quân dịch với hy vọng Sơn sẽ kế tục dòng họ nếu các anh không may tử trận. Ông Ruộng có một bạn thân láng giềng là ông Nguyễn Xí có con

trai tên Đó, nhảy núi tham gia du kích rồi sau chiêu hồi dẫn địch về khai hầm cán bộ trong làng..vv. Dòng họ nhà ông Trần Ruộng mấy mươi đời trước thì giàu có, nhưng về sau phá sản nên ông địa chủ Quận Trạm, bố ông Duy, thương tình nhận làm con nuôi. Rồi còn có một nhánh khác họ ông Trần Ruộng cũng nghèo, có người theo cách mạng ra Bắc tập kết, sau 7 năm trở về thành cán bộ lớn...vv. Xung quanh họ có nhiều nhân vật phụ rõ nét, sinh động, góp phần tạo nên một bức tranh xã hội nhốn nháo lúc đó như: ông Tư Cụt chủ quán, bà Mười xả đàn, thượng sĩ Lý, anh phệ binh VNCH Ngô Hai...vv

Tiểu thuyết có một không gian nhiều "tầng": trong Nam, ngoài Bắc, ở thôn quê, thành phố, trên chiến khu, tòa thánh, lao tù... Một thời gian nhiều "tầng": trước năm 1945, trong cách mạng thời kháng chiến chống Pháp, đánh Mỹ, sau 1975, thời xây dựng kinh tế hôm nay...Và nhân vật ở trong nhiều môi trường: sinh viên, nông dân, tiểu thương, trưởng giả đô thị, du kích quân cách mạng, tòa thánh,... Ở không - thời gian nào tác giả cũng nắm rõ, với vốn tư liệu uyên bác, đa dạng, cho độc giả có một chuyến du lịch khám phá tuyệt vời, được tiếp xúc với rất nhiều loại người, ở các vùng miền, các thời gian rất khác nhau xưa cũng như hôm nay. Cảm giác như tác giả đã đến đó, gặp gỡ mọi người rồi quay lại kể cho chúng ta nghe chuyện của họ.

Thời gian chính chủ yếu diễn ra những năm chiến tranh đánh Mĩ cho đến các sự kiện ngày hôm nay. Tuy nhiên qua các mẫu kí ức của nhân vật chúng ta được biết thêm, nhiều sự kiện xưa xa xưa trong làng trên xóm dưới...vv Đời sống của những người nông dân "nhỏ bé" đã trải qua

- bao cay đắng mất mát sau 2 cuộc kháng chiến.

Không chỉ có bom đạn chết chóc, tác giả còn cho ta thấy vẻ đẹp quê hương, sự lãng mạn của tình yêu đôi lứa, tình bạn trong sáng tuổi học trò, tình láng giềng hàng xóm luôn đùm bọc cứu mang nhau trong gian khó của dân Việt...vv Hãy nghe Sơn kể cho người yêu về quê hương mình: Đó là chuyện về con trâu trắng, lông láng mượt, rất khỏe và yêu thương chủ. Nó hay khóc, thể hiện tình cảm bằng cách thường liếm lên mặt Sơn. Có lần, trâu trắng liếm mình cứu chủ nên bị tội lính trung bắn, trâu chạy lên đồi và khi Sơn đuổi theo tìm thì trâu đã hóa thành đám mây trắng bay lên trời. Câu chuyện ở đây mang tính huyền thoại nhưng hình ảnh con trâu hóa đám mây trắng trên trời xanh làm chúng ta thấy quê hương tuy đau thương nhưng đẹp vô ngần. Tác giả thành công khi sắp xếp sự mơ mộng trong sáng bên cạnh bi ai chết chóc để tạo nên cái bi tráng của cuộc sống.

Chiến tranh đã thay đổi cuộc đời từng nhân vật theo những ngã bất ngờ nhất. Hùng hipi từ một thanh niên nghịch ngợm, ngang tàng đã nhảy núi làm biệt động, tham gia các hoạt động ám sát. Trang sau cái chết của cha mẹ và người yêu, bỏ đi làm gái điếm, có con với lính Mĩ. Sơn thi trượt tú tài nên phải trốn lên Tây Ninh, tránh quân địch. Ngẫu nhiên anh buộc phải thành chiến sĩ giải phóng quân rồi số phận đưa đẩy anh trốn thoát về Sài Gòn. Tại đây, Sơn mua được thẻ sinh viên giả, để khỏi đi lính. Nhưng rồi lại bị cảnh sát bắt vào tù vì thẻ sinh viên giả. Biến cố 75 đã cứu anh ra khỏi tù với một lí lịch sáng giá và Sơn từ đây thành hạt giống đỏ với một tương lai sáng lòa. Anh được ra nước ngoài ăn học rồi trở về thành cán bộ cốt cán. Nhất là sau khi anh chia tay mối tình với Diễm để lấy cháu một cán bộ cao cấp từ miền Bắc trở về thì đường công danh mở rộng. Hoàng sau năm 75 làm giáo viên đi dạy học vùng kinh tế mới. Anh có vẻ hài lòng với công việc và số phận mình. Thành phi công may mắn ra đi

thoát khi chiến sự lan đến và định cư ở Mĩ.

Gia đình Diễm vượt biên và mắc kẹt trên hoang đảo, khi trở lại Thủ Biên, ông bố phải đi cải tạo vì là sĩ quan VNCH. Gia tài bị tịch biên, Diễm cùng mẹ phải trải qua những ngày gian khó trên vùng kinh tế mới. Người yêu là Sơn cũng không giúp gì được vì ảnh hưởng lý lịch, cuối cùng lối thoát của Diễm là vượt biên qua Mĩ và kết hôn với Thành.

Dưới bàn tay tác giả, các sự kiện diễn ra có vẻ trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng vẫn được người đọc chấp nhận vì nó hợp lý và có tình. Xin gọi là "ngẫu nhiên có duyên". Ví dụ: Sơn về thăm quê, ra khỏi nhà ga thì gặp các cô ca ve đang tranh khách. Anh nhận ra cô bạn học cùng lớp, Trang trong đám ca ve, họ mừng rỡ ôn lại chuyện cũ và sau đó tới ngủ tạm trong một nhà nghỉ. Tất nhiên là ngủ trong sáng như hai người bạn. Nửa đêm đó công an đến bắt hai người về đồn vì tội mua bán dâm. Tình ngay lý gian. Tại đồn công an họ cũng ngẫu nhiên gặp lại Hùng đang là sếp công an. Hùng vui vẻ gặp được những người bạn cũ thời phổ thông, rồi sau đó Hùng đưa Sơn đến gặp Diễm, đêm đó đang chuẩn bị vượt biên. Bất ngờ chính Hùng là người bảo kê cho các chuyến vượt biên. Đôi tình nhân bịn rịn chia tay lần cuối và cuộc gặp gỡ này đã dẫn đến một sự kiện có hậu ở những trang cuối của tiểu thuyết.

Sau giải phóng, Sơn ra Bắc và anh lần lượt thăng tiến ngày một cao hơn cho tới hàm vụ trưởng. Nhưng trời không cho anh tất cả. Vợ chồng anh nhiều năm không có con. Gia đình không hạnh phúc vì hôn nhân không có tình yêu. Họ giải thoát cho nhau. Một ngày, cơ quan yêu cầu anh khai báo lại lí lịch. Thêm cái án tử hình của bạn Sơn là Hùng do tổ chức vượt biên bị lộ, làm họ càng nghi ngờ. Trước mặt tổ chức, Sơn thừa nhận tất cả sự không minh bạch trong lí lịch mình và xin từ chức. Thế là cuối cùng cuộc đời anh lại trở lại điểm xuất phát đầu tiên với hai bàn tay trắng. Mơ ước sinh cho bố một đứa cháu cũng không thành

hiện thực, anh hai thì mất khả năng sinh đẻ vì bị thương trong một trận đụng độ trước đó. Sau khi từ quan Sơn về quê và đi thăm những người thân quen cũ. Anh đến những quán xá, địa điểm hay tới lui cùng Diễm thừa còn năm tháng yêu dấu. Con đường xưa còn đây, những dấu chân đã phai mờ. Câu chuyện tưởng như dừng lại ở đây. Nhưng không. Sự kiện cuối cùng thật bất ngờ và có hậu.

Lúc anh tới quán của bà Mười xả dàn, bà đã đưa Sơn lá thư của Diễm nhờ chuyển khi cô về thăm quê hương với yêu cầu chỉ đưa khi Sơn đã về hưu để không ảnh hưởng tới công việc. Trong thư Diễm viết đêm gặp cuối cùng cô đã có một đứa con với anh. Thành đã rộng lượng tha thứ và chấp nhận. Hiện cháu đã lớn, đang học đại học. Diễm muốn sau khi con học xong sẽ cho về thăm quê hương, nhận bố và để con tự quyết định ở lại Việt Nam hay sang Mĩ. Cảm xúc của Sơn lúc đó chắc hẳn khó nói. Buồn vui lẫn lộn?!. Dù sao anh phải cảm tạ Chúa: "lòng lành ở trên cao".

"Đúng lúc ấy tiếng chuông nhà thờ cổ vang lên báo hiệu giờ lễ chiều, anh chợt nhớ buổi lễ năm xưa. Anh đứng sau lưng Diễm và nghe giọng trầm buồn của vị cha xứ: "Lúc đó vào khoảng giờ thứ 6, tối tăm liền bao trùm cả mặt đất cho đến giờ thứ 9. Mặt trời trở nên u ám, màn trong đền thờ xé ra làm đôi ngay chính giữa...". Hối quang hoàng hôn lóe sáng bên bãi bồi Lầu đầu tiên trong đời, Sơn nhận ra màu chiều huyền hoặc của dòng sông.

Thành công nhất của tác phẩm ở chỗ tôn trọng hiện thực khách quan – cũng như tôn trọng lịch sử. Không bôi hồng hay tô đen các sự kiện, các nhân vật hiện lên như chính nó không nằm dưới tác động chi phối của ý thức hệ. Tác giả đã dành cho các nhân vật của mình sự yêu thương, nhân ái của một ngòi bút không hận thù. Chiến tranh đã tàn phá quê hương, tàn phá tình yêu, giết chóc, nhưng cuối cùng cái ĐẸP, THIÊN, TÌNH NGƯỜI vẫn vượt lên chiến thắng.

# Công nghệ số chìa khóa mở cánh cửa nông nghiệp hiện đại

**Ngày 17/8, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tổ chức Tọa đàm “Ứng dụng công nghệ số - Chìa khóa mở cánh cửa nông nghiệp hiện đại”. Buổi tọa đàm có sự tham gia của các chuyên gia, nhà quản lý, doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ và nông nghiệp ở Trung ương và thành phố Hà Nội.**



Các chuyên gia, nhà quản lý thống nhất quan điểm rằng, trong thời đại 4.0, chuyển đổi số ngành nông nghiệp có ý nghĩa quan trọng giúp nông dân nâng cao năng suất, chất lượng, tối ưu hóa hoạt động sản xuất. Với Thành phố Hà Nội, chuyển đổi số trong nông nghiệp vừa là cơ hội nhưng cũng là thách thức, vì vậy cần có nhiều giải pháp để đẩy mạnh chuyển đổi số trong thời gian tới.

## **HIỂU ĐÚNG VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NÔNG NGHIỆP**

Phát biểu tại buổi tọa đàm, ông Tạ Văn Tường, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội cho biết: “Trong thời gian qua, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp đã được Hà Nội quan tâm triển khai theo hướng gắn với chuỗi giá trị. Thành phố đã phối hợp và triển khai theo các cấp độ với các doanh nghiệp để minh bạch các sản phẩm với mã

QR. Ngoài ra, Hà Nội đẩy mạnh kết hợp với các tỉnh khác trên cơ sở hệ thống này để quản lý về mặt chất lượng sản phẩm nông nghiệp. Hiện tại, Hà Nội có hơn 30 doanh nghiệp, HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ số vào sản xuất một các tích cực, nổi bật là thay đổi từ sản xuất truyền thống sang tự động hóa ở HTX Rau quả sạch Chúc Sơn.”

Giám đốc HTX Rau quả sạch Chúc Sơn Hoàng Văn Thám cho biết: “Hiện tại, HTX có 52 thành viên với diện tích 18,5ha, doanh thu năm 2022 đạt 19 tỷ đồng. Ngay từ khi thành lập, HTX luôn trăn trở về việc làm sao để sản xuất nông nghiệp bền vững. Từ năm 2017, HTX quyết tâm lựa chọn phát triển theo hướng ứng dụng công nghệ cao trong phát triển sản xuất rau. Công nghệ đầu tiên được áp dụng là trạm cảnh báo thời tiết để điều chỉnh lịch gieo trồng và chăm sóc, giúp tăng năng

## **Thúy Vi**

suất, giảm ngày công lao động và tiêu hao nguyên liệu đầu vào của người dân. Tiếp theo là ứng dụng công nghệ để xây dựng hệ thống tưới rau thông minh. Các hệ thống này đều được kết nối qua điện thoại thông minh để người dân dễ dàng điều khiển.”

“Lợi ích của ứng dụng công nghệ số giúp HTX minh bạch sản phẩm hướng tới phục vụ phân khúc người tiêu dùng cao cấp. Tháng 9/2022, HTX đã phối hợp với công ty Sorimachi để sử dụng hệ thống quản trị từ Nhật Bản nhằm truy xuất nguồn gốc và minh bạch vị trí sản phẩm. Sau khi hoàn thiện hệ thống này, người tiêu dùng có thể kiểm tra, theo dõi khu vực sản xuất thực tế từ xa bằng ứng dụng trên điện thoại thông minh”, ông Hoàng Văn Thám chia sẻ.

Ông Tổng Văn Thái, Trưởng phòng Kinh tế huyện Chương Mỹ chia sẻ, với diện tích nông nghiệp chiếm hơn 60% nhưng lực lượng lao động lại đang chuyển dịch mạnh sang công nghiệp, thương mại. Trong nhiều năm nay, huyện đã tập trung chỉ đạo việc tích cực áp dụng công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp hướng đến chuyển đổi số, kinh tế số. Có thể nói, ứng dụng công nghệ vào sản xuất đã tạo ra giá trị gia tăng lớn, giảm chi phí và sức lao động của người dân. Trong giai đoạn tới, huyện Chương Mỹ sẽ thực hiện nhiều hơn các hoạt động nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của chuyển đổi số, khuyến khích và hỗ trợ các mô hình nông nghiệp công nghệ cao.

Về góc độ nhà quản lý, ông Lê Thanh Châu, Trưởng phòng Tin học, Bộ NN&PTNN cho rằng: “Chuyển đổi số trong nông nghiệp là việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào



*Các đại biểu tham quan khu sản xuất rau ứng dụng công nghệ số của HTX Rau quả sạch Chúc Sơn.*

quá trình quản lý, điều hành, sản xuất và phân phối trên thị trường, làm sao để nâng cao chất lượng, gia tăng hiệu quả và rút ngắn tiến trình thực hiện các hoạt động sản xuất. Hiện tại, phần lớn các doanh nghiệp, HTX mới chỉ dừng lại ở việc ứng dụng công nghệ để số hóa dữ liệu, đó mới chỉ là một phần của quá trình. Chuyển đổi số trong nông nghiệp sẽ được thực hiện theo các bước: chuẩn hóa dữ liệu về nông nghiệp đồng bộ trên toàn quốc – chuẩn hóa quy trình sản xuất – xây dựng trung tâm dữ liệu – xây dựng các nền tảng để phục vụ chuyển đổi số – đào tạo nguồn nhân lực. Vì vậy, trước hết để tiếp tục tiến trình thực hiện chuyển đổi số thì cần xây dựng trung tâm dữ liệu để kết nối và chia sẻ, tập trung hóa dữ liệu để mọi người khai thác và phát huy.

### **GIẢI BÀI TOÁN VỀ ĐÍCH CHO CHUYỂN ĐỔI SỐ**

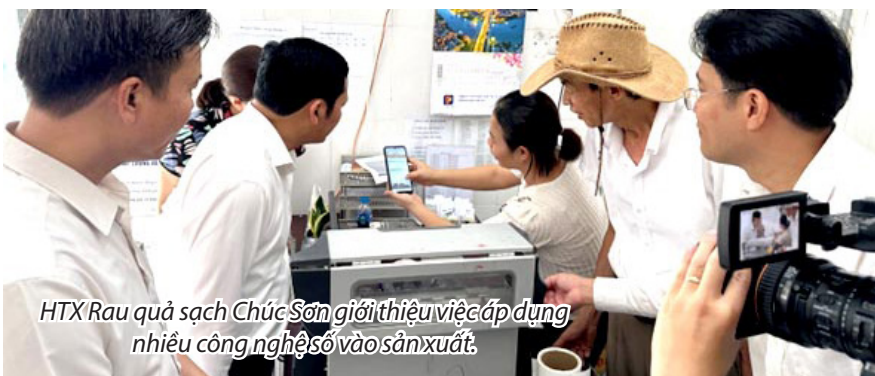
Ông Lê Thanh Châu chia sẻ, ngành nông nghiệp khó khăn hơn

các ngành khác trong chuyển đổi số gặp nhiều rào cản. Đó là mức độ nhận thức của người quản lý, người đứng đầu đơn vị sản xuất chưa thực sự hiểu sâu rộng về chuyển đổi số. Tiến trình chuyển đổi số cũng gặp khó khăn về hạ tầng công nghệ, hệ thống mạng internet, kết nối chưa thực sự phục vụ tốt, các quy định về chuyển đổi số đang có nhiều vướng mắc. Rào cản lớn hơn nữa là chính những người nông dân trực tiếp sản xuất cũng khó bắt nhịp được với công nghệ. Vì vậy, để bài toán chuyển đổi số nhanh tới đích thì người nông dân cần phải học cách tiếp cận công nghệ, áp dụng công nghệ, điều khiển thiết bị vào quá trình sản xuất, đồng thời học chia sẻ thông tin dữ liệu cho những người quan tâm. Khi đó, người lãnh đạo doanh nghiệp, HTX sẽ dễ dàng hơn trong việc áp dụng công nghệ vào sản xuất, tạo ra sự đồng bộ rộng lớn.

Chia sẻ về ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp hiện đại, bà

Vũ Thị Hương - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội cho rằng, chính đội ngũ cán bộ khuyến nông cũng cần được tập huấn, đây không phải vấn đề của riêng nông dân, HTX, doanh nghiệp. Trung tâm mong muốn thông qua những hội nghị, tọa đàm tập huấn, nông dân sẽ nhận thức được sự cần thiết phải tham gia công nghệ số, ứng dụng công nghệ số trong từng phần việc cụ thể như thế nào.

Ứng dụng công nghệ số là một trong những nội dung quan trọng mà Trung tâm Khuyến nông phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí của Trung ương và Hà Nội để đẩy mạnh tuyên truyền trong năm 2023. Bên cạnh đó, Trung tâm tổ chức hàng chục lớp tập huấn về nội dung này đối với nông dân, chủ trang trại, hợp tác xã. Mục đích nhằm cung cấp thông tin, thay đổi tư duy của người dân về ứng dụng công nghệ số không thể đơn lẻ từng hộ làm được mà bắt buộc phải liên kết với nhau thành tổ hợp tác, HTX để cùng nhau xây dựng chuỗi sản xuất - tiêu thụ sản phẩm bền vững. Thực hiện chỉ đạo của Sở NN&PTNT Hà Nội, Trung tâm Khuyến nông sẽ đồng hành cùng với Phòng kinh tế các quận, huyện, thị xã; thông qua các Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi - Thú y và Trung tâm dịch vụ nông nghiệp phối hợp tổ chức những hội nghị, tọa đàm, tập huấn về ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp lần lượt tại các địa phương trên địa bàn Hà Nội.



*HTX Rau quả sạch Chúc Sơn giới thiệu việc áp dụng nhiều công nghệ số vào sản xuất.*



*Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường chia sẻ tại buổi tọa đàm.*

# ĐẶC SẢN RAU SẴN MUỐI CHUA PHÚ THỌ

Trường An

Phú Thọ không chỉ biết đến với những danh lam thắng cảnh nổi tiếng, những nét văn hóa đặc trưng mà còn là nơi có nền ẩm thực cực kỳ đa dạng và phong phú. Một trong những đặc sản nước tiếng đó là rau sắn muối chua.



HTX luôn được đặt hàng trước bởi các nhà hàng, đại lý thậm chí cả những siêu thị lớn ở tỉnh Phú Thọ và TP. Hà Nội. Mô hình sản xuất của hợp tác xã đang giải quyết công ăn việc làm thường xuyên cho 10-15 lao động dư thừa tại địa phương với mức thu nhập bình quân từ 6 - 8 triệu đồng/người/tháng.

Chị Lại Thị Xuân, Giám đốc HTX Liên Gia Trang không ngần ngại bật mí, nguyên liệu để làm rau sắn gồm có: "ngọn rau sắn nếp tươi, măng tre, ớt quả chín, muối tinh, nước sạch... Hợp tác xã Liên Gia Trang không chỉ mang lại nguồn thu nhập ổn định cho các thành viên mà còn góp phần bảo tồn và phát sản phẩm đặc sản địa phương"

Rau sắn muối chua không chỉ là một món ăn ngon, đậm đà hương vị, mà còn là ẩm thực đặc sắc của mảnh đất Phú Thọ, được biết đến rộng rãi. Du khách đến thăm đất Tổ Hùng Vương không thể bỏ qua cơ hội thưởng thức món ẩm thực đặc biệt này và mang về làm quà cho người thân, bạn bè.

Hợp tác xã Liên Gia Trang (xã Thụy Liễu huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ) do ông Phạm Hùng Tuyến - một người con trai đất tổ đầy tâm huyết sáng lập, đã nỗ lực xây dựng và phát triển mô hình sản xuất rau sắn muối chua với mong muốn nâng tầm "rau nhà nghèo" thành một đặc sản vùng đất Phú Thọ, và đưa nó đến tận tay người tiêu dùng khắp cả nước.

Sản phẩm rau sắn muối chua của Hợp tác xã Liên Gia Trang đã vượt qua các tiêu chí chất lượng nghiêm

ngặt của chương trình OCOP, đảm bảo nguồn nguyên liệu tươi ngon, quy trình sản xuất an toàn và quy trình kiểm soát chất lượng chặt chẽ. Hợp tác xã cũng sử dụng công nghệ đóng gói hiện đại và gắn nhãn mác đáng tin cậy để đảm bảo sản phẩm rau sắn muối chua đến tay người tiêu dùng với chất lượng tốt nhất.

Nhờ sự năng động của các thành viên HTX trong việc tìm đầu ra cho sản phẩm cùng với chất lượng đảm bảo, sản phẩm của HTX Liên Gia Trang đã có chỗ đứng trên thị trường. Rau sắn muối chua của





# 200 suất khám mắt miễn phí cho các nghệ nhân làng nghề, người có công

**Nhân dịp lễ Quốc khách 2/9,  
Bệnh Viện Mắt Công nghệ Cao HiTec  
thông qua Tạp chí Làng nghề Việt  
Nam gửi tặng tới các nghệ nhân  
làng nghề, gia đình có công với cách  
mạng 200 suất khám mắt miễn phí,  
trị giá 180.000 đồng.**

**T**heo đại diện Bệnh viện Mắt HiTec, chương trình này nhằm hướng đến hỗ trợ cho làng nghề và các gia đình cách mạng, giúp tầm soát sớm các bệnh lý về mắt, từ đó nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe về mắt cho mọi người. Trong quá trình sinh sống và lao động, phần lớn thị lực của mọi người đều ít nhiều bị ảnh hưởng. Vì vậy, chương trình lần này, bệnh viện hy vọng sẽ đóng góp một phần nhỏ vào việc bảo vệ sức khỏe mắt cho những người được thăm khám. Thông qua Tạp chí Làng nghề Việt Nam, HiTec kính mời người dân tới để thăm khám miễn phí ngay tại bệnh viện.

Bệnh Viện Mắt Công nghệ Cao HiTec sẽ tổ chức chương trình khám mắt tại số 51-53-55 Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Với 200 suất khám miễn phí, mọi người có thể an tâm sẽ được các bác sĩ ở HiTec thăm khám kỹ lưỡng và hỗ trợ hướng dẫn cách để bảo vệ đôi mắt.

Bệnh Viện Mắt Công nghệ Cao HiTec là một trong những địa chỉ tin cậy ở Hà Nội về nhãn khoa. Đội ngũ bác sĩ, kỹ thuật viên và điều dưỡng không ngừng phát triển về chuyên môn cũng như đầu tư và phát triển trang thiết bị kỹ thuật hiện đại.

Thúy Nga



Các bác sĩ của bệnh viện HiTec thăm khám sức khỏe đôi mắt cho khách hàng.



Với đội ngũ bác sĩ tay nghề cao, máy móc hiện đại, HiTec được nhiều người tin tưởng để khám và điều trị các bệnh về mắt.

**Hiện nay, làm thế nào để khơi dậy sự quan tâm, tò mò về lịch sử, truyền thống và văn hóa dân tộc luôn là trăn trở chung của nhiều người. Trong đó, không thể không nhắc đến “Đại Việt Kỳ Nhân” - Dự án lịch sử quy tụ những thanh niên trẻ có đam mê và nặng lòng với truyền thống dân tộc.**

**L**ịch sử cung cấp nhiều bài học quý giá giúp chúng ta thấu hiểu nguồn gốc, quá trình phát triển đất nước mình, tạo ra tư duy tích cực, khơi dậy tình yêu và lòng tự hào dân tộc. Bảo tồn lịch sử đồng nghĩa với giữ gìn các di tích, tư liệu, tôn vinh tấm gương anh hùng, giúp thế hệ mai sau bồi dưỡng kiến thức, nêu cao tinh thần tương thân tương ái, uống nước nhớ nguồn. Tuy nhiên, một số bạn trẻ hiện nay vẫn chưa hiểu rõ tầm quan trọng và khó áp dụng kiến thức được học vào thực tiễn cuộc sống. Quá trình phát triển công nghệ và truyền thông kỹ thuật số mang đến nhiều phương tiện tiếp cận mới nhưng cũng phân tán sự chú ý, quan tâm vào hoạt động giải trí, mạng xã hội.

Việc giữ gìn và phát huy lịch sử, văn hóa dân tộc từ đó trở thành nhiệm vụ vô cùng quan trọng, là trăn trở chung của những thanh niên nặng lòng với thể hệ tiền nhân, trong đó có anh Tô Quốc Nghi (trú tại Thành phố Hồ Chí Minh). Xuất phát từ việc nhập khẩu đồ chơi, ấn phẩm văn hóa từ các quốc gia láng giềng như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc,... anh Nghi nhận thấy, lịch sử Việt Nam



*Chỉ cần nhìn qua vào các hình ảnh minh họa, có thể cảm nhận sự chăm chút và tận tâm của nhóm nghiên cứu*

## **Người trẻ nặng lòng với truyền thống lịch sử dân tộc**

**Huỳnh Kha**

vốn chẳng hề thua kém nước bạn. Tuy nhiên, cách thể hiện chưa thật sự tương xứng và truyền tải thiếu hấp dẫn khiến người trẻ mất hứng thú và không muốn tìm hiểu chuyên sâu. Từ suy nghĩ trên, anh đã khởi xướng dự án “Đại Việt Kỳ Nhân” vào năm 2019. Mục tiêu nhằm lan tỏa đam mê khám phá

và khơi dậy niềm yêu thích lịch sử đến mọi người, đặc biệt là giới trẻ.

Với mong muốn “thắp lửa” và “giữ lửa”, anh Tô Quốc Nghi bắt đầu dự án bằng 16 bức vẽ nhân vật đầu tiên. Thông qua việc đăng tải trên trang cá nhân, anh hướng đến xây dựng một cộng đồng mở, cùng nhau góp ý để hoàn thiện, đồng

► thời tìm kiếm thêm nhiều thành viên mới. Sau hơn ba năm thực hiện, với sự tham gia của nhiều bạn trẻ có chung chí hướng, nhóm đã hoàn thành gần 200 tác phẩm minh họa nhân vật lịch sử. Tiêu biểu có thể kể đến Phù Đổng Thiên Vương (Thánh Gióng), Vạn Thắng Vương (Đình Bộ Lĩnh), Hưng Đạo Vương (Trần Quốc Tuấn), Bắc Bình Vương (Nguyễn Huệ),...

Chia sẻ về quá trình triển khai dự án, đại diện “Đại Việt Kỳ Nhân” cho biết, “Các tác phẩm minh họa được thực hiện và công bố theo từng nhóm, mỗi nhóm khoảng từ 14 - 16 nhân vật. Khi tạo ra mỗi nhóm, việc lựa chọn nhân vật được thực hiện kỹ lưỡng nhằm cân đối về tính chất văn, võ, chức vị, giới tính, công trạng cùng nhiều yếu tố khác.”

Không chỉ là những bức tranh mô phỏng đơn thuần, dự án còn kết nối giữa nghiên cứu truyền thống với nhu cầu giải trí hiện đại. Bộ Board game lịch sử cùng tên chính là điển hình tiêu biểu. Ra mắt từ năm 2021, sản phẩm nhanh chóng gây được tiếng vang và trở thành tiền đề giúp nhóm ra mắt phiên bản cải tiến hơn vào giữa năm 2023. Thông qua hình thức hỏi đáp, tìm kiếm nhân vật phù hợp với thông tin miêu tả nhân diện, tính cách, điển cố, điển tích,... người chơi không chỉ được thỏa mãn giải trí mà còn có thể học hỏi, hiểu rõ hơn về các nhân vật và sự kiện.

Để có được những bức tranh đẹp và hoàn chỉnh, công đoạn nghiên cứu luôn được đơn vị thực hiện bài bản, tâm huyết... nhờ sự giúp đỡ của nhiều cố vấn, họa sĩ. Nhóm đã phải tìm hiểu kỹ tài liệu, ghi chép từ chính sử đến dã sử trong và ngoài nước; các công trình nghiên cứu về trang phục bởi các tiền bối đi trước; đồng thời tham khảo thêm những di chỉ, tượng, phù điêu, các hiện vật bảo tàng. Quy tụ nhiều thành viên trẻ, khó tránh vấp phải thiếu sót, “Đại



*Ngoài Board game lịch sử, nhóm còn sử dụng hình ảnh minh họa để thiết kế nhiều tặng phẩm, quà lưu niệm, đồ dùng độc đáo, điển hình như lịch để bàn.*



*Các bạn trẻ đánh giá cao tâm huyết của đội ngũ “Đại Việt Kỳ Nhân” trong việc tái hiện nhân vật lịch sử*

Việt Kỳ Nhân” luôn sẵn sàng tiếp thu với tinh thần cầu thị, đảm bảo hình ảnh, thông tin về các nhân vật một cách chính xác và có giá trị tham khảo cao.

Có thể nói, dự án không chỉ tạo ra những sản phẩm giải trí hấp dẫn mà còn mang đến một cách tiếp cận giáo dục vô cùng mới mẻ. Sự

kết hợp hoàn hảo giữa học hỏi và vui chơi tạo nên cầu nối độc đáo giữa quá khứ và hiện tại. Trong một thời đại đầy rẫy thách thức, đội ngũ “Đại Việt Kỳ Nhân” đặt mục tiêu đưa lịch sử gần hơn với cuộc sống, khơi dậy niềm yêu thích của người trẻ và khát vọng chia sẻ đến đại chúng quốc tế.

# Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc xã Hoà Lâm

Văn Bình

Sáng ngày 11/8, Ban chỉ đạo 138 xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hoà (Thành phố Hà Nội) long trọng tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ” trên địa bàn xã năm 2023, nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.



Ủy viên Ban thường vụ Thành uỷ, Phó Chủ tịch thường trực HĐND Thành phố Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà phát biểu tại Hội nghị



Toàn cảnh Hội nghị

Về dự hội nghị, gồm có: Ủy viên Ban thường vụ Thành uỷ, Phó Chủ tịch thường trực HĐND Thành phố Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà; Thành uỷ viên, Bí thư Huyện uỷ Ứng Hoà Bùi Thị Thu Hiền; Ông Nguyễn Chí Viễn, Phó Bí thư thường trực Huyện uỷ, Chủ tịch HĐND huyện Ứng Hoà; Ông Nguyễn Tiến Thiết, Phó Bí thư Huyện uỷ, Chủ tịch UBND huyện Ứng Hoà; Ông Ngô Tiến Hoàng, Phó Chủ tịch UBND huyện Ứng Hoà; Đại tá Ngô Chí Dược, Trưởng phòng PA02 Công an Thành phố Hà Nội; Thượng tá Hoàng Ngọc Quyết, Trưởng Công an huyện Ứng Hoà. Cùng các lãnh đạo Đảng uỷ - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ xã Hoà Lâm, lãnh đạo

các ban ngành đoàn thể và công an xã Hoà Lâm có mặt đông đủ.

Trình bày diễn văn tại chương trình, ông Lê Văn Bin, Phó Chủ tịch UBND xã Hoà Lâm cho biết, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn xã ngày càng chuyển biến tích cực, góp phần có hiệu quả trong phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã đã bám sát sự chỉ đạo của cấp trên trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. Làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp tổ

chức triển khai có hiệu quả những chỉ thị, nghị quyết của các cấp, huy động cả hệ thống chính trị trực tiếp tham gia vào công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức toàn dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an thực hiện “Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với tiêu chí thực hiện công tác giữ gìn an ninh trật tự với danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”... góp phần nâng cao công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống các loại tội phạm và các



*Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc xã Hòa Lâm*

hành vi vi phạm pháp luật khác trên địa bàn.

Phát biểu tại chương trình, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND Thành phố Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà đánh giá cao những kết quả huyện Ứng Hoà đã đạt được trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTO; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Trong đó huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và đông đảo các tầng lớp nhân dân, xây dựng vững chắc nền an ninh nhân dân, thế trận lòng dân, góp phần giữ vững ổn định an ninh trật tự, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, phức tạp, không phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 1/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ ANTO trong tình hình mới”, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND Thành phố Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà đề nghị lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của huyện Ứng Hòa nói chung, xã Hòa Lâm nói riêng cần chú ý thực hiện quan tâm hơn nữa, chỉ đạo tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTO. Trong đó, phân công các ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy về dự



*Lãnh đạo Thành phố Hà Nội và huyện Ứng Hoà tại Hội nghị*

Ngày hội để động viên nhân dân... Đồng thời tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền phong trào toàn dân bảo vệ ANTO và Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTO. Nghiên cứu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng phong trào.

Cùng với đó, thường xuyên quan tâm chỉ đạo sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác phong trào toàn dân bảo vệ ANTO và tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTO. Qua đó rút ra những kinh nghiệm, khắc phục những yếu kém trong quá trình tổ chức thực hiện.

Lực lượng Công an huyện Ứng Hòa tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, tinh thần chủ động, sáng tạo, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp; hướng dẫn người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTO và tổ chức Ngày hội Toàn dân bảo vệ ANTO. Chú trọng tham mưu, phối hợp đẩy mạnh các hoạt động thiết thực trong Ngày hội, tạo không khí vui tươi, phấn khởi; xây dựng mối liên hệ gắn bó chặt chẽ giữa lực lượng Công an với nhân dân cũng như xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện.

Giữa bốn bề sông nước, vùng đất Bến Tre được phù sa tháng ngày bồi đắp, được đất mẹ ban tặng cây trái trĩu cành. Tận dụng "tài nguyên" sẵn có tại địa phương là quả chôm chôm. Chị Trần Thị Thu Hồng (sinh năm 1987) quyết tâm vun đắp giấc mơ khởi nghiệp bằng chính sản phẩm đặc trưng quê nhà, mang câu chuyện quê hương mình kể với muôn phương.

# Thơm ngon mứt chôm chôm sấy dẻo

Trần Trâm

## TẠO GIÁ TRỊ MỚI CHO QUẢ CHÔM CHÔM

Sinh ra ở Bến Tre, lớn lên bên những vườn cây ăn quả bạt ngàn, đặc biệt là hình ảnh vườn chôm chôm chín đỏ trên đất phù sa luôn in sâu trong tâm trí chị Hồng. Chôm chôm được mùa nhưng mất giá luôn là điều làm chị trăn trở. Điều này thôi thúc chị phải làm gì đó để tạo ra giá trị mới cho quả chôm chôm. Chị quyết chí tìm tòi, thử nghiệm công thức làm mứt chôm chôm và bắt đầu hành trình khởi nghiệp.

"Tháng 12 /2017, sản phẩm lần đầu đưa ra thị trường vào dịp Tết được khách hàng tin tưởng và đón nhận. Đợt mứt đầu tiên cung ứng cho thị trường gần 3 tấn mứt thành phẩm. Đồng thời, nhận thấy chưa có đơn vị nào sản xuất, chế biến quả chôm chôm. Loại quả này chỉ bán trong nước và xuất khẩu hàng tươi, cấp đông. Vậy nên, tôi mạnh dạn đăng ký kinh doanh và sản xuất chuyên về dòng mứt chôm chôm sấy dẻo", chị Hồng kể lại. Đến năm 2018, cơ sở sản xuất hoa quả sấy dẻo được thành lập và đặt tên là Cơ sở Chôm Chôm Cô Chín, tọa lạc tại: 82 ấp Phú Ninh, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Cơ sở có diện tích khoảng 100m<sup>2</sup> chia làm 2 khu: khu sản xuất và khu chứa vỏ chôm chôm để làm phân bón. Lao động thường xuyên làm việc tại cơ sở là 5 người. Vào lúc cao điểm phục



Sản phẩm chôm chôm sấy dẻo của cơ sở sản xuất mang đặc trưng của vùng đất Bến Tre.

vụ hàng Tết cần từ 15-20 người.

Nguyên liệu chính để làm nên mứt sấy dẻo là chôm chôm, tắc, khóm và đường, được mua từ các hộ nông dân tại địa phương. Để cho ra một mẻ chôm chôm sấy dẻo đạt chất lượng phải trải qua rất nhiều công đoạn. Từ khâu sơ chế nguyên liệu, ướp đường, sên đến giai đoạn sấy đều được thực hiện thủ công một cách khéo léo, tỉ mỉ. Đồng thời, quy trình sản xuất còn có sự hỗ trợ của máy móc như máy ép, máy sấy nhiệt, máy đóng lon, máy hút chân không. "Nguyên liệu đầu vào đảm bảo trái phải tươi, vừa chín tới, không bấm dập sẽ tạo nên mứt thành phẩm ngon. Bên cạnh đó, khâu sấy sản phẩm cũng là giai đoạn quan trọng. Mứt được sấy ở nhiệt độ thấp để đảm bảo sản phẩm giữ nguyên chất lượng

và màu sắc tự nhiên. Độ ẩm thấp sẽ giúp bảo quản sản phẩm trong thời gian lâu hơn", chị Hồng cho biết. Thành phẩm mứt chôm chôm dẻo khô, màu vàng cánh gián, có mùi thơm, cùi dẻo, ăn được cả hạt có vị béo bùi lạ miệng là đã đạt tiêu chuẩn.

## ĐẶC SẢN BẾN TRE RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Hiện tại, ngoài các dòng sản phẩm chính như: mứt chôm chôm sấy dẻo còn hạt, mứt chôm chôm sấy dẻo tách hạt, mật chôm chôm, nước màu chôm chôm. Cơ sở còn sản xuất nhiều sản phẩm khác bao gồm: tắc sấy dẻo, tắc sấy mật ong, cóc sấy dẻo, chuối sấy dẻo các loại. Sản phẩm được phân phối qua kênh Fanpage, website, zalo, phân phối sỉ cho các công ty bán hàng đặc sản, đại lý bán sỉ ở TP. Hồ Chí Minh, cửa



Chị Hồng đang kiểm tra mẻ chôm chôm sấy tại cơ sở.



Sản phẩm trái cây sấy dẻo của cơ sở tham gia chương trình kết nối giao thương doanh nghiệp Thành Phố Thủ Đức, Hồ Chí Minh năm 2022.

hàng tiện lợi trong và ngoài tỉnh. Bên cạnh đó, sản phẩm còn được giới thiệu, quảng bá thông qua các hội chợ, triển lãm, chương trình xúc tiến thương mại,... Mỗi năm, cơ sở cung ứng cho thị trường khoảng 3 - 4 tấn mít thành phẩm. Mít chôm chôm còn hạt có giá 100.000 VNĐ/hũ, mít chôm chôm loại tách hạt có giá 75.000 VNĐ/hũ.

Trải qua nhiều khó khăn trong quá trình xây dựng và phát triển, đến nay cơ sở đã gạt hái được một số thành tựu nhất định. Năm 2021, sản phẩm mít chôm chôm sấy dẻo đạt chứng nhận OCOP 3 sao tỉnh Bến Tre. Đầu năm 2023, cơ sở

có đơn hàng xuất khẩu sang Mỹ và may mắn là sản phẩm được nhiều khách hàng Việt kiều tin tưởng, yêu thích. "Tuy khó khăn là vậy, nhưng vì sứ mệnh mà cố gắng, vì tình yêu sản phẩm mà tiếp tục. Ngoài ra, sự động viên, hỗ trợ từ gia đình và chính quyền địa phương, sự tin tưởng của khách hàng là động lực to lớn và quan trọng giúp tôi lan tỏa sản phẩm mít quê nhà với thương hiệu Cô Chín Bến Tre vươn xa", chị Hồng tâm sự.

Đổi mới, áp dụng theo tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý và vẫn giữ vẹn nguyên những điều đặc trưng nhất

từ nông sản địa phương là điều tạo nên các sản phẩm bắt kịp nhịp sống hiện đại hôm nay. Qua sự nâng niu, sáng tạo của chị Hồng, những quả chôm chôm được kết tinh từ đất mẹ "Đồng Khởi" đã trở thành sản phẩm mang nét ấn tượng, độc đáo riêng. Sản phẩm chôm chôm sấy dẻo Cô Chín chính là cầu nối lan tỏa thông điệp đến với người tiêu dùng trong và ngoài nước về hương vị ẩm thực, chất lượng, uy tín của đặc sản Bến Tre. Và hành trình khởi nghiệp của chị Hồng là câu chuyện truyền cảm hứng từ tấm gương dám nghĩ, dám làm, dám đối mặt với khó khăn để đạt được thành công trong sản xuất, kinh doanh.



# Doanh nhân trẻ Hà Văn Nam và những hoạt động thiện nguyện

Quý Đôn

## LÀM TỪ THIỆN TỪ TÂM

Doanh nhân Hà Văn Nam sinh năm 1981, xuất thân trong một gia đình nông dân ở tỉnh Thái Bình. Với tính cách độc lập và không ngại thử thách, anh đã sớm lên Thủ đô Hà Nội để học Đại học và lập nghiệp. Sau nhiều năm rèn luyện, khổ học, anh Nam dần trưởng thành và khẳng định bản thân ở nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh.

Mặc dù bận rộn với các công việc sản xuất và kinh doanh nhưng anh vẫn dành nhiều thời gian cho các hoạt động thiện nguyện. Chia sẻ về lý do tham gia nhiều hoạt động từ thiện, anh Hà Văn Nam cho biết: “Trong hành trình nỗ lực lập nghiệp của mình, tôi đã đạt được một số thành công, tuy chưa giàu sang phú quý nhưng tôi vẫn muốn chia sẻ một phần thành quả của mình tới những hoàn cảnh khó khăn. Làm thiện nguyện từ cái tâm là mục tiêu để tôi có nhiều hơn động lực sống và làm việc, đồng thời lan tỏa nguồn năng lượng tích cực đến với mọi người xung quanh.”

Hơn thế nữa, anh Hà Văn Nam biết rằng làm từ thiện thì của cho không bằng cách cho, anh và doanh nghiệp của mình luôn khéo léo trong cách trao quà để người nhận cảm thấy ấm lòng và có động lực hơn. Mỗi phần quà nhỏ không thể giúp người nhận giải quyết hết khó khăn nhưng anh Nam hy vọng sẽ tiếp thêm động lực để người nghèo vượt qua những khó khăn trước mắt và tiếp tục nỗ lực sống hướng tới tương lai tươi sáng hơn.

## SẢN PHẨM AN TOÀN VÌ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Được biết, Công ty TNHH ứng dụng khoa học công nghệ quốc tế của anh Hà Văn Nam đang kinh doanh dung dịch Smart A – sản phẩm nước muối điện hoá khử khuẩn da, có tác dụng tốt cho sức

*Thạc sỹ Hà Văn Nam – Giám đốc Công ty TNHH Ứng dụng Khoa học Công nghệ Quốc tế không chỉ là một doanh nhân giỏi trong hoạt động kinh doanh mà còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội như hiến máu nhân đạo, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nhân nghèo, gia đình chính sách, xây nhà tình nghĩa,...*



TS Hà Văn Nam - Giám đốc Công ty TNHH Ứng dụng Khoa học Công nghệ Quốc tế

khỏe, an toàn và không gây kích ứng. Nước muối điện hoá là dung dịch có tính sát khuẩn mạnh và khả năng diệt trùng, làm sạch hiệu quả. Nước muối điện hoá trải qua trình xử lý chuyên sâu muối ăn thành các ion có khả năng diệt khuẩn cao. Hiện Smart A đã được kiểm định chất lượng an toàn cho sức khỏe, đạt tiêu chuẩn ISO 22000:2018 nên người tiêu dùng có thể an tâm sử dụng sản phẩm theo hướng dẫn mà không phải lo ngại về chất lượng.

Nói về quá trình làm nên sản phẩm Smart A, anh Hà Văn Nam cho biết, trong mùa dịch Covid-19, anh tham gia từ thiện để phân phát các trang bị như khẩu trang, cồn sát khuẩn, thức ăn cho mọi người. Từ đó, anh thấy việc sát khuẩn rất quan trọng trong cuộc sống và cần tìm những giải pháp thật hữu ích và sử dụng được nhiều mục đích thay vì phải dùng cồn có nồng độ cao.

Lợi thế của anh Hà Văn Nam là có am hiểu sâu rộng về hóa học và

công nghệ, vì vậy anh đã kết hợp cùng với nhiều chuyên gia trong ngành y dược để nghiên cứu một sản phẩm khử khuẩn hiệu quả và lành tính. Cùng với đó, anh Nam cũng đầu tư hệ thống máy móc hiện đại được nhập khẩu từ nước ngoài và ứng dụng công nghệ để sản xuất ra sản phẩm Smart A. Hiện doanh nghiệp của anh Nam đang có nhà máy sản xuất hiện đại rộng 600m<sup>2</sup>, công ty cũng tạo công ăn việc làm cho hơn 20 cán bộ công nhân viên.

Giám đốc Hà Văn Nam cũng là người thường xuyên tham gia hiến máu nhân đạo. Đây là những hành động có ý nghĩa thiết thực mà không phải ai cũng làm được, góp phần động viên tinh thần và hỗ trợ. Với nhiều hoạt động thiện nguyện, giám đốc Hà Văn Nam đã được ghi nhận là tấm lòng vàng ở nhiều địa phương với sự hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, hỗ trợ sản phẩm bảo vệ sức khỏe cho người dân khó khăn.



CẦN THƠ:

## Tổ chức hoạt động kỷ niệm Quốc khánh, thu hút du khách

Cầm Nhung – Vũ Sơn

*Nhằm kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, Quốc khánh 2/9 và 20 năm là thành phố trực thuộc Trung ương, TP. Cần Thơ dự kiến tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao mang tầm cỡ quốc gia, tạo điều kiện thu hút du khách.*

**N**gày 18/8, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố công bố kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhân dịp kỷ niệm 87 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023), chào mừng 20 năm TP. Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024). Cụ thể, vào ngày 02/9, giải đua mô tô tranh cúp quốc gia của Liên đoàn Xe đạp - mô tô Thể thao Việt Nam được diễn ra ở sân vận động Cần Thơ.

Năm nay, giải đua quy tụ 56 vận động viên (VĐV) tranh tài đến từ 39 câu lạc bộ trên toàn quốc gồm An Giang, Bình Dương, Bình Phước, Hậu Giang, Kiên Giang, Trà Vinh, Bạc Liêu, Đồng Tháp, Lâm Đồng, TP. HCM và TP. Cần Thơ. Trong đó, có sự góp mặt của nhiều tay đua nổi tiếng đạt thành tích xuất sắc tại làng đua xe mô tô thể thao quốc gia. Theo kế hoạch, các vận động viên này sẽ tham gia thi đấu ở 2 hạng chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp. Cụ thể, hạng chuyên nghiệp hệ 2 thì thi đấu loại xe Yaz 125cc (có 16 VĐV) và loại xe Exciter 150cc (16 VĐV). Còn hạng bán chuyên nghiệp hệ 2 thì thi đấu loại xe Suzuki sport 120cc (24 VĐV). Tổng giải thưởng giải đua mô tô năm nay trị giá hơn 100 triệu đồng.

Nằm trong khuôn khổ lễ kỷ niệm, TP. Cần Thơ tiếp tục khai mạc giải Đua vô địch Composite quốc gia trên sông Hậu lần thứ 3 năm 2023 vào ngày 4/9 tại công viên cạnh cầu



*Giải Marathon Quốc tế Di sản Cần Thơ được tổ chức lần đầu thu hút nhiều người tham gia*

Đi Bộ (phường Cái Khế, quận Ninh Kiều). Năm nay, giải Đua vô địch thu hút gần 100 trường đoàn, huấn luyện viên và vận động viên của 12 đơn vị thuộc khu vực ĐBSCL gồm: Phong Điền, Thới Lai, Ô Môn, Cờ Đỏ, Cái Răng - Cần Thơ; Đầm Dơi, Năm Căn - Cà Mau; Giồng Riềng - Kiên Giang, Tân Hưng - Long An, Đồng Tháp, Hậu Giang, và TP. HCM đăng ký dự thi. Các vận động viên sẽ tham gia tranh tài tại rạch Cái Khế (đoạn sông từ cầu đi bộ hướng về chợ Cái Khế). Nội dung thi đấu là động cơ xăng 7HP, vô lăng composite chiều dài 5,9m và chân vịt AB cự ly thi đấu 600m.

Đến tháng 12/2023, TP. Cần Thơ dự kiến tổ chức giải Marathon Quốc tế Di sản Cần Thơ nhằm chào mừng 20 năm thành phố trực thuộc Trung ương. Hiện tại, giải đấu có hơn 5.000 VĐV đăng ký. Ban tổ chức kỳ vọng sẽ thu hút được 7.000 VĐV bao gồm cả du khách trong nước và quốc tế tham gia tranh tài cả 4 cự ly 5km, 10km, 21km, 42km. Vào chiều

tối ngày 31/12, TP. Cần Thơ sẽ chính thức tổ chức lễ chào mừng tại Sân Vận động Cần Thơ. Sự kiện được truyền hình trực tiếp trên sóng của Đài Truyền hình Việt Nam với tiết mục diễu hành 20 xe hoa lộng lẫy, chương trình nghệ thuật biểu diễn đặc sắc và màn bắn pháo hoa chúc mừng hoành tráng.

Đặc biệt, hiện nay chính quyền TP. Cần Thơ đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số công trình, cơ sở hạ tầng trọng điểm, tạo thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao sắp tới. Bởi từ đây đến tháng 01/2024, Cần Thơ sẽ diễn ra nhiều chương trình ca múa nhạc, chiếu phim, triển lãm ảnh,... kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, lễ Quốc khánh 2/9 và chào mừng 20 năm trực thuộc Trung ương. Đây được xem là cơ hội tiềm năng để TP. Cần Thơ thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, tạo động lực phát triển du lịch và kinh tế địa phương.

Về miền Tây, ta sẽ bắt gặp những thúng bánh cuốn ngọt được rao bán khắp nơi chợ huyện, bến phà. Bánh cuốn là loại bánh được làm từ bột gạo trảng mỏng. Về căn bản cách làm bánh cuốn tuy giống nhau nhưng ở mỗi vùng miền lại có một kỹ thuật chế biến riêng để làm ra tấm bánh có kích thước lớn nhỏ và độ dày mỏng khác nhau, cùng với cách ăn phong phú tạo nên sự đa dạng cho món ăn vốn rất nổi tiếng này.



## Bánh cuốn ngọt miền Tây

Ninh Ngọc



**N**ếu như miền Bắc nổi tiếng với bánh cuốn Thanh Trì được trảng mỏng, được cắt nhỏ và ăn kèm hành phi cùng nước mắm chanh ớt và không thể thiếu chút tinh dầu cà cuống, hay bánh cuốn Tây Hồ với nhân thịt băm, nấm hương, mộc nhĩ... ăn kèm chả quế, thì Huế lại nổi tiếng bởi bánh cuốn thịt nướng hoặc tôm chấy. Bánh cuốn trứng Lạng Sơn đơn giản chỉ gồm trứng gà và một bát nước thịt kho, bánh cuốn Sài Gòn nhiều nhân ăn cùng chả giò, nem, giá trứng, rau thơm, chả lụa, chả quế, nước mắm chua ngọt....

Người miền Tây thường thích ăn ngọt, món bánh cuốn miền Tây này cũng vậy, mới nghe thôi đã thấy đầy vị ngọt, ngọt từ ngoài vào trong, ngọt như tấm lòng người miền Tây đầy hiền lành chất phác vậy. Vỏ bánh mỏng và dai dai hơi giống bánh da lợn, nhưng không cứng cũng không quá mềm, bên trên có rắc mè và đậu phộng, bên trong thì là dừa bào, đậu xanh, khoai môn béo và thơm vô cùng.

Bánh cuốn ngọt hay còn gọi là bánh ướt ngọt. Làm bánh ướt ngọt không khó nhưng đòi hỏi chút kỹ năng khéo léo để trảng bột, cuốn bánh sao cho đẹp mắt. Trước khi làm bánh, có hai phần nguyên liệu cần được chuẩn bị đó là phần bột bánh và phần nhân. Để làm bột bánh, gồm bột gạo, nước cốt dừa, đường, muối, nước lạnh và mè rang. Trộn tất cả các nguyên liệu này với nhau, tỷ lệ là 1 bột: 1,5 nước: 0.5 nước cốt dừa. Đường, muối và mè rang thì định lượng tùy sở thích.

Để bánh hơi dẻo có thể pha thêm ít bột nếp hoặc bột năng. ➔





## Xôi cốm - món quà thanh tao của người Hà Nội

Ninh Lê

*Mùa thu là một trong những mùa đẹp nhất trong năm ở Hà Nội. Nói đến mùa thu Hà Nội, người ta lại nhớ về mùi hoa sữa nồng nàn hay mùi hương cốm mới - những điều làm nên đặc trưng của Thủ đô. Cốm Hà Nội là thức quà thơm thảo từ đồng ruộng, truyền qua bao đời, nay trở thành món đặc sản hấp dẫn. Có rất nhiều món ngon được làm từ cốm. Trong đó, xôi cốm được xem là món ăn dân dã, tuy mộc mạc, bình dị nhưng đủ sức làm người dân Thủ đô và thực khách tứ phương mê mẩn.*

**X**ôi cốm được nấu từ những nguyên liệu đơn giản như cốm, hạt sen, đậu xanh, dừa thái sợi. Xôi có hương vị dịu nhẹ, ngọt thơm của những hạt cốm xanh được làm từ lúa non dậy mùi đặc trưng. Hương vị cốm quyện cùng vị bùi ngọt của đậu xanh, hạt sen ninh nhừ, béo ngậy từ dừa thái sợi đảo qua với đường và mỡ tạo nên sức hấp dẫn khó cưỡng. Món ăn thanh tao này góp phần tô đậm nét đẹp đa dạng, độc đáo của ẩm thực Việt Nam.

Mùa thu về, được thưởng thức gói xôi cốm bọc trong lá sen thơm ngon giữa tiết trời Hà Nội là thú vui yêu thích của nhiều người. Vừa nhâm nhi cà phê sáng, bắt chợt gặp người bán quà gánh đi qua, mua gói xôi cốm thưởng thức thì tuyệt làm sao. Tự bao giờ, ăn xôi cốm, uống cà phê, ngắm phố phường Hà Nội buổi sớm mai là cảm giác đáng mong ngóng mà nhiều người chờ đợi khi thu về. Ai đó đừng quên thưởng thức xôi cốm - món đặc sản thanh tao của Thủ đô.



lấy ra đĩa, sau mỗi lớp bánh còn ướt nóng hổi vừa ngả xuống, phải nhanh tay rắc một lớp đậu xanh và dừa vào rồi gấp hai mép bánh bên cạnh vào để bịt kín hai đầu bánh và cuộn tròn bánh cho đến hết.

Có lẽ vì vậy mà dân gian người gọi là bánh ướt, người khác kêu bánh cuốn cũng không sai. Nếu muốn bánh ngắn thì cuộn xong dùng dao cắt đôi ra, còn không cứ để nguyên cho đẹp mắt. Bánh được sắp lên đĩa, rắc thêm mè và đậu phộng rang vàng giã nhỏ lên khắp bề mặt bánh để tăng thêm hương vị cho bánh. Không giống bánh ướt mặn, bánh ngọt ăn nguội vẫn rất ngon, bóng dầu và bùi bùi đậu xanh... Hương vị món này dễ làm mê mẩn những ai chưa từng thưởng thức qua và có phần hảo ngọt. Bánh có thể chấm kèm muối mè hoặc đậu phộng. Đặc biệt để qua ngày hôm sau trong tủ lạnh mà bánh vẫn còn độ dẻo trong, chỉ cần hâm cho ấm là ăn y như mới làm.

Bánh cuốn ngọt có vị ngọt vừa của đường, vị béo của dừa, bùi của đậu mùi thơm của bột, của lá dứa và các thành phần bên trong, khi ăn cảm nhận được cái dai, cái giòn của vỏ bánh. Bánh cuốn ngọt có thể được xem là một món ăn thanh đạm nhưng không kém phần hấp dẫn so với các loại bánh ngọt khác. Tới Cần Thơ, du khách muốn thưởng thức món bánh cuốn ngọt thơm ngon này có thể tìm mua tại các chợ như: Chợ Xuân Khánh, Chợ Tân An,...

➤ Nếu muốn bánh có màu sắc thì cho thêm nước cốt lá dứa (màu xanh), nước lá cẩm (màu tím), nước củ dền (màu hồng).

Làm nhân bánh, chỉ cần chuẩn bị đậu xanh cà vỏ, ngâm nở, nấu nhừ với ít nước, nếu thích béo có thể nấu thêm nước cốt dừa. Khi đậu xanh chín, hơi cạn nước thì tán nhuyễn, cho thêm ít đường, bột vani cho thơm. Nhân bánh còn có thêm dừa bào sợi. Dừa chọn loại "cứng cạy", tức không quá cứng cũng không quá non rồi dùng dụng cụ cạo cơm dừa thành sợi.

Bánh tráng dày hay mỏng là tùy thuộc vào lượng bột cho vào và thao tác của người tráng, nếu quen tay bánh sẽ mỏng đều và có độ lớn nhất định. Sau khi tráng xong, dùng nắp đậy lại, khoảng vài phút mở nắp ra, mở nhanh tay, tránh để nước đọng mặt bánh. Bánh chín, vít ra, để lên mâm có thoa chút dầu ăn. Cứ thế tiếp tục đến khi nào hết bột.

Công đoạn tiếp theo, người chế biến sẽ xếp nhân đậu xanh. Khi bánh chín, dùng thanh tre



# Nhãn lồng Phố Hiến - Hưng Yên

## Đặc sản nổi tiếng

Nguyễn Tiến Bình

*Nói đến đất, đến người và nhãn lồng tỉnh Hưng Yên, ai cũng kể đến Phố Hiến. Bởi Phố Hiến-thành phố Hưng Yên, là điểm đến Đất Nhãn lồng. Điều dễ hiểu là Phố Hiến nổi tiếng một thời trong lịch sử nước ta, nhất là ở thế kỷ 16, 17 và nửa đầu thế kỷ 18 về sự phồn vinh, sầm uất, buôn bán nhộn nhịp với người Đông,Tây ra cả nước và nhiều nơi trên thế giới. Nơi có câu lưu truyền đến ngày nay:*

*Thứ nhất Kinh Kỳ*

*Thứ nhì Phố Hiến !*

*Phố Hiến xưa, nằm phía bên bờ tả ngạn sông Hồng, được bao bọc bởi một vùng đất tương đối rộng ở cực nam tỉnh Hưng Yên, mà trung tâm là thành phố Hưng Yên ngày nay.*

Mấy trăm năm nay, Phố Hiến- thành phố Hưng Yên, vẫn nổi tiếng có nhiều nhãn ngon, nhất là nhãn lồng với giống nhãn Hương Chi. Nhãn này được nhân giống từ cây Nhãn Tố, cây nhãn mà từ ngày xưa, người ta quý, chăm nom chu đáo, giữ gìn như vật quý. Khi quả chín, quan chức nơi đây cử người chắt từng chùm quả, bảo vệ cẩn thận và cử người mũ lọng, cân đai, áo quần chỉnh tề, trống rong, cờ mở, ngựa xe rước lên Kinh Kỳ biểu Vua- tiến vua, nên nhãn Phố Hiến này, được ghi danh là “Nhãn tiến”.

Mấy chục năm trở lại đây, trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển kinh tế vườn trại, nờn Hưng Yên càng ngày càng có nhiều vườn nhãn và nhiều giống nhãn ngon nổi tiếng. Trên đất Hưng Yên, nơi nơi trồng nhãn, nhà nhà trồng nhãn. Nhãn trồng trong vườn, trang trại, hai bên đường, nơi sân trường, quanh sân nhà, hai bên lối ngõ vào ra, trong khuôn viên cơ quan, trường học, xí nghiệp, trạm, trại, trong khuôn viên đình, chùa, lăng, miếu, am, nhà thờ, bờ hồ, bờ ao, bờ rào, bờ sông, bờ mương, đường phố... Nơi nơi có nhãn, nhà nhà có nhãn; thành phố, làng quê rợp bóng nhãn. Người người, nhà nhà chăm sóc nhãn hàng ngày, hàng tháng, hàng năm.



Đến mùa nhãn chín, khắp các chợ, mọi đầu làng, cuối phố, cửa hàng, đường làng xóm bày ra la liệt những nhãn là nhãn. Người người tha hồ ăn nhãn, mua nhãn.

Phố Hiến- thành phố Hưng Yên, quê hương của nhiều giống nhãn, nhất là Nhãn Lồng, nhãn ngon. Đúng là như vậy, mấy trăm năm nay, không ai là không thấy. Người ở gần, ở xa Hưng Yên, ai cũng thấy điều ấy. Bởi, cả tỉnh Hưng Yên, hàng năm diện tích trồng nhãn ngày càng tăng. Nay đã có tới gần 600 ha, hàng năm cho thu hoạch gần 45.000 tấn quả, giá tiền bán nhãn được khoảng 20 tỷ đồng. Số lượng này, thành phố Hưng Yên chiếm tỷ

lệ cao, bởi hầu như nhà nào cũng có nhãn do các xã, phường, nhiều gia đình tăng cường trồng nhãn, phát triển nhiều nghề chế biến từ quả nhãn.

Nhãn Hưng Yên có nhiều giống, nhiều loại. Dựa vào tính chất, màu sắc, mùi vị và giá trị thẩm mỹ, giá trị dinh dưỡng, bà con phân ra, rồi đặt tên cho từng loại cây, loại quả, với đặc tính quả của nó. Nào là nhãn nước, nhãn cùi, nhãn điếc, nhãn thóc, nhãn gỗ, nhãn cùi dứa, nhãn hoa nhài, nhãn hành, nhãn trắng (bạch), nhãn đường phèn... Chỉ có Nhãn Đường Phèn, tức Nhãn Lồng, lấy giống từ cây Nhãn Tố được ương trồng trước cửa chùa

Hiến đã vài trăm năm, nay vẫn sum suê, vẫn cho quả sai và ngon. Giống này, theo tương truyền, ông Hương Chi, người ở Phố Hiến cổ, đã dày công lai ghép từ cây Nhân Tố, để tạo thành giống đặc chủng, bà con gọi là nhãn Hương Chi. Nay, giống Hương Chi là giống nhãn ngon nhất, nổi tiếng nhất. Giống nhãn này quả to, vỏ mỏng, da vỏ ngoài vàng tươi, cùi dày, màu trong, trắng bóng, nhiều lớp cùi xếp lên nhau, mọng nước, ngọt sắc, đậm vị, hương thơm... Nhãn này, nhiều người thích dùng, do trông đẹp mắt, ăn ngon, bổ dưỡng, làm lễ vật đồng cúng, làm quà biếu, rất trang trọng, rất bắt mắt.

Quả nhãn, vừa là thứ quả ăn ngon, bổ, vừa là vị thuốc quý, chữa trị được nhiều bệnh cho người, cho gia súc, gia cầm bằng hoa, quả, lá. Ví thế, Hưng Yên và nhiều nơi phát triển trồng nhãn, nhất là giống nhãn Hương Chi.

Nhãn nói chung, nhất là nhãn lồng, giống Hương Chi, không chỉ ăn quả tươi, mà còn sấy khô, làm long nhãn (long nhãn). Người ta đóng hộp quả nhãn, để dùng lâu dài, và xuất khẩu, hoặc ngâm rượu để uống hàng ngày. Ăn quả nhãn chín còn tươi, khi quả" đến nước "là ngon nhất, thú nhất, bổ nhất, như nhà Bác học Lê Quý Đôn, người có tên được khắc trên Bia đặt ở Văn Miếu Hưng Yên và nhiều nơi trong nước, đã nói về ăn nhãn lồng Phố Hiến rất thú vị ở chỗ: "Mỗi lần bỏ vào miệng, thì tận trong răng, lưỡi, đã nảy ra vị thơm, tựa như nước thạch- vị ngọt trời cho". Đúng vậy, nhãn lồng ăn rất ngon, vị ngọt, mựi thơm, ăn no vẫn không thấy chán.

Do nhãn quý, nên người ta chú ý nhân giống bằng nhiều phương pháp, như ương hạt, ghép cành. Mùa nhãn chín, bà con ta phơi, sấy khô quả rồi bóc vỏ lấy cùi làm long nhãn (nhõn). Long nhãn cũng bổ, là vị thuốc quý, chữa được nhiều bệnh,

được làm vị trong thang thuốc bổ- thuốc bắc, thuốc nam. Long nhãn không chỉ ngâm rượu, mà còn dùng quả để chế ra nhiều loại nước giải khát, bánh kẹo, phẩm vị...

Bây giờ, nhãn, không chỉ có nhiều ở vùng Phố Hiến - Hưng Yên, mà đã đến các tỉnh khắp 3 miền đất nước. Nhãn được trồng ở những địa phương đó cũng sai quả, cho quả ngon, nhưng có nơi nhãn vẫn không ngon bằng nhãn trồng trên đất Phố Hiến - Hưng Yên. Cũng như Vải Thiều ngon, là giống vải được trồng trên đất huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Tại những nơi ngoài đất Hưng Yên, cũng như nơi trong tỉnh Hưng Yên, đã có nhiều nhãn, cũng sai quả, cũng chế biến nhãn ra nhiều sản phẩm thực phẩm, nước uống và cũng bán trên khắp thị trường trong nước và xuất khẩu ra nhiều nước, nhưng vẫn không được nhiều người ưa chuộng như nhãn và sản phẩm từ nhãn trồng trên đất Phố Hiến - Hưng Yên.

Nói nhãn trồng tại đất Phố Hiến - Hưng Yên mới ngon, bổ hơn, vì nhờ chất đất và sự chăm sóc cây, quả, lá, cành, theo đúng kĩ thuật từng thời điểm, và cách lai tạo giống đúng khoa học của qui trình, kĩ thuật.

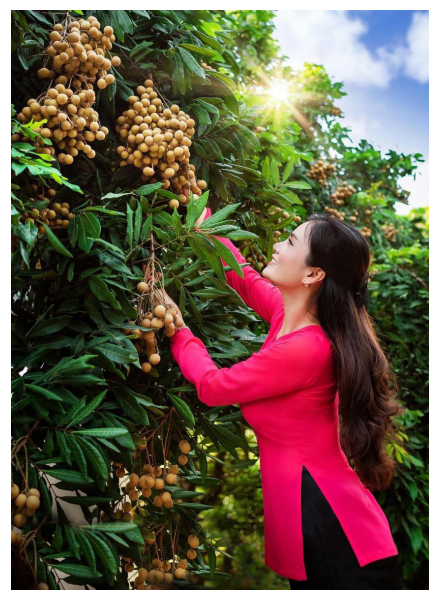
Nhãn là đặc sản quý giá của Phố Hiến - Hưng Yên cũng như của các miền. Nhãn không chỉ cho đặc sản quý, cho thứ ăn ngon, vị thuốc giá trị, mà còn cho bóng mát, cho cũi, cho than và cho cảnh quan đẹp, cho búng mọt, tốt cho môi trường, lợi cho sức khoẻ và sinh hoạt đời sống của con người.

Bởi vậy, bây giờ, thấy khắp nơi trồng nhãn, phát triển kinh tế từ nhãn. Trồng nhãn, không khó, không cầu kỳ, không cần kén chọn đất và tốn rất ít công sức, thời gian, tiền bạc. Trồng nhãn cũng dễ, vì có nhiều cách trồng, như bằng hạt, bằng chiết cành, bằng lai ghép. Vốn đầu tư cho trồng nhãn cũng không

nhiều, dù trồng nhiều một lúc. Mua cây nhãn giống cũng dễ, không tốn nhiều tiền- chỉ vài chục nghìn một cành hay một cây nhãn chiết. Muốn có cây nhãn giống, cũng dễ đánh bầu và dễ vận chuyển đi xa mà vẫn đảm bảo cây sống xanh tươi.

Trồng cây nhãn chiết, ghép, độ một, hai năm, đã cho thu hoạch nhiều quả. Trồng bằng hạt chỉ dăm năm đã cho thu hoạch. Trồng bằng ghép cây, chiết cành thì có cây cho quả sớm hơn, có thể sau 1 năm. Cây nhãn cho thu hoạch hàng năm và nhiều năm - có khi hàng chục, hàng trăm, vài trăm năm, như cây Nhân Tố ở cửa chùa Hiến trên đất Phố Hiến, thuộc phường Hồng Châu.

Nhiều gia đình giàu có nhanh, đời sống sung túc, nhà cửa khang trang, đồ gia dụng đầy đủ, sang trọng, nhờ có nhãn. Bây giờ, Phố Hiến- thành phố Hưng Yên và nhiều địa phương trong tỉnh, trong nước giàu lên, đẹp hơn, cũng nhờ nhãn và do có nhãn. Nhãn là bạn của mọi nhà, là tài sản lớn, và là đặc sản quý giá của Hưng Yên, của nước ta. Vỡ thế, nhân dân Hưng Yên nói riêng, nhân dân cả nước ta đã và đang ra công trồng, chăm sóc, hỗ trợ nhau phát triển giống nhãn ngon- nhãn quý, nhất là giống nhãn lồng mang tên Hương Chi.



# Liên Hiệp Làng Bảo Hiểm Việt Nam với nhiều dự án thiết thực và nhân văn

Trần Tuấn



*Để phát huy tinh thần nhân văn cao cả cũng như đem đến cho cộng đồng giá trị yêu thương, đặc biệt những món quà ý nghĩa, Liên hiệp làng Bảo hiểm đã và đang triển khai các dự án vô cùng thiết thực và ý nghĩa.*

**L**iên hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam ra đời với phương châm giúp được nhiều người làm tốt trách nhiệm với gia đình và chia sẻ với cộng đồng thông qua việc chăm sóc sức khỏe và an toàn tài chính. Bên cạnh đó, Liên hiệp làng Bảo hiểm cũng đã thể hiện trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp với cộng đồng. Mới đây, Liên hiệp làng Bảo hiểm đã cho ra đời Dự án “Trao một tấm lòng - Mở một tương lai”;

Dự án mong muốn chung tay cùng cộng đồng để xây dựng quỹ học vấn, suất học bổng dành cho những học sinh chăm ngoan, nghèo nhưng có chí vươn lên; Liên hiệp làng Bảo hiểm mong muốn kết hợp với các cơ quan đoàn thể cũng như các doanh nghiệp ủng hộ tạo quỹ hướng về cộng đồng và cùng nhau chung tay vì một tương lai của thế hệ trẻ Việt nam “khoẻ mạnh” cả về thể chất, tinh thần lẫn tài chính.

Trước đó, Liên hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam đã ra đời Dự án: “Xây dựng 200 làng bảo hiểm nhân thọ” hướng đến thành lập Hiệp hội đại lý bảo hiểm Việt Nam để bảo vệ quyền lợi cho đại lý và khách

hàng. Đồng thời, quy tụ lại những đại lý/ tư vấn bảo hiểm có tâm với nghề, đoàn kết một lòng xây dựng và bảo tồn các làng Bảo hiểm nhân thọ, có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng. Bên cạnh đó, các Giám đốc của Làng Bảo hiểm sẽ có trách nhiệm tuyên truyền đến cộng đồng để họ hiểu đúng nguyên tắc 3D (Đúng - Đủ - Đảm Bảo) trước khi tham gia bảo hiểm nhân thọ.

Liên hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam với 5 chức năng chính sẽ giúp mọi người củng cố niềm tin với bảo hiểm và có sự lựa chọn sáng suốt hơn:

Một là tư vấn đúng nguyên tắc 3D (Đúng – Đủ - Đảm bảo); Hai là



Liên Hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam với dự án “Trao một tấm lòng – mở một tương lai”



Hình ảnh của Liên Hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam sẽ hiện diện ở khắp nơi

tổ chức lễ bàn giao hợp đồng, giải thích rõ quyền lợi và điều khoản hợp đồng; Ba là thăm khám hồ sơ, hợp đồng bảo hiểm cho khách hàng toàn ngành; Bốn là tiếp nhận, hỗ trợ các thủ tục bồi thường cho khách hàng toàn ngành; Năm là chăm sóc khách hàng hơn cả sự mong đợi.

Liên hiệp làng Bảo Hiểm với mục tiêu xây dựng 200 làng bảo hiểm nhân thọ; Đặc biệt, trong năm 2023 và 2024, Liên hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam sẽ hoàn thành 200 Trung tâm tư vấn – Hỗ trợ bồi thường trên toàn quốc.



Đội ngũ ban lãnh đạo Liên Hiệp làng Bảo hiểm Việt Nam



SUNSHINE GROUP  
TẬP ĐOÀN KINH TẾ ĐA NGÀNH



TIÊN PHONG ỨNG DỤNG  
CÔNG NGHỆ 4.0

[sunshinegroup.vn](http://sunshinegroup.vn)